



Thái Bình

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

NĂM THỨ 63

THỨ HAI

Ngày 2 - 9 - 2024

SỐ 9249 - 9250 - 9251
và Thái Bình Chủ nhật 870

TÒA SOẠN:

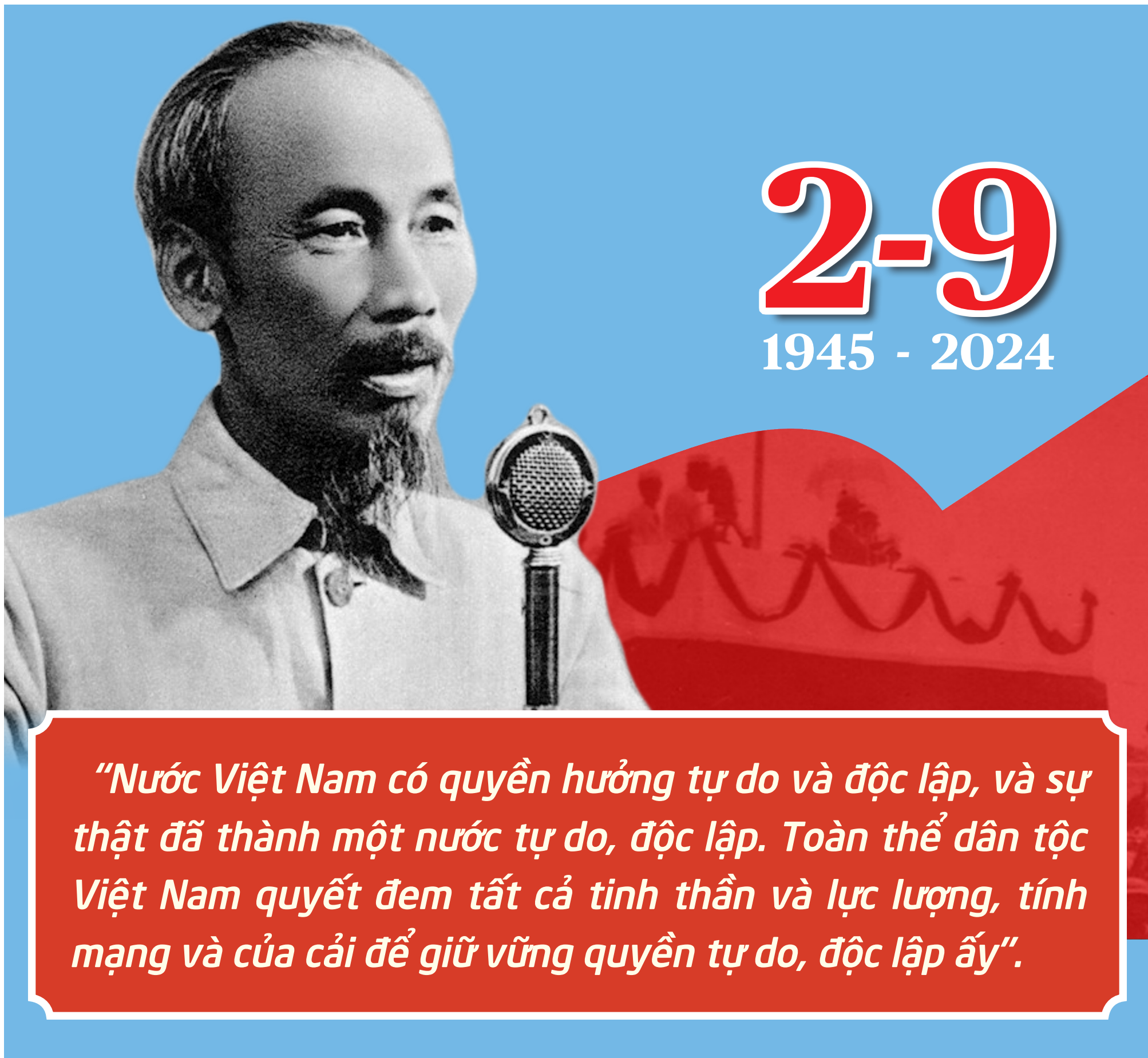
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544

BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn

EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com

KỶ NIỆM 79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9



2-9
1945 - 2024

“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.



Quét mã QR để xem
Báo Thái Bình điện tử
tại địa chỉ <https://baothaibinh.com.vn>



Quét mã QR để xem
phiên bản báo in
trên Báo Thái Bình điện tử



Quét mã QR để xem Fanpage
Báo Thái Bình điện tử tại địa chỉ
<https://www.facebook.com/baothaibinh.com.vn>

XÂY DỰNG ĐẢNG
thực sự “là đạo đức, là văn minh”

XÃ LUẬN

Viết tiếp bản hùng ca thời đại mới

Cách đây 79 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta nhất tề đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền, làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám vĩ đại. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa - nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sự kiện trọng đại này là mốc son chói lọi, đỉnh cao của ý chí quật cường, tầm cao trí tuệ trong suốt chiều dài lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành chủ nhân của đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. 79 năm qua, lịch sử hào hùng của dân tộc cùng lời thề độc lập và tư tưởng không có gì quý hơn độc lập, tự do của Chủ tịch Hồ Chí Minh như ngọn đuốc soi đường cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua bao thác ghềnh, lập nên những chiến công hiển hách trong các cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Được hưởng thành quả của Cách mạng Tháng Tám và độc lập dân tộc, 79 năm qua, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, lập được nhiều thành tích xuất sắc, góp phần to lớn vào thắng lợi chung của cả dân tộc. Trên hành trình đổi mới, Thái Bình tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, phát huy vai trò và hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền các cấp; thực hiện hiệu quả các giải pháp đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân..., tạo ra thế và lực mới trong tiến trình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

Kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9 năm nay cùng thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây cũng là dịp để mỗi người dân Việt Nam ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, nhìn lại hành trình thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, càng nhận thức sâu sắc hơn những giá trị, bài học kinh nghiệm quý báu để củng cố quyết tâm hiện thực hóa khát vọng xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Trong âm hưởng của bản hùng ca chiến thắng, chúng ta càng tự hào về Đảng quang vinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, ra sức thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người, đặc biệt là thực hiện tốt lời huấn thị của Người về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, về quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân - cội nguồn sức mạnh thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Phát huy tinh thần Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố và giữ vững niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ và nhân dân Thái Bình nguyện đoàn kết một lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, góp phần cùng cả nước viết tiếp bản hùng ca thời đại mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

THÁI BÌNH

XÂY DỰNG ĐẢNG thực sự “là đạo đức, là văn minh”

■ ANH ĐÀO



Các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh dự hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 35-CT/TW tại điểm cầu hội trường Tỉnh ủy, ngày 9/7/2024.

Thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, thường xuyên, lâu dài đối với cán bộ, đảng viên. Qua đó góp phần đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

Kế thừa, chất lọc tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng

Theo ông Phạm Văn Bảng, nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Quy định số 144-QĐ/TW với 5 điều, 19 nội dung cụ thể quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới chính là sự chất lọc, kế thừa, làm mới những yêu cầu, tiêu chuẩn về đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu. Các nội dung trong Quy định không chỉ thể hiện đầy đủ, toàn diện những chuẩn mực đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu, lý tưởng, bản lĩnh chính trị, tinh thần đổi mới, sáng tạo; sự nhất quán về lòng yêu nước, thương dân, trách nhiệm, tinh thần đoàn kết trên mọi lĩnh vực mà còn là thực thi nguyên tắc, biện pháp tu dưỡng đạo đức cách mạng có tính vừa cấp bách vừa thường xuyên, lâu dài đối với mỗi cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị nói riêng. 5 điều trong Quy định số 144-QĐ/TW thể hiện rõ mối quan hệ giữa xây và chống (xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, thường xuyên; chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết) trong rèn luyện

đạo đức cách mạng, trong tổng thể xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị để Đảng ta và hệ thống chính trị luôn trong sạch, vững mạnh.

Là người có nhiều năm gắn bó với công tác đảng ở cơ sở và dành nhiều thời gian nghiên cứu Quy định số 144-QĐ/TW, ông Hoàng Xuân Khoát, Phó ban Tuyên giáo Đảng ủy xã Bình Định (Kiến Xương) cho biết: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng”; “Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân”. Người yêu cầu: “Người đảng viên dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp, ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng”. Soi chiếu vào Quy định số 144-QĐ/TW, có thể nhận thấy rõ tư tưởng của Người đã được kế thừa trong cả 5 điều. Điển hình như chuẩn mực “tôn trọng nhân dân” tại điều 1 được cụ thể hóa thành khoản 2 và điểm đáng chú ý chính là việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân phải hết sức tránh. Đây chính là sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh. Về nội dung này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”. Quy định số 144-QĐ/TW dành khoản 1 và khoản 2 trong điều 5 để cụ thể hóa chuẩn mực “gương mẫu”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” và chính cuộc đời của Người cũng là tấm gương sáng về đạo đức cách mạng để cán bộ, đảng viên noi theo. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp ủy gương mẫu trước

đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng. Nội dung gương mẫu của cán bộ, đảng viên không chỉ dừng lại ở việc tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của bản thân mà còn tích cực vận động, thuyết phục gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức cách mạng có trong Quy định số 144-QĐ/TW cũng chính là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Không ngừng “tự soi, tự sửa”

Sau khi Quy định số 144-QĐ/TW được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo cập nhật, cụ thể hóa các nội dung Quy định, đưa các nội dung Quy định vào các quy định, nghị quyết lãnh đạo ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc triển khai thực hiện Quy định gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định khác của Trung ương, của tỉnh trong lĩnh vực xây dựng Đảng, đặc biệt là gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Theo bà Nguyễn Thị Phụng, Bí thư Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh: Thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, Đảng đoàn Hội LHPN tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện tới hội LHPN các huyện, thành phố. Căn cứ chuẩn mực đạo đức cách mạng được quy định trong Quy định số 144-QĐ/TW để cụ thể hóa, xây dựng, ban hành quy định về chuẩn mực của người cán bộ hội các cấp. Phối hợp với Chi ủy, cơ quan sửa đổi, bổ sung quy định về chuẩn mực của đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động trong Chi bộ, cơ quan Hội LHPN tỉnh; đưa

các chuẩn mực đạo đức cách mạng vào kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cơ quan, Chi bộ.

Ông Trần Quang Văn, Bí thư Chi bộ tổ 7, thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy) cho biết: Chi bộ chú trọng phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong nghiên cứu, học tập, cập nhật những nội dung trong Quy định số 144-QĐ/TW để “tự soi”, “tự sửa”, không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện và hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Đồng thời, áp dụng những nội dung trong Quy định vào việc tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; đồng thời, nâng cao “sức đề kháng” trước những luận điệu sai trái, thù địch của các thế lực phản động, cơ hội chính trị.

Bà Trần Thị Thỏa, Chi bộ Công ty Cổ phần May xuất khẩu Đại Đồng, xã Đông Sơn (Đông Hưng) cho rằng: Thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, mỗi cán bộ, đảng viên phải định vị bản thân, xây dựng động cơ học tập và công tác đúng đắn, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thượng tôn pháp luật, giữ vững nguyên tắc của Đảng. Cán bộ, đảng viên khi thực hành công vụ là đang sử dụng quyền lực nhà nước, do Đảng và nhân dân giao phó. Vì thế, phải thực hiện đúng quyền hạn, tuân thủ các nguyên tắc của Đảng, của tổ chức, hành động theo pháp luật nhằm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Trong mỗi việc làm, trong mọi hoàn cảnh đều đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn cẩn trọng, tự kiểm tra, giám sát, tự phê bình, tự học hỏi và bồi dưỡng, rèn luyện nhằm nâng cao hiệu quả công tác, đồng thời phải có ý thức quản lý chặt chẽ, nghiêm túc đời sống, sinh hoạt hàng ngày của bản thân, gia đình.

Ông Phạm Duy Tân, Bí thư Đảng ủy xã Đông Thọ (thành phố Thái Bình) cho biết: Đảng ủy xã đã tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc Quy định số 144-QĐ/TW tới toàn thể cán bộ, đảng viên, xác định rõ những chủ trương, biện pháp lãnh đạo phù hợp với đặc điểm, tình hình, nhiệm vụ của địa phương. Trong đó, đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, phải luôn có sự thống nhất cao trong cả lời nói và việc làm; luôn có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức rèn luyện các chuẩn mực đạo đức tốt; thực sự gương mẫu, mẫu mực trong thực hiện các tiêu chí phấn đấu địa phương đề ra. Kế hoạch phấn đấu về chuẩn mực đạo đức của người đứng đầu phải làm trước tiên, mục tiêu phấn đấu cao hơn để làm gương cho cấp dưới.

Quy định số 144-QĐ/TW ra đời rất kịp thời với những nội dung rất rõ ràng, cụ thể, bao hàm toàn bộ các lĩnh vực để mỗi cán bộ, đảng viên “tự soi”, “tự sửa”; cùng với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sẽ góp phần quan trọng củng cố, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện, hướng tới thành công của đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.



Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang trao quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, ngày 5/3/2024.

Thực hiện Di chúc của Bác, xây TRỞ THÀNH TỈNH GƯƠNG MẪU

■ **MẠNH CƯỜNG**

Năm 1969, trước lúc đi xa, Bác Hồ kính yêu đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bản Di chúc mang giá trị vượt thời gian. 55 năm qua, thực hiện Di chúc của Người, Đảng bộ tỉnh Thái Bình luôn quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng vào thực tiễn địa phương, không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi, toàn diện nhiệm vụ chính trị trong các giai đoạn cách mạng.

Văn kiện lịch sử vô giá

Di chúc là văn kiện lịch sử vô giá, thể hiện tinh hoa đạo đức, phẩm chất và tâm hồn cao đẹp, những quan điểm cốt yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh, đã chỉ ra đường hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam cả trong hiện tại và tương lai. Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng; là công trình lý luận về xây dựng đảng cầm quyền; là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Theo ông Nguyễn Bá Côn, nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Nội dung Di chúc chứa đựng toàn bộ những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng đời sống mới; bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau; đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế... Di chúc là tài sản vô giá của Đảng và nhân dân ta, có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn về nhiều mặt; là sự kết tinh của tinh hoa văn hóa dân tộc với tinh hoa văn hóa của nhân loại, là những chỉ dẫn quý báu, nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Di chúc là những lời căn dặn tâm huyết, toát lên khí phách, tinh thần lạc quan chiến thắng của một

bậc “đại trí, đại nhân, đại dũng”, là sự kết tinh tư tưởng, đạo đức, phong cách, tâm hồn cao đẹp của vị lãnh tụ suốt đời phấn đấu, hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân và nhân loại. Di chúc cũng là ánh sáng soi đường, là sức mạnh thôi thúc hành động cho cách mạng Việt Nam phát triển đi lên, cho đất nước ta phồn vinh, cho nhân dân ta được tự do, ấm no và hạnh phúc.

Bà Đinh Thị Thu Phương, Phó Trưởng khoa, phụ trách Khoa Lý luận cơ sở, Trường Chính trị tỉnh chia sẻ: Đọc từng câu, từng lời Bác viết trong Di chúc, càng thấm thía những ý tứ hàm chứa Bác gửi gắm để mong muốn xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự “vừa hồng, vừa chuyên”; xây dựng một đảng cộng sản cầm quyền thật sự trong sạch, vững mạnh; xây dựng một đất nước độc lập, tự do, dân chủ, văn minh, giàu mạnh, nhân dân được ấm no, hạnh phúc. Với hơn 1.200 từ, Di chúc là những mệnh lệnh của người chỉ huy, là những hoạch định của người lãnh đạo cho tương lai đất nước, là những tâm tình của người đồng chí - người đảng viên chân chính, vĩ đại của Đảng ta. Những bài học qua 55 năm thực hiện Di chúc vẫn còn nguyên giá trị và tiếp tục phát huy trong giai đoạn cách mạng mới. Đó là bài học về tinh thần lạc quan và bản lĩnh khoa học cách mạng của Đảng; bài học về sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; bài học về thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên, nghiêm chỉnh tự

phê bình và phê bình; bài học về sự quan tâm đặc biệt sâu sắc tới thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước; bài học về chăm lo, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân; bài học về tinh thần cống hiến cho lý tưởng cách mạng.

Lời Bác dạy là kim chỉ nam

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành tình cảm đặc biệt cho Đảng bộ và nhân dân Thái Bình với 5 lần về thăm và để lại tình cảm lớn cùng những lời di huấn thiêng liêng. Thực hiện Di chúc và những lời căn dặn của Người, 55 năm qua, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình không ngừng nỗ lực, đoàn kết vươn lên, khắc phục mọi khó khăn thực hiện nhiệm vụ của cách mạng, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; đồng thời, hiện thực hóa mục tiêu làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt.

Những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân đã tham gia tích cực, đầy tâm huyết, trách nhiệm trong triển khai hiện thực hóa các mục tiêu chung đề ra trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, đưa Thái Bình phát triển lên tầm cao mới. Kinh tế của tỉnh luôn đạt tốc độ tăng trưởng cao, ổn định,

vững chắc. Tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm 2015 - 2020 đạt 9%/năm, vượt mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra. Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch Covid-19 và nhiều khó khăn tác động song GRDP của tỉnh vẫn đạt tốc độ tăng trưởng khá: năm 2021 tăng 6,68%, năm 2022 tăng 9,52%, năm 2023 tăng 7,37%, 6 tháng đầu năm 2024 tăng 7,96% (đứng thứ 7 vùng đồng bằng sông Hồng và thứ 16 cả nước). Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tích cực. Năm 2019, Thái Bình đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 34 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Ông Hoàng Ngọc Sang, Bí thư Đảng ủy xã Nam Cường (Tiền Hải) cho biết: Tháng 3/1962, xã Nam Cường vinh dự được đón Bác Hồ về thăm. Bác tặng Huy hiệu của Người cho các chiến sĩ thi đua, khen ngợi tinh thần khắc phục khó khăn, quyết tâm quai đê lấn biển mở rộng diện tích canh tác của cán bộ và nhân dân Nam Cường. Khắc ghi lời Bác dặn “Muốn ăn quả phải trồng cây”, kiên cường vượt khó đi lên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu từng bước đưa vùng đất sinh lầy, um tùm lau sậy năm xưa vươn mình trở thành xã nông thôn mới nâng cao, kinh tế phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của



Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy kiểm tra tiến độ thi công dự án đường dây 500kV mạch 3 tại huyện Vũ Thư, ngày 30/5/2024.



Đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh thăm mô hình nuôi chim yến tại xã Đông Hoàng (Tiền Hải), ngày 23/4/2024.



Đồng chí Nguyễn Khắc Thân, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra tiến độ thi công dự án đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình, ngày 4/6/2024.

dựng Thái Bình VỀ MỌI MẶT

người dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 đạt 68,1 triệu đồng, tăng 41,3 triệu đồng so với năm 2013; tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn 0,85%. Nam Cường đang tự tin hướng đích xã nông thôn mới kiểu mẫu trong tương lai gần.

Để tạo đột phá trong phát triển kinh tế, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đặc biệt chú trọng công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển Khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp; quan tâm tháo gỡ những “nút thắt”, “điểm nghẽn”, linh hoạt, sáng tạo trong xúc tiến, thu hút đầu tư. Nhờ vậy, Thái Bình vươn lên trở thành điểm sáng và là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Lũy kế đến hết tháng 6/2024, toàn tỉnh đã thu hút 344 dự án đầu tư với tổng số vốn 144.257 tỷ đồng; trong đó, giai đoạn 2021 - 2023 vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt trên 4,1 tỷ USD, cao hơn tổng vốn đầu tư FDI của tỉnh từ năm 2020 trở về trước; 6 tháng đầu năm 2024 đạt 232 triệu USD, gấp 5,7 lần so với cùng kỳ năm 2023.

Ông Đoàn Căn Tiền, xã Thụy Liên (Thái Thụy) chia sẻ: Chúng tôi đánh giá cao chiến lược phát triển Khu kinh tế, thu hút đầu tư của tỉnh. Đối với xã Thụy Liên, khi địa phương bàn giao mặt bằng phục vụ xây dựng khu công nghiệp Liên Hà Thái chỉ qua mấy năm đã làm thay đổi căn bản, toàn diện diện mạo nông thôn. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ, hiện đại, làng đẹp như phố, thương mại, dịch vụ phát triển, hầu hết người lao động trong độ tuổi vào làm tại các khu công nghiệp nên đời sống được nâng lên rất nhiều.

Đảng bộ tỉnh hiện có 12 đảng bộ trực thuộc với 700 tổ chức cơ sở đảng, 108.670 đảng viên. Thực hiện lời dạy của Bác, 55 năm qua, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị luôn được Thái Bình chú

trọng thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên các lĩnh vực: chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức bộ máy, cán bộ, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, dân vận, nội chính. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với 10 nhóm giải pháp, 154 nhiệm vụ cụ thể giao cho các ngành, địa phương. Triển khai các biện pháp hiệu quả, sáng tạo nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng và chất lượng đảng viên: duy trì thống nhất thời gian sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ tỉnh; phân công cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ cấp huyện về dự sinh hoạt đảng tại các đảng bộ, chi bộ xã, thị trấn; triển khai đề án xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu; ứng dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”; chú trọng tính chiến đấu trong thảo luận, ban hành nghị quyết...

Ông Đỗ Duy Tự, Bí thư Chi bộ thôn Văn Lăng, xã Thượng Hiền (Kiến Xương) đánh giá: Việc thống nhất thời gian sinh hoạt chi bộ trong toàn tỉnh, phân công cán bộ tỉnh, huyện trực tiếp dự sinh hoạt với chi bộ cơ sở đã giúp cán bộ nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên và nhân dân, lắng nghe, kịp thời chia sẻ và gợi mở cho cơ sở các phương án giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Đảng viên cũng tích cực thảo luận tạo nên sự gắn bó mật thiết, sự thống nhất giữa “ý Đảng, lòng dân”, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Cùng với đó, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng được thực hiện quyết liệt, toàn diện, nghiêm minh, kịp thời; kỷ luật, kỷ cương của Đảng được

giữ vững. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp được chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đúng quy định. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức phục vụ nhân dân theo phương châm “gần dân, tin dân, trọng dân, hiếu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”. Hoạt động của chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Việc thực hiện dân chủ được mở rộng, ngày càng tiến bộ. Cấp ủy, chính quyền các cấp luôn quan tâm thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Khối đại đoàn kết các tầng lớp nhân dân không ngừng được củng cố. Đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình dân vận khéo, góp phần quan trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đẩy mạnh học và làm theo Bác

Những năm qua, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh xác định việc học tập và làm theo Bác phải bằng hành động cụ thể, thiết thực, gắn với các phong trào thi đua yêu nước và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị. Căn cứ tình hình thực tiễn, các chi bộ, đảng bộ cơ sở chọn những mô hình hay, cách làm hiệu quả của tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị để bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến. Nhiều phong trào tốt, mô hình hay, sáng tạo đã được nhân rộng, lan tỏa như hiến đất làm đường; giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án trọng điểm tại Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Tiền Hải; “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” của lực lượng vũ trang tỉnh; các phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy”; “Thi đua dạy tốt - học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” của ngành giáo dục; “Khoa điển hình làm theo lời Bác”

của ngành y tế; “Tuổi trẻ xung kích tham gia cải cách hành chính” của Đoàn Thanh niên; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” của Liên đoàn Lao động tỉnh...

Ông Đinh Trọng Xá, Bí thư Huyện ủy Quỳnh Phụ cho biết: Học và làm theo Bác ở Quỳnh Phụ trở thành việc làm thường xuyên ở các địa phương, cơ quan, đơn vị; trong đó, hiến đất làm đường trở thành phong trào hành động cách mạng của nhân dân toàn huyện. Mỗi dự án giao thông được triển khai, dù là đường tỉnh, đường huyện, đường liên xã hay trục chính nội đồng, nhân dân đều tâm niệm: Cứ làm đường là hiến đất, “hiến đất là tất yếu”, “đường vào đến đâu, chúng tôi hiến đất đến đó”. Đến nay, toàn huyện có 22 tuyến đường với 4.210 hộ đồng thuận, tự nguyện hiến đất cho Nhà nước không đòi lại trên 35,3ha gồm đất ở trên 5,48ha và đất nông nghiệp gần 29,9ha, tổng giá trị đất hiến 500 tỷ đồng.

Thông qua các phong trào, mô hình tiêu biểu đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình học và làm theo Bác được các cấp khen thưởng. Từ năm 2021 đến tháng 8/2024, toàn tỉnh đã phát hiện, giới thiệu và trình Thủ tướng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương tặng bằng khen cho 18 tập thể, cá nhân; tặng bằng khen của UBND tỉnh cho 51 tập thể, cá nhân; khen thưởng 237 tập thể, cá nhân ở cấp huyện cùng nhiều tập thể, cá nhân cấp cơ sở.

Kỷ niệm 55 năm ngày Bác đi xa, khắc ghi lời căn dặn của Người trong Di chúc là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức đảng tự soi lại mình, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân, “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh” như di nguyện của Người. Với lòng thành kính tưởng nhớ và biết ơn những tình cảm sâu nặng, ân tình và công lao trời biển của Bác, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình nguyện tiếp tục phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng vẻ vang; nêu cao tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu; phát huy tiềm năng, thế mạnh, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã chọn, xây dựng quê hương Thái Bình ngày càng đổi mới và phát triển, sớm hiện thực hóa lời căn dặn của Người “làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt”.

NHỮNG NĂM THÁNG CHUẨN BỊ CHO CUỘC TỔNG KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN Ở THÁI BÌNH

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương



Đình Đoan Túc, xã Tiên Phong, thị xã Thái Bình - nơi tập trung nhân dân đi giành chính quyền tháng 8/1945.

Ảnh tư liệu

Trước khi bước vào những năm tháng chuẩn bị tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền, phong trào cách mạng ở Thái Bình đã trải qua cao trào 1930 và phong trào đấu tranh dân chủ 1936 - 1939. Từ cuối năm 1938 trở đi, thực dân Pháp ngày càng tăng cường đàn áp phong trào cách mạng. Theo chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ, Tỉnh ủy Thái Bình đã linh hoạt chuyển hướng đấu tranh, phát triển cơ sở, chống địch khủng bố, đưa cách mạng lên cao trào, chuẩn bị mọi mặt nhằm thực hiện thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trước khi địch khủng bố gắt gao, Tỉnh ủy Thái Bình đã họp tại làng Kênh Son (Kiến Xương) quyết định phải thực hiện khẩn cấp một số công việc để chủ động rút vào hoạt động bí mật. Ngày 29/9/1939, Trung ương Đảng gửi thông báo cho các cấp bộ Đảng, vạch ra phương hướng và nhiệm vụ cần kíp trước mắt nhằm chuyển hướng các mặt hoạt động của Đảng. Thông báo nhấn mạnh: “Hoàn cảnh Đông Dương sẽ tiến bước đến vấn đề dân tộc giải phóng”.

Từ ngày 1/10/1939, thực dân Pháp cho quân lùng sục, bắt giam những người bị nghi là cộng sản. Ra lệnh giải tán các hội đoàn quần chúng. Cấm lưu hành các loại sách báo tiến bộ. Lập thêm các điểm canh để ngày đêm kiểm soát. Nhiều đảng viên và quần chúng cách mạng bị bắt, bị kết án tù. Hầu hết các tổ chức quần chúng bị tan rã, tinh thần quần chúng giảm sút nghiêm trọng. Một số đảng viên sa sút ý chí chiến đấu hoặc lúng túng trước tình thế khó khăn.

Đầu tháng 11/1939, hội nghị Trung ương Đảng họp lần thứ sáu, quyết định thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận dân chủ. Thời điểm này ở Thái Bình gấp rút triển khai các hoạt động củng cố cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh đến cơ sở. Đến cuối năm 1940, Đảng bộ Thái Bình đã có 140

đảng viên sinh hoạt trong 28 chi bộ. Các tổ chức phản đế được thành lập như: Đoàn thanh niên phản đế, Hội phụ nữ phản đế, Hội nông dân phản đế... Trên cơ sở các tổ chức chính trị được củng cố và phát triển, từ giữa năm 1940, Đảng bộ Thái Bình bắt đầu xây dựng “tự vệ đội” là tổ chức bán vũ trang để đón thời cơ khởi nghĩa vũ trang. Cuối năm 1940, “tự vệ đội” đã phát triển rộng khắp, mạnh nhất là ở Kiến Xương, Vũ Tiên, Thụy Anh, Tiên Hải... Khi phong trào cách mạng đang trên đà tiến triển tốt, Tỉnh ủy phát động quần chúng đấu tranh. Nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5/1940, truyền đơn được rải ở nhiều nơi trong tỉnh kêu gọi nhân dân tham gia Mặt trận phản đế. Những cuộc đấu tranh lớn ở các địa phương cũng lần lượt nổ ra. Tiêu biểu là Tam Đồng (Thụy Anh), Hiến Nạp (Duyên Hà). Đặc biệt là cuộc biểu tình tại Mả Bụt (Kiến Xương) với gần 1.000 quần chúng của 3 huyện Kiến Xương, Tiên Hải, Thái Ninh tham dự, sau đó đã biến thành cuộc tuần hành giữa ban ngày của hàng nghìn quần chúng, gây tiếng vang lớn trong tỉnh.

Tháng 6/1940, Pháp đầu hàng phát xít Đức, bọn Pháp ở Đông Dương lo sợ cách mạng Đông Dương nhân thời cơ này mà lật đổ chúng nên ráo riết tăng cường đàn áp phong trào cách mạng. Ở Thái Bình, địch vây ráp lùng sục bắt bớ, đóng thêm đồn bốt, ngày đêm kiểm soát gắt gao. Đã có không ít cán bộ, đảng viên bị địch bắt, tù đầy.

Ngày 23/9/1940, quân Nhật từ Trung Quốc tràn vào Việt Nam, toàn quyền Pháp ở Đông Dương nhanh chóng đầu hàng. Nhân dân Đông Dương rơi vào cảnh “một cổ hai tròng”. Trước tình thế đó, đầu tháng 11/1940, Trung ương Đảng họp hội nghị lần thứ bảy, tập trung bàn việc xúc tiến xây dựng lực lượng vũ trang để chủ động đón thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền.

Trong hai ngày 21 - 22/12/1940, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đã họp tại làng

Kênh Son (Kiến Xương) đã ra nghị quyết về việc gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa, vấn đề quân sự hóa được đặt ra khẩn trương nhất. Sau Đại hội, tự vệ các làng trong tỉnh dấy lên phong trào luyện tập quân sự, sắm sửa vũ khí, rèn dao, kiếm. Bên cạnh đội tự vệ còn tổ chức ra đội vũ trang dân chúng, đội tiền quân phục quốc, đội thanh niên xích vệ. Trong tình thế đó, địch tăng cường đàn áp khốc liệt hơn. Từ tháng 2/1941 trở đi, phong trào cách mạng Thái Bình ngày càng gặp nhiều khó khăn. Số cán bộ, đảng viên bị bắt ngày càng nhiều. Địch liên tục đánh phá làm cho các cơ sở đảng và quần chúng giảm đi nhiều. Ý chí của cán bộ, đảng viên suy giảm. Đến cuối năm 1941, Đảng bộ Thái Bình còn 14 chi bộ với khoảng 80 đảng viên.

Phát xít Nhật xâm chiếm Đông Dương, chúng dùng ngay thực dân Pháp làm tay sai, tăng cường bóc lột nhân dân ta để mở rộng chiến tranh. Trước nguy cơ của dân tộc ngày càng nghiêm trọng và sự khẩn thiết phải chuẩn bị lực lượng, đón thời cơ khởi nghĩa giành độc lập dân tộc, hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám đã họp từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941, do đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản chủ trì. Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh, gọi tắt là Việt Minh nhằm đoàn kết mọi giai cấp, tầng lớp đấu tranh giải phóng dân tộc. Tháng 6/1941, Tỉnh ủy triệu tập hội nghị đại biểu và cán bộ bàn kỹ về việc phát triển và củng cố Đảng, củng cố các đoàn thể quần chúng, củng cố đội tự vệ. Mặc dù trong hoàn cảnh phong trào cách mạng ở Thái Bình đang gặp nhiều khó khăn nhưng Nghị quyết Trung ương VIII và Thư gửi đồng bào toàn quốc của đồng chí Nguyễn Ái Quốc vẫn sớm được triển khai rộng rãi đến cơ sở. Các tổ chức phản đế được đổi thành các đoàn thể cứu quốc. Tháng 1/1942, Đảng bộ Thái Bình mở đợt tuyên truyền giới thiệu sự ra đời của Mặt trận

Việt Minh với nhân dân toàn tỉnh. Cờ đỏ sao vàng và truyền đơn của các đoàn thể cứu quốc xuất hiện khắp nơi trong tỉnh.

Trong khi cơ sở và phong trào cách mạng đang được củng cố và có xu hướng vươn lên thì cơ quan in của Tỉnh ủy bị phá vỡ. Từ đó địch lần ra đầu mối và tiến hành khủng bố các cơ sở trên phạm vi rộng trên địa bàn tỉnh. Hơn 200 cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng bị bắt. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và một số Tỉnh ủy viên cũng bị địch bắt trong đợt khủng bố này. Cuối năm 1942, một số đồng chí trong Tỉnh ủy lại sa vào tay giặc, số còn lại lập ra Ban cán sự. Đến đầu tháng 8/1943, địch lại tiến hành một đợt khủng bố nữa. Đồng chí Trưởng Ban cán sự và một cán bộ trong Ban cán sự bị bắt, từ đó Thái Bình đứt liên lạc với Xứ ủy. Ban lãnh đạo tỉnh không còn. Hệ thống tổ chức của Đảng bộ tan vỡ.

Trong lúc phong trào cách mạng Thái Bình đang gặp khó khăn thì tình hình quốc tế và trong nước lại chuyển biến theo chiều hướng thuận lợi cho cách mạng. Từ tháng 11/1942 trở đi, Hồng quân Liên Xô liên tiếp giành thắng lợi trên nhiều mặt trận. Ở nước ta, cơ sở cứu quốc bắt đầu phát triển mạnh. Ngày 25/2/1943, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương họp bàn việc mở rộng hơn nữa Mặt trận dân tộc thống nhất và xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.

Từ đầu năm 1944 trở đi, tình hình quốc tế và trong nước có những biến chuyển, sự truy lùng, bắt bớ của địch cũng đỡ gắt gao hơn. Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp. Ngay tối hôm đó, Ban Thường vụ Trung ương họp và ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, một số cán bộ hết hạn tù hoặc vượt ngục trở về đã tìm cách gây dựng lại phong trào. Cuối tháng 3/1945, Ban chấn chỉnh phong trào được thành lập. Tháng 4/1945, Ban chấn chỉnh phong trào họp tại làng Động Trung, đổi tên là Ban Tỉnh ủy. Ngay sau cuộc họp, các công việc chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền được tiến hành khẩn trương. Cuối tháng 6/1945, Tỉnh ủy họp tại làng An Vệ (Quỳnh Phụ) để ra các chủ trương quan trọng để chủ động chớp thời cơ tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền.

Từ sau hội nghị Tỉnh ủy, nhiều hoạt động của quần chúng cách mạng đã phát triển mạnh mẽ ở khắp các địa phương trong tỉnh, thanh thế của Việt Minh mạnh lên. Chớp thời cơ đã chín muồi, chiều ngày 18/8/1945, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp tại Thượng Tâm (Đông Hưng) quyết định khởi nghĩa trong toàn tỉnh. Thái Bình quyết định khởi nghĩa trong lúc chưa nhận được mệnh lệnh khởi nghĩa của Trung ương nhưng Tỉnh ủy Thái Bình đã quán triệt được chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, trong đó đã chỉ rõ thời cơ khởi nghĩa.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền diễn ra sớm nhất ở phủ Thái Ninh vào chiều ngày 18/8/1945. Tiếp đó, ngày 19/8, thị xã Thái Bình, các huyện Đông Quan, Quỳnh Côi, Tiên Hưng, Duyên Hà; ngày 20/8 huyện Thụy Anh; ngày 21/8 huyện Hưng Nhân; ngày 22/8 phủ Kiến Xương, huyện Vũ Tiên; ngày 23/8 huyện Thư Trì đã đồng loạt khởi nghĩa giành chính quyền.

Sáng ngày 25/8/1945, khoảng 10 nghìn quần chúng ở thị xã và đại biểu quần chúng từ các phủ, huyện đã về dự cuộc mít tinh lớn tại thị xã để chào mừng Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời và Tỉnh bộ Việt Minh ra mắt nhân dân.

Trong hoàn cảnh gấp gáp, số đảng viên và cán bộ Việt Minh còn quá mỏng nhưng chỉ trong vòng 6 ngày, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đã được thực hiện thắng lợi trên toàn địa bàn tỉnh. Thái Bình là một trong số ít các tỉnh, thành phố giành chính quyền sớm nhất trong cả nước.

Tự hào ngày Quốc khánh

NHÓM PHÓNG VIÊN

79 năm đã đi qua nhưng khát vọng hòa bình và tinh thần bất diệt của Tuyên ngôn Độc lập mãi mãi khắc ghi trong trái tim mỗi người Việt Nam nói chung, người dân Thái Bình nói riêng. Mạch nguồn truyền thống là động lực để cán bộ, đảng viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân quyết giữ vững nền độc lập, tự do của Tổ quốc.



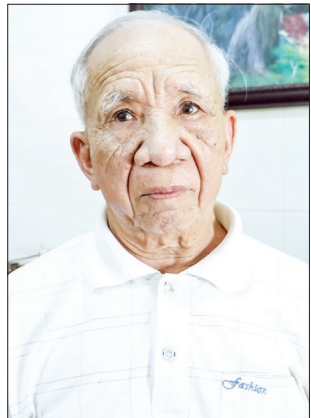
Ông Bùi Quốc Hùng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Vũ Thư

79 mùa thu đã qua sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và Quốc khánh 2/9, đất nước ta ngày càng phát triển, tỉnh Thái Bình cũng đang hòa mình vào sự phát triển chung đó. Kể từ mùa thu ấy, Thái Bình đã có sự đổi thay diệu kỳ, dân phá bỏ thế “ốc đảo” bằng những cây cầu lớn, những tuyến đường giúp giao thương phát triển. Khu kinh tế Thái Bình, các khu công nghiệp đang được xây dựng và đã thu hút các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến đầu tư. Trên quê hương Vũ Thư chúng tôi cũng có nhiều dự án lớn được triển khai như đường dây 500kV mạch 3 truyền tải điện như “mạch máu” nối dài đất nước, đường vành đai phía Nam sắp hoàn thành. Hơn bao giờ hết, cán bộ, đảng viên và nhân dân Vũ Thư thấy vui mừng, phấn khởi trước những đổi mới, phát triển của quê hương, ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, cấp ủy, chính quyền các cấp. Tiếp nối truyền thống cách mạng, bản thân tôi tình nguyện làm đơn lên đường nhập ngũ và từng tham gia chiến đấu tại chiến trường Campuchia, tham gia bảo vệ biên giới phía Bắc nên hiểu được giá trị của độc lập, tự do và hạnh phúc của nhân dân. Tôi mong muốn thời gian tới Đảng và Nhà nước sẽ có thêm nhiều chủ trương, chính sách, đường lối hợp lòng dân, xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh.



Trung tá Lê Xuân Hòa, Chính trị viên Đồn Biên phòng Cửa Lân

Thế hệ đi trước đã giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân, thế hệ hôm nay có trách nhiệm phải giữ vững nền độc lập, tự do ấy. Vì vậy, những năm qua, lực lượng biên phòng Thái Bình nói chung, Đồn Biên phòng Cửa Lân nói riêng đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ tuyến biên giới biển của tỉnh. Toàn đơn vị đã triển khai thực hiện đồng bộ các phương án, kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ, phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội... Phát huy tinh thần Cách mạng Tháng Tám, thời gian tới, Đồn Biên phòng Cửa Lân tiếp tục thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tạo khí thế sôi nổi hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác biên phòng, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, “Mẫu mực, tiêu biểu”. Tham mưu xây dựng, củng cố cơ sở chính trị địa phương vững mạnh, tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên biển..., góp phần xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc.



Ông Đào Văn Minh, xã Đông Quan (Đông Hưng)

Tôi sinh ra sau Cách mạng Tháng Tám, lớn lên được các cụ cao niên kể về khí thế hào hùng của quân và dân trong cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Châu Giang (Đông Phong) xưa, nay là Đông Quan, tôi rất khâm phục, biết ơn. Tiếp nối truyền thống cách mạng của quê hương, 18 tuổi, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc tôi lên đường tham gia chiến đấu ở chiến trường miền Đông Nam Bộ. Hiểm nguy cận kề nhưng tôi và đồng đội sống chết không màng, vững vàng ý chí, chắc tay súng chiến đấu đánh đuổi quân thù. Tôi vinh dự được kết nạp Đảng ngay tại chiến trường, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương các loại. Năm 1976 tôi xuất ngũ về quê, được bầu

giữ nhiều chức vụ ở địa phương. Phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, trên cương vị nào tôi cũng luôn gương mẫu, phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tới giờ tuổi đã cao, thấy thế hệ cán bộ sau năng động, giỏi giang hơn mình rất mừng, càng mừng hơn khi toàn dân đoàn kết một lòng chung tay xây dựng để quê hương ngày một đổi mới. Sản xuất nông nghiệp phát triển, công nghiệp về làng tạo nhiều việc làm cho con em, giáo dục, y tế, văn hóa được quan tâm, đặc biệt cơ sở hạ tầng được đầu tư kiên cố, đường bê tông rộng rãi, có điện thắp sáng đi lại thuận tiện, nhà văn hóa được đầu tư xây dựng, nâng cấp... Điều đó đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.



Chị Nguyễn Thị Ngọc Thủy, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ

Cách đây 79 năm, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ đây, một kỷ nguyên mới đã mở ra cho dân tộc Việt Nam, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Lần đầu tiên người dân Việt Nam có quyền ngẩng cao đầu, tự hào mình đã trở thành công dân của một nước tự do và độc lập. Cũng từ Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 của Việt Nam, nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đã nhìn thấy con đường mà dân tộc mình có thể lựa chọn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Khát vọng hòa bình và tinh thần bất diệt của Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 mãi mãi khắc sâu trong trái tim và khối óc của mỗi người dân đất Việt, đây là nguồn động viên lớn để khơi dậy lòng nhiệt huyết của thế hệ hôm nay quyết giữ vững nền độc lập, tự do của dân tộc. Là một người trẻ được sống trong hòa bình, tôi luôn nhớ đến công lao của thế hệ đi trước đã vất vả, hy sinh xương máu để thế hệ sau được sống yên vui, no ấm và luôn tự nhắc nhở bản thân phải biết noi gương, phát huy truyền thống yêu nước của các bậc cha anh, ra sức rèn đức, luyện tài, nỗ lực, phấn đấu hơn nữa, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần nhỏ bé của mình xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.



Anh Nguyễn Quang Anh, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Quỳnh Bảo (Quỳnh Phụ)

Được sinh ra khi đất nước đã giành được độc lập, thế hệ trẻ chúng tôi biết đến những sự kiện lịch sử qua sách, báo và phim tư liệu. Thế nhưng, chúng tôi cảm nhận được bầu không khí sục sôi trong ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, tinh thần bất khuất, kiên cường, đoàn kết của cả dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc. Theo tôi, mỗi thế hệ thanh niên của mỗi giai đoạn lịch sử đều mang trong mình sứ mệnh riêng. Sứ mệnh đặc biệt của thế hệ thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hôm nay là sự dấn thân và tinh thần vượt khó, dám nghĩ, dám làm. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, việc trân trọng lịch sử, giá trị của độc lập không chỉ là luôn ghi nhớ, trân trọng quá khứ mà thế hệ trẻ chúng tôi cần có khát vọng, hoài bão và hành động để xây dựng, hình thành nên những giá trị mới cho đất nước. Tôi cũng như các bạn trẻ khác sẽ không ngừng phấn đấu học tập và rèn luyện để góp sức mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh từ gốc

■ ĐÀO QUYÊN

Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” sau khi được triển khai thực hiện đã tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Xây vững hạt nhân chính trị

Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Kết luận số 21-KL/TW đã chỉ ra, với mục tiêu xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh từ gốc, những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và củng cố tổ chức cơ sở đảng. Trong đó, chỉ đạo duy trì thực hiện thống nhất ngày sinh hoạt chi bộ hàng tháng trong toàn Đảng bộ tỉnh và phân công cán bộ tỉnh, huyện về dự sinh hoạt với chi bộ, đảng bộ cơ sở. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết, đề án đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo hướng thực chất, hiệu quả và nâng cao ý thức, trách nhiệm của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhờ vậy, chất lượng đánh giá, xếp loại tổ chức đảng hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đều đạt trên 90%.

Điển hình như việc sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” trong Đảng bộ tỉnh đã góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thông qua việc cung cấp một cách hệ thống, đầy đủ quy trình sinh hoạt chi bộ và tạo điều kiện để đảng viên được tiếp cận các thông tin về nội dung sinh hoạt sớm hơn, giúp cho việc đánh giá, tham gia ý kiến trong sinh hoạt chi bộ nhanh hơn, sâu hơn, rút ngắn thời gian sinh hoạt mà vẫn bảo đảm chất lượng. Theo ông Nguyễn Ngọc Toàn, Bí thư Đảng ủy xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ): Hiện nay, 100% chi bộ trong Đảng bộ xã đều ứng dụng phần mềm trong sinh hoạt chi bộ. Thông qua việc sử dụng phần mềm đã giúp sinh hoạt chi bộ ở cơ sở đi vào nề nếp. Các chi bộ duy trì sinh hoạt đúng thời gian quy định, đảng viên sắp xếp công việc đến dự họp đúng thời gian. Các bước sinh hoạt theo đúng quy định. Do được tiếp cận trước nội dung sinh hoạt, đảng viên có thời gian nghiên cứu nên trong các buổi sinh hoạt có sự tương tác, trao đổi tích cực, chất lượng nghị quyết của chi bộ nhờ vậy cũng được nâng lên.

Cùng với đó, việc xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu được các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện hiệu quả, đã tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực lãnh đạo, chất lượng hoạt động của chi bộ. Năm 2023, toàn tỉnh có 293 chi bộ được xét công nhận chi bộ kiểu mẫu. Năm 2024, toàn tỉnh có 519 chi bộ thực hiện xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu. Ông Bùi Xuân Tiếp, Phó Bí thư Đảng ủy xã Nguyên Xá (Vũ Thu) cho biết: Năm 2023, Đảng ủy lựa chọn 2 chi bộ xây dựng chi bộ kiểu mẫu, trong đó có 1 chi bộ đạt. Năm 2024, chúng tôi tiếp tục lựa chọn 4 chi bộ để tập trung chỉ đạo xây dựng chi bộ kiểu mẫu. Qua thực tế triển khai

có thể khẳng định việc tổ chức xây dựng chi bộ kiểu mẫu đã góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết, nâng cao năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nâng cao ý thức, trách nhiệm tự giác, tích cực học tập, tu dưỡng, rèn luyện và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; nâng cao chất lượng chi ủy, bí thư chi bộ; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Cấp ủy các cấp trong tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp bảo đảm về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành đồng bộ các văn bản về công tác cán bộ để triển khai thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh như: quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý... Đồng thời, chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quy hoạch, cụ thể hóa tiêu chuẩn các chức danh cán bộ để bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; xây dựng kế hoạch và thực hiện việc luân chuyển,

điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý; triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm. Ông Tống Xuân Đăng, Bí thư Đảng ủy xã Thái Hưng (Hưng Hà) cho biết: Hiện đội ngũ cán bộ, công chức xã có 17 đồng chí. Hàng năm, Đảng ủy đều quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức đi học nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, nhờ vậy đến nay 100% cán bộ, công chức xã đều có trình độ đại học, 96% có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Việc bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc, đúng sở trường đã phát huy tốt nhất năng lực của cán bộ, qua đó giúp địa phương lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Tại huyện Thái Thụy, hiện nay đa số các đồng chí cấp trưởng diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý có thời gian giữ chức vụ từ 8 năm trở lên đều được luân chuyển theo quy định; 25/36 xã, thị trấn có cán bộ chủ chốt không là người địa phương; 4 cán bộ huyện được luân chuyển về các xã, thị trấn. Theo ông Đỗ Văn Hiện, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy: Về cơ bản, các đồng chí được luân chuyển, điều động giữ cương vị mới đều nỗ lực, phát huy được vai trò, trách nhiệm, có nhiều cố gắng trong công tác, lãnh đạo địa phương kịp thời tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc. Nhiều địa phương khi có cán bộ luân chuyển đến đã có sự phát triển rõ rệt, tập thể cấp ủy đoàn kết, thống nhất, sinh hoạt nền nếp hơn, kỷ cương được tăng cường; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được nâng cao hơn trước,

các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều hoàn thành.

Ngoài ra, cấp ủy các cấp còn thực hiện nghiêm quy định về từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kiên quyết, kịp thời thực hiện miễn nhiệm, cho từ chức đối với những cán bộ được xác định là vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm trách nhiệm nêu gương, vi phạm pháp luật... Tại huyện Kiến Xương, từ đầu nhiệm kỳ đến nay Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo HĐND, UBND huyện đã thực hiện các thủ tục đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện việc tạm đình chỉ công tác, khai trừ đảng, miễn nhiệm đối với 10 cán bộ có vi phạm, bảo đảm kịp thời theo quy định.

Bên cạnh đó, cấp ủy các cấp còn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, từ đó góp phần cảnh báo, răn đe, phòng ngừa vi phạm trong tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Các trường hợp vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đều được cấp ủy các cấp xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Theo ông Hoàng Văn Túy, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy Tiền Hải: 3 năm qua, cấp ủy, ủy ban kiểm tra hai cấp trên địa bàn huyện đã thi hành kỷ luật 147 đảng viên (khiển trách 107, cảnh cáo 11, cách chức 6, khai trừ 23). Trong số đảng viên bị thi hành kỷ luật, 26 đảng viên có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, qua đó góp phần giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân.



Đảng viên Chi bộ thôn Trưng Vương, xã Vũ Lăng (Tiền Hải) tích cực sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”.

Gương anh hùng GÓP SÁNG ĐẢNG QUANG VINH

■ TÚ ANH

Thái Bình - miền quê lúa hiền hòa đã sinh ra bao người con ưu tú với những đóng góp to lớn trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Trong đó, về Diêm Điền (Thái Thụy) hôm nay, mỗi du khách đều kính cẩn nghiêng mình trước anh linh đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, rưng rưng xúc động khi nghe kể câu chuyện về cuộc đời người chiến sĩ cộng sản kiên trung.



Khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh là điểm đến văn hóa, lịch sử.

Tinh thần gang thép của người chiến sĩ cộng sản

Đã nhiều lần được hòa mình trong dòng du khách về dâng hương tại khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, lần nào chúng tôi cũng cảm nhận được sự đón tiếp nồng hậu, chân tình của những người dân miền biển. Những câu chuyện về cuộc đời cách mạng nhiều hy sinh, vất vả, về sự tiếp nối truyền thống yêu nước thương nòi, về tình bạn gắn bó keo sơn trong chốn tù lao... cứ chậm rãi được thuật lại đưa người nghe trở về một giai đoạn lịch sử hào hùng mà bi tráng của dân tộc. Đó là câu chuyện về một trong những học trò ưu tú của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một trong những người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần chèo lái con thuyền cách mạng nước ta tiến lên phía trước. Đó là đồng chí Nguyễn Đức Cảnh - lãnh tụ Công vận xuất sắc của Đảng và Công đoàn Việt Nam, Bí thư Thành ủy đầu tiên của thành phố Hải Phòng, Tổng biên tập đầu tiên của Báo Lao động, người con ưu tú của quê hương Thái Bình với cuộc đời hoạt động cách mạng tuy không dài nhưng vô cùng sôi nổi, phong phú, tràn đầy niềm tin và nhiệt huyết trong buổi đầu cách mạng còn muôn vàn khó khăn, gian khổ.

Không gian sâu lắng, đầy xúc cảm của khu hầm mộ đồng chí Nguyễn Đức Cảnh trong khuôn viên khu lưu niệm là nơi du khách được lắng nghe về quá trình hoạt động cách mạng và những ngày cuối đời, ra đi khi tuổi còn xanh vẫn một lòng, một dạ bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng,

giữ vững khí tiết người cộng sản. Tháng 4/1931, trên đường đi công tác, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh bị địch bắt giữ tại thành phố Vinh. Suốt thời gian bị giam cầm, đồng chí bị tra tấn và hành hạ với đủ ngón đòn tàn bạo của kẻ thù nhưng đến cái tên Nguyễn Đức Cảnh của mình đồng chí cũng kiên quyết không thừa nhận. Bất lực trước tinh thần gang thép của người chiến sĩ cộng sản, chúng đã kết án đồng chí tử hình. Trong suốt những ngày bị giam cầm nghiêm ngặt, đồng chí đã dành hết tâm huyết để viết cuốn “Công nhân vận động” và nhờ đồng chí của mình chuyển ra ngoài, dâng lên Đảng với cả tấm lòng

tuyệt đối trung thành, tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trước giờ phút sinh ly tử biệt, khi nghĩ về người mẹ đang mòn mỏi ngóng chờ tin con, đồng chí viết bài thơ “Tạ từ ngôn”, lời thơ như lời động viên, an ủi thân mẫu hãy vui bởi nỗi đau trước sự hy sinh của người con yêu dấu: “...Tạ từ vịnh quyết từ nay/Cúi xin từ mẫu chóng khuấy nổi buồn!”.

Rạng sáng ngày 31/7/1932, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh bị địch đưa ra pháp trường. Trước máy chém của quân thù, đồng chí đã hô vang: “Đả đảo đế quốc Pháp! Cách mạng Đông Dương thành



Các trường tổ chức cho học sinh tham quan khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh để giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

công muôn năm! Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!” rồi hiên ngang ngẩng cao đầu trước sự kinh ngạc của kẻ thù. Khi đó, đồng chí mới 24 tuổi.

Hành trình tri ân

Bà Hồ Thị Phương, Trưởng ban Quản lý khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh chia sẻ: Quá trình tìm kiếm hài cốt đồng chí Nguyễn Đức Cảnh hết sức khó khăn nhưng với quyết tâm của những người con Thái Bình mong muốn đưa đồng chí trở về quê hương, đặc biệt được sự giúp đỡ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và thành phố Hải Phòng, được sự phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình, Liên đoàn Lao động tỉnh đã nhiều tháng ngày tìm kiếm hài cốt đồng chí. 9 giờ 15 phút ngày 21/9/2007, hài cốt đồng chí được tìm thấy tại khuôn viên Công ty Giày da Thống Nhất, huyện An Dương (thành phố Hải Phòng). Trong 55 ngày đêm hài cốt được đưa về nhà tang lễ Quân khu 3 để bảo quản, đã tiến hành thử ADN với 2 người cháu ngoại của đồng chí. Khi đã có kết quả chính xác, ngày 15/11/2007, nhân dân tỉnh Thái Bình long trọng đón hài cốt đồng chí về với mảnh đất quê hương theo nghi thức cấp quốc gia.

Hiện nay, trên phần mộ đồng chí Nguyễn Đức Cảnh có in lá cờ đỏ sao vàng để ghi nhớ công ơn của đồng chí đối với Tổ quốc. Đầu của phần mộ quay về giếng ngọc trong khuôn viên khu lưu niệm, là nơi đồng chí được sinh ra. Mùa đông năm 2007, về dâng hương tại đây, cố Giáo sư Vũ Khiêu, nhà khoa học xã hội hàng đầu Việt Nam đã tặng những câu đối hiện được ghi hai bên phần mộ: Sinh tại đây lăng mộ tại đây/Quê cách mạng ấp ôm người chiến sĩ/Đời như thế công lao như thế/Gương anh hùng góp sáng Đảng quang vinh.

Trong khuôn viên khu lưu niệm, du khách còn được tham quan giếng ngọc, bên bờ giếng có tấm bia đá khắc bài thơ “Tạ từ ngôn”. Ngoài ra còn có ngôi nhà thờ tổ của gia tộc Nguyễn Đức, nguyên là trường dạy học của cha đồng chí Nguyễn Đức Cảnh; mái nhà tranh mà gia đình đồng chí đã sinh sống được phục dựng trên nền đất cũ và nhà tưởng niệm trưng bày những tài liệu về sự nghiệp, cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí, quá trình tìm kiếm, đưa hài cốt đồng chí về với quê hương...

Khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh được công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1999. Tháng 7 vừa qua, nơi đây đã đón hơn 100 đoàn với hàng nghìn du khách từ mọi miền Tổ quốc trở về thành kính tri ân, thể hiện tình cảm của nhân dân cả nước nói chung, giai cấp công nhân nói riêng đối với đồng chí Nguyễn Đức Cảnh - người con ưu tú đã trọn đời mình hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

HUNG HÀ

Phát huy truyền thống, khơi dậy niềm tự hào VÀ KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN CỦA ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN

■ TRẦN HỮU NAM
Bí thư Huyện ủy Hưng Hà

“Lan tỏa, cảm xúc, nhân văn, tự hào và khát vọng” là những gì thấy được sau 3 năm liên tiếp Ban Thường vụ Huyện ủy Hưng Hà tổ chức Gala tuyên dương học sinh đạt thành tích cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT với chủ đề “Tiếp nối truyền thống - Khát vọng vươn lên”.

Hưng Hà - vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi có truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng và hiếu học. Từ ngàn xưa, đất thiêng Hưng Hà đời đời nối sinh ra nhiều danh nhân kiệt xuất làm rạng danh quê hương và được lưu danh sử sách. Thời phong kiến, trong tổng số 111 vị đại khoa của Thái Bình thì Hưng Hà có 21 người, đặc biệt trong đó có 2 người đỗ đầu 3 kỳ thi (thi Hương, thi Hội, thi Đình) thì đều ở Hưng Hà đó là Tam nguyên Trạng nguyên Phạm Đôn Lễ quê ở làng Hải Triều, xã Tân Lễ, Tam nguyên Bảng nhãn Lê Quý Đôn quê ở làng Phú Hiệu, xã Độc Lập.

Nối tiếp mạch nguồn khoa bảng, các thế hệ học sinh của Hưng Hà hôm nay đang ra sức thi đua học tập, rèn luyện, khát vọng vươn lên chinh phục những đỉnh cao tri thức, nỗ lực tạo dựng trang sử truyền thống vẻ vang tiến bước tới đài vinh quang... Trong 3 năm, từ năm 2022 đến năm 2024, huyện Hưng Hà đã vinh danh hơn 1.300 học sinh có thành tích xuất sắc trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Xác định công tác phát triển đảng viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là phát triển đảng viên trong học sinh, những năm qua, Huyện ủy Hưng Hà đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo công tác phát triển đảng trong học sinh thông qua các kế hoạch và chương trình phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo. Từ năm 2022, việc tổ chức bồi dưỡng nhận thức về Đảng, kỹ năng hoạt động xã hội và Gala tuyên dương học sinh đạt thành tích cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đã trở thành hoạt động thường niên. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên dương học sinh với chủ đề “Tiếp nối truyền thống - Khát vọng vươn lên”. Trong 3 năm qua đã tổ chức bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 2.700 học sinh đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; bồi dưỡng cho 791 thanh niên đủ điều kiện nhập ngũ; 463 học sinh được Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu tới Đảng ủy Học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp để bồi dưỡng kết nạp Đảng. Năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024 kết nạp cho 42 đoàn viên ưu tú là học sinh khi tròn 18 tuổi.

Đây là những con số biết nói, những bông hoa trong vườn hoa thi đua dạy tốt, học tốt của huyện Hưng Hà, khẳng định chất lượng dạy và học của ngành giáo dục huyện ngày càng được nâng lên. Đối tượng khen thưởng, tuyên dương là những học sinh thi tốt nghiệp THPT đạt từ 26 điểm trở lên; học sinh đỗ vào lớp 10 THPT với 40 điểm trở lên; học sinh đỗ



Đồng chí Trần Hữu Nam, Bí thư Huyện ủy Hưng Hà trao thư khen cho học sinh đạt thành tích cao trong học tập.

vào lớp 10 THPT Chuyên; học sinh đạt thủ khoa toàn huyện trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào lớp 10 THPT; học sinh có chứng chỉ IELTS từ 6.5 trở lên; học sinh thi năng lực đạt từ 100 điểm trở lên; học sinh nghèo vượt khó đạt thành tích cao; 42 học sinh được kết nạp Đảng khi vừa tròn 18 tuổi. Đây là thành quả được chất lọc tinh túy từ tiếp nối mạch nguồn truyền thống của quê hương, xây dựng Hưng Hà địa linh nhân kiệt của lớp lớp thế hệ học sinh.

Tham gia Gala “Tiếp nối truyền thống - Khát vọng vươn lên” năm 2023, em Đặng Lê Nguyên Vũ, thủ khoa khối A1, Trường THPT Bắc Duyên Hà, quán quân Đường lên đỉnh Olympia năm 2022 chia sẻ: “Không bao giờ em quên giây phút được xướng tên lên nhận thư khen của bác Bí thư Huyện ủy và bác Chủ tịch UBND huyện. Cảm xúc đó sẽ là một kỷ niệm nhớ mãi trong cuộc đời. Tất cả những lời động viên của các bác lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo huyện đã trở thành nguồn động viên rất lớn đối với em, nó mang lại cho em sức mạnh, luồng sinh khí mới tiếp sức trên quảng đường phấn đấu phía trước, đặc biệt khi em học tập ở nước ngoài”.

Cùng cảm xúc như Đặng Lê Nguyên Vũ, em Trần Thế Minh Quân, học sinh Trường THPT Hưng Nhân bày tỏ: “Với em, con đường ngắn nhất đi đến thành công không có con đường nào khác là học tập. Chính vì vậy, vượt qua khó khăn của

hoàn cảnh gia đình, cách đây 3 năm, em là 1 trong hơn 300 học sinh của huyện đạt từ 40 điểm trở lên trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021 - 2022. Và năm 2024, em lại được vinh danh có điểm thi tốt nghiệp THPT với số điểm 27,15 khối B. Em thấy mình rất vinh dự khi bản thân 2 lần được vinh danh. Em gửi lời cảm ơn tới các bác lãnh đạo huyện đã kịp thời động viên, khuyến khích để các em có động lực để vươn lên trong học tập”.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, muốn cho nước ta trở thành một nước giàu mạnh, thì dân tộc ta phải trở thành một dân tộc thông thái”. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định một trong ba đột phá chiến lược đó là phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Xác định phải “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”; “Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập”.

Đối với huyện Hưng Hà, ngày 3/2/2022, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/HU về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 với 5 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và 3 đột phá phát triển. Trong đó, xây dựng, phát triển nền giáo dục và đào tạo của huyện thành nền giáo dục mở, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, suốt đời của nhân dân, gắn với xây dựng xã hội học tập. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên đủ số lượng, cơ cấu, đạt chuẩn; hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm tốt các điều kiện dạy và học. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục truyền thống, ý thức chấp hành pháp luật nhằm bồi dưỡng cho học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, ngoại ngữ và các kỹ năng cơ bản, đáp ứng xu thế hội nhập, phát triển của đất nước; từng bước đưa chất lượng giáo dục và đào tạo của huyện lên tốp đầu của tỉnh.

Có thể khẳng định việc vinh danh học sinh xuất sắc, đạt thành tích cao trong các kỳ thi sẽ khích lệ để các em tiếp tục phấn đấu, làm giàu thêm truyền thống văn hiến, truyền thống khoa bảng của quê hương. Đặc biệt, các em được vinh danh tại Trung tâm Hội nghị huyện (năm 2022), Đền Trần Thái Bình (năm 2023) và Khu lưu niệm nhà bác học Lê Quý Đôn (năm 2024) sẽ càng làm tăng thêm việc nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, phát huy truyền thống hiếu học, hào khí Đông A của vùng đất phát tích và dựng nghiệp của vương triều Trần, quê hương nhà bác học Lê Quý Đôn, trở thành những thủ lĩnh của thanh niên biết giữ gìn và vun đắp phẩm giá và nhân cách bởi “Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất”.

Hướng tới kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đảng (1930 - 2030), 100 năm ngày thành lập nước (1945 - 2045), Gala vinh danh học sinh giỏi là một giải pháp đột phá của huyện Hưng Hà về giáo dục và đào tạo nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tạo nguồn nhân lực chất lượng cao giúp cho Hưng Hà tập trung phát huy lợi thế về du lịch tâm linh, trải nghiệm và khoáng nóng; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển các khu đô thị mới, các cụm công nghiệp, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn dựa trên các cơ hội, tiềm năng của 3 con sông; tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; giữ vững bản sắc văn hóa truyền thống ngàn đời, một tài sản vô giá không phải địa phương nào cũng có được; hướng tới mục tiêu phát triển nhanh trong mối liên kết kinh tế vùng với các địa phương lân cận trong và ngoài tỉnh, dài hạn là phát triển Hưng Hà trở thành trung tâm kinh tế - xã hội phía Tây Bắc của tỉnh Thái Bình.

Sáng mãi vùng quê cách mạng

■ THANH THỦY

Những ngày tháng tám lịch sử, về Hưng Hà, chúng tôi cảm nhận rõ sự khởi sắc của vùng quê cách mạng. Mỗi ngôi làng, góc phố đều rực rỡ cờ đỏ, sao vàng. Phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hưng Hà luôn đoàn kết, ra sức thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương.



Đình Hoàng Nông, xã Diệp Nông (Hưng Hà) từng là căn cứ của bộ đội, du kích địa phương để tu sửa vũ khí phục vụ kháng chiến.

Mốc son lịch sử

Theo lịch sử Đảng bộ huyện Hưng Hà: Những năm 1920, khi ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin truyền đến Thái Bình, Hưng Hà là nơi sớm tiếp thu tư tưởng cách mạng. Đầu tháng 7/1929, tại nhà đồng chí Đỗ Gia Chuẩn ở làng Nhuệ (nay thuộc xã Chỉ Hòa) diễn ra cuộc họp thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thân - Duyên (Tiên Hưng - Duyên Hà). Chi bộ gồm 6 đảng viên: Lương Duyên Hồi, Bùi Văn Mộng, Đỗ Gia Tuấn, Nguyễn Văn Rạng, Nguyễn Đình Liêm, Nguyễn Đức Sánh. Đồng chí Lương Duyên Hồi, Tỉnh ủy viên làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thân - Duyên là 1 trong 6 chi bộ được thành lập sớm nhất tỉnh Thái Bình.

Sau khi thành lập, ngày 1/5/1930, Chi bộ đã lãnh đạo hàng nghìn nông dân Tiên - Duyên - Hưng tiến hành cuộc biểu tình, đấu tranh trực diện với thực dân Pháp đòi nhân sinh, nhân quyền. Đây là một trong hai cuộc biểu tình lớn nhất, sớm nhất cả nước và "mạnh nhất Bắc Kỳ". Tháng 8/1945, khi thời cơ đến, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy giành chính quyền thắng lợi ở Duyên Hà đêm ngày 19/8 và ở Hưng Nhân sáng ngày 21/8. Đồng thời, giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ, nhanh chóng hàn khẩu đê Đĩa, chống giặc đói, giặc dốt, tăng gia sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

Trước những thành tích xuất sắc trên, năm 1946, Hưng Hà vinh dự được đón Bác Hồ 2 lần về thăm, động viên và khen ngợi thành tích đắp đê của nhân dân. Đây cũng là mốc son lịch sử trọng đại của Đảng bộ và nhân dân Hưng Hà.

Cách mạng Tháng Tám thành công mở ra bước ngoặt lịch sử trọng đại đối với nhân dân cả nước nói chung, nhân dân

Duyên Hà - Hưng Nhân nói riêng. Tháng 2/1947, cơ quan Huyện ủy Duyên Hà và cơ quan Huyện ủy Hưng Nhân được thành lập, đánh dấu bước trưởng thành quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của Đảng bộ huyện. Năm 1969, để đáp ứng yêu cầu phát triển, huyện Hưng Hà được thành lập trên cơ sở tái nhập huyện Duyên Hà, huyện Hưng Nhân và một số xã thuộc huyện Tiên Hưng, là những địa danh thuộc Phú Long Hưng đã có từ gần một nghìn năm trước. Huyện Hưng Hà được thành lập đã tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân Hưng Hà cùng nhân dân các huyện trong tỉnh ra sức thi đua lao động sản xuất, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước tháng 4/1975.

Trong các cuộc kháng chiến cứu nước, Hưng Hà đã tiễn đưa hơn 50.000 người con lên đường làm nhiệm vụ ở khắp các chiến trường, trong đó hơn 6.100 người đã anh dũng hy sinh, hơn 3.000 người trở thành thương binh, bệnh binh, hơn 2.700 người bị nhiễm chất độc hóa học; 607 bà mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Huyện Hưng Hà và 8 xã: Chỉ Hòa, Tiến Đức, Tân Tiến, Cộng Hòa, Minh Khai, Hồng Minh, Hòa Tiến, Hồng An được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Đó là những mốc son ngời sáng, là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân trong huyện.

Sức sống mới ở vùng quê cách mạng

Xã Diệp Nông xưa kia là vùng đất có bề dày lịch sử với vị trí tương đối thuận tiện giáp ngã ba Tuấn Nông, trên bến dưới thuyền. Đặc biệt, trong đấu tranh chống phong kiến, thôn Hoàng Nông là nơi chiêu binh, tập mã của các tướng sĩ tham

gia cuộc khởi nghĩa chống giặc ngoại xâm phương Bắc. Năm 1946, đình Hoàng Nông là căn cứ của bộ đội, du kích địa phương để tu sửa vũ khí phục vụ kháng chiến, nơi tuyên truyền văn hóa yêu nước đến nhân dân.

Phát huy truyền thống đó, hưởng ứng chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi, thủ lĩnh Băng Tôn đã quy tụ nghĩa sĩ làm lễ tế cờ trước khi khởi nghĩa tại đình Hoàng Nông. Chính vì vậy, đình làng trở thành dấu ấn lịch sử mà mỗi người dân Diệp Nông khi nhắc đến đều thấy tự hào và là động lực thi đua xây dựng xã Diệp Nông ngày càng vững mạnh.

Ông Bùi Kim Hoàng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Diệp Nông cho biết: Trong suốt chiều dài lịch sử, nhân dân ở đây có nhiều đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Chiến tranh đã lùi xa, miền quê hứng chịu đạn bom ngày nào giờ đã khoác lên mình tấm áo mới, nhà cửa khang trang, đường quê sạch đẹp, làng xóm đầy sức sống. Tiếp nối truyền thống yêu nước của cha ông, chúng tôi tiếp tục phát huy tinh thần cách mạng, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Kế thừa truyền thống cách mạng, những năm qua, xã Diệp Nông đã phát huy tinh thần đoàn kết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, sản xuất nông nghiệp đang chuyển dịch sang hướng hàng hóa với các mô hình liên kết mang lại hiệu quả cao, cho thu nhập từ 100 - 300 triệu đồng/năm. Toàn xã có 8 trang trại, 120 gia trại và hơn 200 hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; diện tích nuôi trồng thủy sản giữ ổn định 50,2ha; 100% đường giao thông nông thôn được bê tông hóa; trường học và trạm y tế được đầu tư xây dựng khang trang. 6 tháng đầu năm 2024 có 5 thôn

thị công xong 21 tuyến đường điện thấp sáng đường quê với 4.773m. Tổng giá trị thu nhập 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt trên 468 tỷ đồng. Ông Trần Văn Vượng, Phó Chủ tịch UBND xã cho biết: Hiện nay, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể nhiều năm liền đạt trong sạch, vững mạnh. Phát huy thành quả đã đạt được, năm 2024, chúng tôi tập trung lãnh đạo công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để đáp ứng yêu cầu sản xuất trong tình hình mới. Đồng thời, tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; quy vùng chăn nuôi quy mô lớn; xây dựng khu dân cư kiểu mẫu; tiếp tục huy động mọi nguồn lực xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Tại xã Hồng An, kỷ ức 2 lần vinh dự được đón Bác Hồ về thăm vẫn còn in đậm trong tâm trí người dân nơi đây. Các cụ cao niên trong xã kể lại: Ngày 21/8/1945, tại km143+200 đoạn đê Đĩa, xã Hồng An bị vỡ, nước tràn khắp các vùng, lúa mùa mất trắng, nạn đói khủng khiếp hồi tháng 3 âm lịch chưa qua, nạn đói tháng 8 lại đang rình rập. Giữa lúc khó khăn ấy, năm 1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và chỉ đạo Ủy ban cách mạng lâm thời tổ chức cứu đói cho dân và hàn khẩu đoạn đê vỡ. Ông Lê Nguyên Tân, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Hồng An cho biết: Lúc đó, cả phía Bắc Thái Bình ngập trong biển nước. Chứng kiến cảnh nước lớn, người dân đói khát, Bác Hồ chỉ đạo tỉnh Thái Bình lập tức đắp đê chống lũ, Bác còn dặn: Công việc trước mắt phải tập trung chống đói, chống rét, nếu để dân đói là Chính phủ có lỗi với dân. Thực hiện lời căn dặn của Bác, Thái Bình huy động 4 huyện của tỉnh tập trung đắp đê, chỉ sau 3 tháng cán bộ và nhân dân Hồng An cùng các lực lượng hộ đê của tỉnh, huyện đã hàn khẩu xong đoạn đê vỡ.

Thực hiện lời Bác dạy, từ đó đến nay Đảng bộ và nhân dân Hồng An luôn đoàn kết một lòng, tập trung tăng gia sản xuất, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Ông Trần Ngọc Tạo, quyền Chủ tịch UBND xã cho biết: Trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, Hồng An đã huy động tổng kinh phí hơn 49.823 triệu đồng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó nhân dân đóng góp 7.375 triệu đồng, xây dựng 8,06km đường giao thông trục xã, 23,89km đường giao thông trục thôn; kiên cố hóa 2,175km kênh cấp 1 loại 3. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục duy trì và phát triển, giữ vững một số nghề truyền thống như làm long nhãn, dệt vải, may khăn, cơ khí..., tạo việc làm, tăng thu nhập cho hàng nghìn lao động địa phương.

Một Hưng Hà bình yên, no ấm, một miền quê lưu giữ truyền thống cách mạng đang từng ngày khoác trên mình tấm áo mới. Dẫu biết rằng sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức phía trước nhưng Hưng Hà sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, kế thừa truyền thống quê hương cách mạng, giành được nhiều thắng lợi hơn nữa.

THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI

Tạo xung lực mới để phát triển

■ MINH HƯƠNG

Những năm gần đây, Thái Bình trở thành điểm sáng, là địa chỉ tin cậy đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến tìm hiểu và đầu tư vào tỉnh. Đặc biệt, từ khi Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ngày càng được chú trọng, từ đó tạo xung lực mới để Thái Bình phát triển.



Đến nay, cụm công nghiệp Quý Ninh (Quỳnh Phụ) đã thu hút được 2 nhà đầu tư thử cấp.

Gia nhập câu lạc bộ “tỷ đô”

Tháng 4/2020, Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại địa ốc Capital Holding khởi công xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp (CCN) Quý Ninh (Quỳnh Phụ) với quy mô diện tích 61,9ha. Ông Cai Guo Qiang, Tổng giám đốc Công ty chia sẻ: Những năm gần đây Thái Bình có môi trường hấp dẫn các nhà đầu tư bởi tinh hội tụ đủ những điều kiện để phát triển thành một trung tâm công nghiệp mới của miền Bắc như: vị trí địa lý thuận lợi; cơ chế, chính sách ưu đãi; cơ sở hạ tầng, mạng lưới giao thông đang được đầu tư đồng bộ; nguồn nhân lực trẻ, dồi dào; bộ máy chính quyền năng động, điều hành hiệu quả, tích cực cải tiến trong mọi thủ tục đầu tư. Chính vì thế, chúng tôi quyết định lựa chọn Thái Bình để đầu tư dự án xây dựng hạ tầng CCN Quý Ninh. Thực tế đã chứng minh, trong quá trình triển khai dự án, Công ty gặp một số khó khăn tuy nhiên đã được tỉnh và các sở, ngành hỗ trợ tháo gỡ rất tích cực. Đến nay, CCN Quý Ninh đã thu hút được 2 nhà đầu tư thử cấp đang thử nghiệm đi vào hoạt động với tỷ lệ lấp đầy đạt 40% và có 2 nhà đầu tư thử cấp đang nghiên cứu, tìm hiểu, hoàn thiện thủ tục đầu tư.

Năm 2023 là năm Thái Bình chứng kiến làn sóng đầu tư chưa từng có. Thu

hút vốn FDI của tỉnh đạt gần 3 tỷ USD, gấp gần 4,4 lần so với năm 2022. Với kết quả đó, Thái Bình tự hào đứng trong top 5 toàn quốc cùng các tỉnh, thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh... Trên đà phát triển, 7 tháng năm 2024, thu hút đầu tư của tỉnh tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực với 90 dự án đầu tư được chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư, trong đó có 35 dự án mới, 55 dự án điều chỉnh, tăng gấp 1,2 lần so với cùng kỳ năm 2023; tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm đạt gần 9.400 tỷ đồng, tăng gấp 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2023. Đặc biệt, vốn FDI đạt gần 270 triệu USD, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2023 với 20 dự án được chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư. Đến tháng 7/2024, Thái Bình có 160 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 5 tỷ USD, trong đó phải kể đến nhiều nhà đầu tư lớn như: Công ty Pegavision Corporation sản xuất kính áp tròng, tổng vốn đầu tư 200 triệu USD; Công ty TNHH Lotes Việt Nam sản xuất chân cắm ram, tổng vốn đầu tư 120 triệu USD; Công ty TNHH Compal Electronic sản xuất điện thoại, máy tính bảng, thiết bị thông minh, tổng vốn đầu tư 260 triệu USD; Công ty TNHH Greenworks Việt Nam sản xuất thiết bị làm vườn, tổng vốn đầu tư 200 triệu USD...

Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Không phải ngẫu nhiên mà năm 2023 nói riêng, những năm gần đây nói chung, Thái Bình trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư, là địa chỉ tin cậy được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện dự án.

Bà Thái Thị Thu Hương, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết: Một trong những nguyên nhân quan trọng giúp Thái Bình đạt được kết quả đó chính là sự đồng hành, lắng nghe, giải quyết kịp thời những khó khăn, đề xuất của doanh nghiệp với phương châm coi việc của nhà đầu tư là việc của tỉnh. Doanh nghiệp đến với Thái Bình sẽ luôn được tạo điều kiện thuận lợi trong suốt quá trình từ nghiên cứu, khảo sát và triển khai thực hiện dự án. Với những vướng mắc mới phát sinh, hàng tuần, thông qua chương trình “Cà phê doanh nhân”, lãnh đạo UBND tỉnh sẽ đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp.

Cùng với đó, tỉnh còn chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” và các vướng mắc trong thu hút đầu tư; chú trọng phát triển hạ tầng giao thông kết nối các trục giao thông đầu mối trong tỉnh với các trung tâm kinh tế của vùng duyên hải

Bắc Bộ, các tuyến liên kết vùng, trực hành lang nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư. Đến nay, mạng lưới giao thông đường bộ, đường thủy trên địa bàn tỉnh khá thuận lợi cho việc thông thương trong tỉnh và khu vực.

Hạ tầng khu, CCN cũng được tỉnh chú trọng đầu tư. Trên địa bàn tỉnh đã thành lập Khu kinh tế với diện tích 30.583ha, trong đó có trên 8.000ha đất phát triển công nghiệp; đã thành lập 10 khu công nghiệp (trong đó có 4 khu công nghiệp trong Khu kinh tế) và 49 CCN với tổng diện tích gần 3.000ha, đã giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng luôn sẵn sàng chào đón nhà đầu tư trong và ngoài nước. Ông Ma Qiang Qiang, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH SRS Chi nhánh Thái Bình chia sẻ: Chúng tôi đầu tư dự án nhà máy sản xuất sợi SRS Thái Bình tại CCN Quý Ninh (Quỳnh Phụ) chuyên sản xuất sợi tinh 100% cotton nguyên chất với công suất thiết kế 13.200 tấn/năm, diện tích đất sử dụng hơn 44.000m², tổng vốn đầu tư gần 53 triệu USD. Đến nay, nhà máy đang hoàn tất các công đoạn để chuẩn bị đi vào hoạt động, dự kiến sẽ tạo việc làm cho 330 lao động. Chúng tôi quyết định đặt nhà máy tại Thái Bình bởi nhiều yếu tố, trong đó chủ yếu là nhận thấy những lợi thế về mặt bằng sạch sẵn có, nguồn nhân lực dồi dào và có chất lượng tốt, giao thông kết nối, cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nhà đầu tư hấp dẫn và thủ tục đầu tư thông thoáng.

Đẩy mạnh thu hút dự án FDI, Thái Bình còn tích cực, chủ động lựa chọn và tiếp nhận nguồn vốn đầu tư; tăng cường phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức xúc tiến đầu tư; cải cách thủ tục hành chính; tăng cường giải phóng mặt bằng; hoàn thiện hạ tầng logistics để tăng sức hấp dẫn các nhà đầu tư. Cùng với đó, công tác xúc tiến đầu tư, đặc biệt là xúc tiến đầu tư nước ngoài được chú trọng thực hiện với quan điểm: Tập trung thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn có ưu thế của tỉnh; thu hút đầu tư gắn với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, không thu hút đầu tư bằng mọi giá; ưu tiên thu hút đầu tư từ các đối tác có công nghệ cao như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, châu Âu. Ngoài ra, tỉnh còn tranh thủ sự phối hợp, hỗ trợ của các tổ chức kinh tế - thương mại, ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam và của Việt Nam tại nước ngoài, các nhà đầu tư đã hoạt động sản xuất, kinh doanh thành công tại tỉnh để giới thiệu về môi trường đầu tư; tổ chức thành công đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Thụy Sĩ, Đức, Hungary, Hà Lan..., và mới đây nhất là tại Trung Quốc.

Triển khai hiệu quả công tác thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đặc biệt là dự án FDI đã góp phần quan trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa kinh tế của tỉnh ngày càng phát triển. Dù là một năm có nhiều khó khăn, thách thức trong phát triển kinh tế - xã hội song năm 2023, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của Thái Bình tăng 7,37% so với năm 2022, cao hơn bình quân cả nước (5%). 6 tháng đầu năm 2024, GRDP của tỉnh tăng 7,96% so với cùng kỳ năm 2023, đứng thứ 16/63 tỉnh, thành phố và đứng thứ 7 vùng đồng bằng sông Hồng.

KẾT NỐI GIAO THƯƠNG THÁI BÌNH – BANGLADESH

Mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp

■ KHẮC DUẤN

Nhằm mở rộng không gian cho doanh nghiệp phát triển, vừa qua, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ngành của tỉnh tổ chức hội nghị kết nối giao thương giữa doanh nghiệp Thái Bình với hơn 40 doanh nghiệp Bangladesh. Đây là cơ hội để doanh nghiệp hai bên tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư dựa vào những thế mạnh và dư địa phát triển của nhau.



Lãnh đạo và doanh nghiệp của Thái Bình và Bangladesh cam kết thúc đẩy đầu tư, thương mại song phương phát triển trong thời gian tới.

Thế mạnh của mỗi bên

Thái Bình đang vươn lên mạnh mẽ, trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn bậc nhất khu vực phía Bắc bởi tỉnh có Khu kinh tế với quỹ đất công nghiệp đủ lớn đáp ứng tốt nhu cầu của các nhà đầu tư; nằm ở vị trí địa lý thuận lợi trong tam giác tăng trưởng kinh tế trọng điểm Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Tỉnh còn có nguồn nhân lực dồi dào, trình độ tay nghề cao, cơ chế hỗ trợ khuyến khích đầu tư hấp dẫn. Các cấp chính quyền trong tỉnh luôn đồng hành, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư trong suốt quá trình nghiên cứu đầu tư, triển khai dự án và hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ngoài ra, Thái Bình có 10 khu công nghiệp, 49 cụm công nghiệp với tổng diện tích gần 3.000ha đã được giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, sẵn sàng để các nhà đầu tư đến hoạt động.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 165 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 5,2 tỷ USD. Riêng Khu kinh tế có 98 dự án với tổng vốn đầu tư 4,5 tỷ USD, chiếm 87% vốn FDI toàn tỉnh. Những con số đó và xu hướng dòng chảy đầu tư vào tỉnh đã khẳng định sức hút đầu tư mạnh mẽ của Thái Bình, một địa bàn chiến lược cho các nhà đầu tư FDI muốn mở rộng, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Nhận thấy những tiềm năng và lợi thế so sánh về môi trường đầu tư của Thái Bình, Phòng Thương mại và Công nghiệp Dhaka (DCCI) và hơn 40 doanh nghiệp Bangladesh đã lựa chọn Thái Bình là điểm đến đầu tiên trong chuyến xúc tiến thương mại, đầu tư tại Việt Nam vào đầu tháng 8/2024. Ông Md. Ashraf Ahmed,

Chủ tịch DCCI cho biết: Không chỉ hấp dẫn trong đầu tư, Thái Bình có đội ngũ doanh nghiệp mạnh, sản xuất ra nhiều hàng hóa chất lượng cao cũng là cơ hội để doanh nghiệp Bangladesh có thể hợp tác thương mại và học hỏi kinh nghiệm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất.

Bangladesh từ lâu được đánh giá là thị trường giàu tiềm năng để đầu tư và gia tăng kim ngạch thương mại của các doanh nghiệp Việt Nam. Theo Vụ Thị trường châu Á - châu Phi (Bộ Công Thương), Bangladesh có thế mạnh trong sản xuất được phẩm, nguyên phụ liệu dệt may, da giày, một số loại xơ sợi... Đây cũng là những mặt hàng mà các doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu nhập khẩu cao trong thời gian qua. Với dân số hơn 168 triệu người, Bangladesh có nguồn lao động dồi dào, đồng thời nhu cầu tiêu dùng cao tạo ra thị trường có sức mua lớn và thương mại phát triển.

Khai thác dư địa để phát triển

Đánh giá về cơ hội hợp tác phát triển giữa doanh nghiệp Thái Bình và Bangladesh, ông Đỗ Văn Vẻ, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh khẳng định: Bangladesh là thị trường lớn với dân số đông, sức mua lớn. Việc chiếm lĩnh được thị trường Bangladesh còn mở ra cơ hội cho doanh nghiệp Thái Bình thâm nhập thị trường khu vực Nam Á và Trung Đông, bởi đây là cửa ngõ thông thương với khu vực giàu tiềm năng này. Hiện nay, kinh tế Bangladesh chủ yếu dựa vào ngành may mặc và lĩnh vực công nghệ, lấy mức chi phí nhân công thấp và sản lượng sản phẩm dồi dào làm sức mạnh cạnh tranh nên các

Ông Md. Lutfor Rahman, Đại sứ Bangladesh tại Việt Nam



Hiện nay, Bangladesh có 100 đặc khu kinh tế dành cho các nhà đầu tư và chúng tôi sẽ dành đặc quyền kinh tế cho nhà đầu tư của Việt Nam. Các doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có Thái Bình sẽ được khuyến khích tận dụng lợi thế của khu vực đầu tư này để hợp tác hai bên cùng có lợi. Việt Nam và Bangladesh đã chứng kiến thương mại song phương năm 2022 đạt mốc 1,5 tỷ USD và chúng tôi đang nỗ lực thúc đẩy để sớm đạt 2 tỷ USD trong tương lai gần. Để hiện thực được mục tiêu đó, chúng tôi rất mong các doanh nghiệp Thái Bình tăng cường hợp tác với doanh nghiệp Bangladesh trong thời gian tới.

Đồng chí Lại Văn Hoàn, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh



Hiện nay, Bangladesh là đối tác thương mại lớn thứ hai của Việt Nam tại khu vực Nam Á và là thị trường mới, giàu tiềm năng với sức mua lớn. Việc đẩy mạnh hợp tác giao thương với Bangladesh sẽ mở ra nhiều cơ hội cho hàng hóa xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam nói chung, Thái Bình nói riêng, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hội nghị giao thương giữa Thái Bình và Bangladesh là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp Thái Bình gặp gỡ, tìm kiếm cơ hội đầu tư kinh doanh, kết nối giao thương với các doanh nghiệp Bangladesh, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế để phát triển.

Ông Đỗ Quốc Hưng, Vụ trưởng Vụ Thị trường châu Á - châu Phi (Bộ Công Thương)



Cả Việt Nam và Bangladesh đều có những đối tác thương mại, thị trường riêng để cho mỗi nước khai thác, phát triển. Cụ thể, hàng hóa vào Việt Nam mở ra nhiều cơ hội để vào thị trường ASEAN; hàng hóa vào Bangladesh có cơ hội thâm nhập thị trường Ấn Độ, Nam Á nhờ những ưu đãi FTA của mỗi nước đã ký với các đối tác. Doanh nghiệp Thái Bình có thể nghiên cứu xuất khẩu vào Bangladesh những sản phẩm chủ lực, thế mạnh như gạo, nông sản thực phẩm chế biến, da giày, xơ sợi, sữa, bánh kẹo, dầu ăn, nhóm cơ khí chế tạo như máy móc, thiết bị công nghiệp, nông cụ, phân bón, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, sắt thép...

Ông Md. Ashraf Ahmed, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Dhaka (DCCI)



Doanh nghiệp Bangladesh mong muốn thiết lập quan hệ hợp tác kinh doanh với Việt Nam trong đó có Thái Bình, tập trung vào 23 lĩnh vực khác nhau. Một số lĩnh vực ưu tiên hợp tác gồm chế biến nông sản và thực phẩm, tài chính, y tế, điện tử, may mặc, công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ, gốm sứ, vật liệu xây dựng, dược phẩm, các ngành hàng tiêu dùng nhanh, hậu cần, du lịch. DCCI hiện có 5.000 doanh nghiệp thành viên, chúng tôi sẽ là nhịp cầu kết nối các doanh nghiệp Thái Bình, Việt Nam với doanh nghiệp Bangladesh hợp tác đầu tư, kinh doanh hiệu quả trong thời gian tới.

doanh nghiệp Thái Bình có thể khai thác, hợp tác đầu tư cùng có lợi.

Thái Bình có nhiều sản phẩm, thương hiệu nổi tiếng như gạo Niêu vàng, đồ uống Đại Việt, bánh kẹo Bảo Hưng, sợi dệt Damsan, sợi dệt Hương Sen Comfort, dệt may Thăng Long, sợi Trà Lý, sợi Dragon, nước khoáng Tiên Hải, pin năng lượng mặt trời AD GREEN, gốm sứ Long Hào, Hào Cảnh, gạch men Mikado... đã và đang được người tiêu dùng trong nước và quốc tế tin dùng, đánh giá cao. Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của Thái Bình sang Bangladesh đạt gần 50 triệu USD, riêng ngành sợi dệt đạt gần 30 triệu USD. Với mục tiêu mà Chính phủ và Bộ Công Thương hai nước Việt Nam - Bangladesh đang nỗ lực thúc đẩy kim ngạch thương mại song phương, các

doanh nghiệp Thái Bình có cơ hội nâng cao kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Bangladesh trong thời gian tới.

Theo chia sẻ của DCCI, Bangladesh có các quy chế đầu tư cạnh tranh và ấn tượng nhất ở khu vực Nam Á với các lợi ích tài chính và phi tài chính đa dạng, môi trường pháp lý thuận lợi cho đầu tư nước ngoài. Một số ưu đãi hấp dẫn mà doanh nghiệp FDI có thể nhận được đó là miễn thuế 100%, quyền sở hữu nước ngoài, kho ngoại quan, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Bangladesh đã thiết lập các Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với 35 quốc gia, trong đó có Việt Nam. Đây cũng chính là điểm đến đầu tư đáng quan tâm của các doanh nghiệp Thái Bình nếu muốn mở rộng sản xuất, phát triển thị trường ra nước ngoài.

QUẢN LÝ HIỆU QUẢ ĐẤT ĐAI Động lực PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI BỀN VỮNG

■ MINH NGUYỆT

Công tác quản lý nhà nước về đất đai luôn được tỉnh Thái Bình đặc biệt quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

tích đất thu hồi trên 280.700m² của 696 hộ, số tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB hơn 107 tỷ đồng.

Tăng chỉ số tiếp cận đất đai

Năm 2023, thứ hạng chỉ số tiếp cận đất đai của tỉnh tăng 24 bậc so với năm 2022, xếp thứ 10/63 tỉnh, thành phố, đã phản ánh quyết tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Để đạt được kết quả đó, những năm gần đây các cấp chính quyền của tỉnh đều nhận thức rõ vấn đề tiếp cận đất đai và duy trì ổn định trong quá trình sử dụng đất để phục vụ sản xuất, kinh doanh luôn là điều mà các doanh nghiệp đặc biệt quan tâm. Tỉnh đã thẳng thắn chỉ rõ “nút thắt” gây phức tạp và khó cải thiện nhất trong lĩnh vực đất đai là tính liên ngành, liên cấp trong quản lý, giải quyết thủ tục đất đai, từ đó chỉ đạo các ngành, các địa phương tăng cường phối hợp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai.

Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, các ngành, các địa phương tập trung xây dựng quy hoạch đất đai hợp lý; chuẩn bị sẵn quỹ đất sạch cho nhà đầu tư nghiên cứu, lựa chọn; minh bạch và chủ động cung cấp thông tin về quy hoạch tới các doanh nghiệp; giải quyết thông thoáng các thủ tục thuê, mua đất; nhanh chóng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tích cực hỗ trợ GPMB, giúp doanh nghiệp sớm thiết lập hoạt động trên mặt bằng kinh doanh đã có.

Là cơ quan được phân công phụ trách chỉ số thành phần tiếp cận đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát và thông tin kịp thời về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư biết để chủ động trong việc lập dự án sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai. Đã triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tạo tài khoản cho công dân; chuyển thông tin điện tử sang cơ quan thuế; tra cứu dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong thực hiện thủ tục hành chính; triển khai tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai trên cổng dịch vụ công của tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia.

Để công tác quản lý đất đai tiếp tục phát huy hiệu quả, ngành tài nguyên và môi trường cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, chấn chỉnh công tác quản lý đất đai của các đơn vị sử dụng đất, các địa phương; làm tốt công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trình thông qua danh mục các dự án nhà nước thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; tập trung tháo gỡ vướng mắc trong công tác GPMB, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai.



Thi công tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn huyện Thái Thụy.

Hiệu quả sử dụng đất được nâng cao

Ông Nguyễn Văn Trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết: Để quản lý, sử dụng đất đai hiệu quả, những năm qua, ngành đã tham mưu UBND tỉnh làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Qua đó tạo thuận lợi trong việc định hướng, bố trí sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực, các địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh; công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã trở thành công cụ quan trọng để nhà nước thống nhất quản lý về đất đai; việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã tuân thủ các nguyên tắc, căn cứ, trình tự, nội dung mà pháp luật về đất đai quy định. Công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng (GPMB), tái định cư khi nhà nước thu hồi đất bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, công bằng và đúng quy định của pháp luật. Qua đó, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội của địa phương.

Từ đầu năm đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị tư vấn rà soát kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) tỉnh Thái Bình; điều chỉnh, bổ sung quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện: Thái Thụy, Kiến Xương và thành phố Thái Bình; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện trình thẩm định, phê duyệt theo quy định. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ khoanh vùng đất đai



Nhờ làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, hạ tầng giao thông xã Duy Nhất (Vũ Thư) được đầu tư đồng bộ.

trong Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đã thẩm định, trình UBND tỉnh trên 100 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, điều chỉnh, gia hạn sử dụng đất, gia hạn tiến độ sử dụng đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện 13 dự án với tổng diện tích 421,54ha đất trồng lúa...

Ông Nguyễn Văn Sáng, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thái

Thụy cho biết: Thời gian qua, Phòng đã chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan thông báo rộng rãi tới mọi đối tượng có nhu cầu sử dụng đất và tổng hợp xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện làm căn cứ để thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; đồng thời, phối hợp giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB bảo đảm sớm bàn giao mặt bằng cho các dự án đầu tư theo đúng quy định. 6 tháng đầu năm 2024, Phòng đã tham mưu UBND huyện phê duyệt phương án GPMB thực hiện 25 dự án, với tổng diện

Sản xuất lúa, gạo THEO HƯỚNG BỀN VỮNG

■ NGÂN HUYỀN



Diện tích sử dụng thiết bị bay không người lái phun thuốc bảo vệ thực vật ngày càng được mở rộng, qua đó giảm phát thải khí nhà kính.

Trước tác động của biến đổi khí hậu, biến chuyển của xu thế tiêu dùng và hướng tới xuất khẩu, ngành nông nghiệp đã đổi mới tư duy, phương thức tổ chức sản xuất lúa, gạo theo hướng bền vững nhằm bảo đảm an ninh lương thực, nâng cao thu nhập cho nông dân.

Là xã duyên giang của huyện Kiến Xương với hơn 3km chiều dài bãi bồi ven sông Trà Lý, xã Trà Giang đã quy hoạch gần 60ha vùng bãi gieo cấy lúa hữu cơ kết hợp khai thác rươi nhằm xây dựng thương hiệu gạo, nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích. Ông Bùi Hữu Tường, Phó Chủ tịch UBND xã cho biết: Việc cấy lúa trên đất khai thác rươi góp phần nhân đôi hiệu quả sản xuất, không chỉ tăng sản lượng rươi hơn mà còn tạo môi trường trong lành cho vùng đất bãi cũng như mang lại hạt gạo sạch, xây dựng được thương hiệu chắc chắn hiệu quả kinh tế sẽ nâng cao.

Những năm gần đây, phát triển nông nghiệp bền vững là vấn đề được tỉnh quan tâm, đã đặt ra định hướng với các giải pháp phù hợp nhằm đạt mục tiêu chung trong kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 2840/QĐ-UBND, ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh. Là tỉnh có diện tích gieo cấy lúa lớn thứ hai khu vực đồng bằng sông Hồng với 140.000ha/năm, Thái Bình luôn đi đầu trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, năng suất lúa nhiều năm trở lại đây đều đạt trên 130 tạ/ha/năm, sản lượng hàng năm ước đạt khoảng 1 triệu tấn, góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Việc tập trung đất đai tổ chức sản xuất lúa, gạo quy mô lớn theo chuỗi giá trị đã được nhiều tổ chức, cá nhân quan tâm thực hiện, góp phần làm gia tăng giá trị trong sản xuất lúa, gạo. Sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh thời gian qua có sự thay đổi đáng kể từ chuyển dịch cơ cấu giống. Lúa chất lượng đang dần được mở rộng, chiếm trên 40% cơ



Vụ mùa năm 2024, xã Phú Lương (Đông Hưng) tham gia mô hình tăng cường sản xuất lúa gạo thông minh với khí hậu hướng tới sản xuất lúa bền vững và an ninh lương thực vùng thông qua ứng dụng kỹ thuật hạt nhân.

cấu giống lúa. Hướng đi này giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng đa dạng, góp phần hình thành nhiều vùng sản xuất lúa, gạo chất lượng cao.

Xác định kinh tế các-bon thấp là hướng đi mới, là cơ hội để nâng cao năng lực cạnh tranh cho ngành nông nghiệp trong chuỗi giá trị nông sản bền vững toàn cầu, nhiều địa phương trong tỉnh đã quan tâm triển khai, hình thành các mô hình áp dụng khoa học công nghệ, quy trình kỹ thuật canh tác tiết kiệm nhiên liệu vận hành máy nông nghiệp, hạn chế sử dụng phân bón hóa học, thuốc

bảo vệ thực vật, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường. Xã Phú Lương (Đông Hưng) là địa phương đi đầu áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất lúa như: SRI (kỹ thuật canh tác lúa cải tiến), hàng rộng hàng hẹp, giảm phát thải khí nhà kính... Mới đây, vụ xuân năm 2024, địa phương tham gia mô hình thí điểm canh tác lúa tuổi ngập - khô xen kẽ, hiệu chỉnh và kiểm định mô hình giải đoán ảnh vệ tinh để xác định mực nước trên ruộng lúa phục vụ tính toán, kiểm kê khí nhà kính hướng tới giao dịch bán tín chỉ các-bon với quy mô hơn 60ha, 800 hộ nông dân tham gia. Ở vụ mùa, HTX tiếp

tục tham gia mô hình “Trình diễn tăng cường sản xuất lúa gạo thông minh với khí hậu hướng tới sản xuất lúa bền vững và an ninh lương thực vùng, thông qua ứng dụng kỹ thuật hạt nhân” do Viện Môi trường nông nghiệp thực hiện. Ông Nguyễn Trọng Thành, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Phú Lương cho biết: Bên cạnh hiệu quả kinh tế, tham gia các dự án, mô hình, nông dân được tập huấn từ đó ý thức nâng lên rõ rệt, “nói không” với rác thải nhựa trên đồng ruộng, đồng thời sản xuất có trách nhiệm hơn với môi trường, thị trường.

Với mục tiêu giảm thiểu nguy hại do lạm dụng hóa chất, nhất là thuốc bảo vệ thực vật đối với sức khỏe cộng đồng, môi trường, an toàn thực phẩm, ngày càng nhiều mô hình sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý rơm rạ, sử dụng các loại phân bón có chứa vi sinh vật hữu hiệu, NPK tổng hợp đa yếu tố và các chất hỗ trợ... theo hướng thâm canh tổng hợp, sản xuất lúa theo hướng bền vững, không sử dụng phân đạm đơn bón cho lúa. Bà Nguyễn Thị Nga, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Thái Bình tự hào là địa phương đầu tiên có 100% HTX được hướng dẫn áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) ngay từ những năm 2000. Tỉnh đã có tư duy “nông - lộ - phơi” để quản lý mức nước phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng của cây lúa. Tư duy này đã trở thành kim chỉ nam xuyên suốt trong nhiều năm.

Để phát huy lợi thế, hướng đến phát triển ngành lúa, gạo bền vững, hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người trồng lúa trong tình hình mới, thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục triển khai thí điểm các mô hình sản xuất lúa theo hướng nông nghiệp tuần hoàn, bền vững, sinh thái đa tầng và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất lúa cho vùng lúa cấy giống đặc sản, lúa chất lượng cao, lúa xuất khẩu.



Cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Quân sự huyện Vũ Thư giúp nhân dân làm đường giao thông nông thôn.

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH Chung sức xây dựng nông thôn mới

■ TIẾN ĐẠT

Cùng với việc thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh đã tích cực hưởng ứng phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” đóng góp công sức, trí tuệ cùng cấp ủy, chính quyền và nhân dân các địa phương xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Tuyến đường thôn Trung, xã An Tràng (Quỳnh Phụ) nằm trong dự án xây dựng đường giao thông nông thôn theo các tiêu chí NTM nâng cao. Với đặc thù một bên là cánh đồng, bên còn lại là nhà ở của các hộ dân, trong khi điều kiện kinh tế hạn hẹp nên việc quyên góp kinh phí để mở rộng và xây dựng đường dân sinh chưa thực hiện được. Ngay khi nhận được sự hỗ trợ về xi măng của cấp trên và 30 triệu đồng của Bộ CHQS tỉnh cùng 100 ngày công của cán bộ, chiến sĩ LLVT huyện Quỳnh Phụ, xã An Tràng đã khởi công xây dựng tuyến đường thôn Trung với chiều dài gần 300m, rộng 3,5m. Ông Nguyễn Thế Hiền, Bí thư Chi bộ thôn chia sẻ: Từ ngày tuyến đường được mở rộng, nhân dân đi lại thuận tiện nên ai cũng phấn khởi.

Tại thôn Nội Lang Trung, xã Nam Hải (Tiền Hải), thời gian qua, nhân dân đã được vui chơi, sinh hoạt cộng đồng tại nhà văn hóa thôn khang trang, đầy đủ tiện nghi. Ông Trần Đình Sô, Bí thư Chi bộ thôn cho biết: Bộ CHQS tỉnh trao tặng các thiết bị như micro, tăng âm, loa đài, bàn ghế trị giá hơn 55 triệu đồng cho nhà văn hóa thôn. Từ ngày có hệ thống loa đài, chị em phụ nữ thường luyện tập dân vũ, thanh niên có khu luyện tập thể thao chung, số lượng người tham gia các hoạt

động tại nhà văn hóa luôn duy trì ở mức hơn 60 người. Chi đoàn Thanh niên thôn cũng đã ủng hộ kinh phí lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng và đồ chơi cho các cháu thiếu nhi, giúp người dân có sân chơi với đầy đủ tiện nghi.

Những công trình, phần việc trên đã phần nào thể hiện được những đóng góp thiết thực của LLVT tỉnh trong xây dựng NTM, NTM nâng cao thời gian qua. Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh chia sẻ: 5 năm qua (2019 - 2024), phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” được LLVT tỉnh lồng ghép với thực hiện các phong trào: “Thi đua quyết thắng”, “Quân đội tham gia phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và được triển khai sâu rộng, thường xuyên, đạt hiệu quả tốt. Cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã vận động nhân dân hiến trên 100.000m² đất, tham gia 65.214 ngày công lao động; vận động các doanh nghiệp ủng hộ trên 200 tấn xi măng, gần 50 tỷ đồng; làm trên 40km đường bê tông, gần 70km đường cấp phối, trên 60km kênh mương nội đồng; hỗ trợ giống, vốn, công cụ sản xuất, giúp cải tạo nhà ở; hỗ trợ y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường... cho nhân dân. Nhiều đơn vị với cách làm sáng tạo như ủng hộ ngày lương, hỗ trợ gạo hộ nghèo, giúp đỡ người dân kinh phí, ngày công xây dựng nhà tình nghĩa, trao sinh kế, vận động nhân dân hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn đã góp phần cùng các địa phương hoàn thiện các tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Thời gian tới, LLVT tỉnh tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ hưởng ứng phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”; phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền để cán bộ, chiến sĩ, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên cùng nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quan điểm của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông

thôn, đồng hành cùng gia đình, tham gia xây dựng NTM. Tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng NTM với quy hoạch đất quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, vừa bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế vừa thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng tỉnh Thái Bình thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Thượng tá Nguyễn Quang Hoài, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Thái Thụy



Qua 5 năm thực hiện phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, LLVT huyện đã tham gia 3.150 ngày công, giúp đỡ nhân dân làm mới, tu bổ, nâng cấp, sửa chữa 28km đường giao thông nông thôn, 10km kênh mương nội đồng, 12 cống thoát nước, tự nguyện hiến đất để xây dựng đường giao thông và các công trình văn hóa ở thôn. Những việc làm cụ thể, thiết thực của LLVT huyện đã góp phần tạo diện mạo mới cho các làng quê, tiếp tục khẳng định vai trò của LLVT trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc.

Bà Nguyễn Thị Vạnh - vợ liệt sĩ, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình



Tôi sống cùng người con gái mắc bệnh tâm thần năm nay đã hơn 60 tuổi, kinh tế gia đình chủ yếu từ nguồn trợ cấp của chính quyền và hơn 1 sào ruộng cấy lúa nên rất khó khăn. Căn nhà cũ đã xuống cấp gần 20 năm nay nên khi Bộ CHQS tỉnh và Ban CHQS thành phố Thái Bình hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà tình nghĩa, tôi vui mừng lắm. Từ ngày được ở trong căn nhà khang trang, chắc chắn, hai mẹ con tôi có cuộc sống tốt hơn. Xin cảm ơn cấp ủy, chính quyền các cấp đã luôn quan tâm, chăm lo đến các hộ nghèo, thân nhân liệt sĩ, giúp chúng tôi vượt qua hoàn cảnh, yên tâm sinh sống.

Dự án nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Hệ hoàn thành đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất của 2 huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy.



Tập trung nguồn lực nâng cấp hệ thống thủy lợi, đê điều

■ NGUYỄN THỜI

Do có vai trò đặc biệt quan trọng trong phòng, chống thiên tai, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và thành quả phát triển kinh tế - xã hội nên hệ thống công trình thủy lợi, đê điều trên địa bàn tỉnh luôn được quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư tu bổ, nâng cấp.

Từng bước hoàn thiện

Dự án nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Hệ được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kinh phí đầu tư hơn 200 tỷ đồng từ cuối năm 2022. Dự án có tổng chiều dài khoảng 10km với 3 nhánh kênh chính trên địa phận các xã Thụy Ninh, Thụy Chính, Thụy Dân, Thụy Việt, Thụy Hưng (Thái Thụy). Cùng với việc đầu tư, kết nối các tuyến kênh chính, xây dựng các công trình trên kênh thì các cống Thụy Việt, Vân Am 2, An Lương... cũng được đầu tư xây mới. Thời gian thực hiện dự án 30 tháng (từ tháng 12/2022 đến tháng 6/2025). Ông Tô Xuân Đạt, Trưởng phòng Điều hành dự án, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh cho biết: Đến nay, các hạng mục chính của dự án đã cơ bản hoàn thành như thi công đắp đất mái kè, đổ bê tông khung dầm, lắp đặt tấm lát, đường bờ kênh... Khối lượng thực hiện tính đến ngày 15/8 đạt khoảng 90%. Hiện tại, đơn vị thi công đang triển khai hoàn thiện một số hạng mục phụ trợ, thi công hoàn trả đường bờ kênh một số vị trí còn lại, một số cống tưới, tiêu hai bên bờ kênh. Dự kiến đến tháng 11/2024 hoàn thành toàn bộ dự án.

Trạm bơm Hệ nằm trên địa bàn xã Thụy Ninh (Thái Thụy), được xây dựng từ năm 1978 với nhiệm vụ chủ động tiêu nước cho 4.600ha của 2 huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, cấp nước tưới cho gần



Thi công lu nền, cấp phối đá dăm đê tả Trà Lý đoạn từ K2+900 đến K6+600.

1.500ha của các xã phía Bắc huyện Thái Thụy. Hệ thống thủy nông trạm bơm Hệ là công trình tưới, tiêu trọng điểm của huyện Thái Thụy và huyện Quỳnh Phụ, có ảnh hưởng lớn đến sản lượng lương thực hàng năm của tỉnh. Quá trình triển khai dự án cần giải phóng mặt bằng khoảng 37.200m² tại địa bàn các xã: Thụy Ninh, Thụy Chính, Thụy Dân, Thụy Việt, Thụy Hưng (Thái Thụy) với kinh phí đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự kiến khoảng 8 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo báo cáo của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Thái Thụy, kinh phí đền bù của dự án chưa đến 200 triệu đồng, tiết kiệm rất nhiều cho ngân sách nhà nước. Ông Lê Nguyên Hoài, Phó Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy cho biết: Xác định được ý nghĩa, tầm quan trọng của dự án khi hoàn thành sẽ góp phần đáp ứng yêu cầu cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường sinh thái của địa phương, do đó, ngay từ khi dự án

được triển khai, huyện đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để người dân đồng thuận, ủng hộ dự án. Đến nay, dự án đã cơ bản hoàn thành các hạng mục chính, được đông đảo người dân đồng tình, đón nhận.

Tận dụng mọi nguồn lực

Tỉnh Thái Bình được bao bọc bởi hệ thống đê sông, đê cửa sông, đê biển khép kín với tổng chiều dài 584,6km, trong đó có 356,3km đê trung ương, còn lại 228,3km đê bồi, bờ bao, bờ vùng. Các tuyến đê trung ương trong tỉnh có 103 kè bờ trên các tuyến đê cấp I, II, III; 16 kè trên các tuyến đê sông, đê cửa sông chưa được phân cấp với tổng chiều dài hơn 170km kè lát mái; hơn 50 mố kè; 191 cống dưới đê. Toàn bộ hệ thống công trình thủy lợi do 2 Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc, Nam Thái Bình và 315 hợp tác xã nông nghiệp quản lý, khai thác.

Theo đánh giá, cao trình mặt đất tự nhiên của Thái Bình rất thấp, về mùa lũ mực nước sông thường cao hơn mặt đất tự nhiên từ 3 - 5m. Nếu vỡ đê bất cứ chỗ nào một nửa tỉnh Thái Bình sẽ bị ngập sâu từ 2 - 4m trở lên, hoặc vỡ đê biển bất cứ chỗ nào thì hàng nghìn héc-ta đất canh tác bị nhiễm mặn phải cải tạo, thau rửa nhiều năm mới phục hồi được. Cùng với đó, do tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu khiến nhiều công trình thủy lợi, đê điều của tỉnh bị xuống cấp. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, từ năm 2020 đến nay, tỉnh đã quan tâm đầu tư kinh phí khoảng 1.780 tỷ đồng, lồng ghép từ các nguồn vốn để hỗ trợ củng cố, nâng cấp, cải tạo hệ thống đê điều, thủy lợi, hạ tầng giao thông đa mục tiêu gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển du lịch. Ngoài ra, các công trình phòng, chống thiên tai, nhất là các tuyến đê biển được đầu tư nâng cấp, sửa chữa kịp thời đã và đang phát huy hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, nguồn vốn cần để tu sửa, nâng cấp hệ thống đê điều, công trình thủy lợi của tỉnh rất lớn. Để thực hiện tốt công tác đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều trong thời gian tới, ông Nguyễn Mạnh Khương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Sở tiếp tục bám sát hiện trạng công trình thủy lợi, đê điều, các quy hoạch để rà soát, đánh giá, tham mưu kịp thời UBND tỉnh cân đối nguồn lực, tiếp tục đầu tư đồng bộ hệ thống công trình thủy lợi, đê điều, nhất là tại những vị trí xung yếu. Từ đó bảo đảm an toàn lâu dài hệ thống thủy lợi, đê điều của tỉnh, góp phần giảm thiểu thiệt hại cho người dân và Nhà nước trước ảnh hưởng của thiên tai; bảo đảm phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường sinh thái của địa phương.

Cải cách hành chính HƯỚNG TỚI SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

■ MINH HƯNG



Công an xã Thụy Trường (Thái Thụy) giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Cải cách hành chính (CCHC) được Công an tỉnh xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và đã quyết liệt triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực công tác nhằm phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

Do nhu cầu công việc, chị Nguyễn Thị Phượng, phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình) đến Công an tỉnh để làm các thủ tục cấp hộ chiếu. Nhanh chóng vượt qua những ngỡ ngàng ban đầu, chị Phượng được tiếp cận các TTHC niêm yết công khai, minh bạch; hệ thống trang thiết bị máy móc, cơ sở vật chất hiện đại, thoáng mát. Chị Phượng chia sẻ: Lần đầu tiên đi làm thủ tục cấp hộ chiếu nhưng tôi rất hài lòng với sự hướng dẫn, hỗ trợ nhiệt tình của cán bộ, chiến sĩ tiếp dân tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh. Trong thời gian ngắn, tôi đã hoàn thành các thủ tục qua thao tác trực tuyến và yên tâm chờ kết quả.

Triển khai hiệu quả các mô hình thực hiện Đề án 06 gắn với đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công thiết yếu, đẩy mạnh chỉ trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng được hưởng chính sách là những giải pháp được Công an huyện Tiền Hải thực hiện. Thượng tá Phạm Thanh Tiến, Trưởng Công an huyện cho biết: Đảng ủy, lãnh đạo Công an huyện luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng, triển khai, hướng dẫn các mặt công tác CCHC, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với chuyển đổi số; trong đó, tập trung chỉ đạo thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác. 6 tháng đầu năm 2024, Công an huyện Tiền Hải đã tiếp nhận 18.281/18.550 hồ sơ trực tuyến đủ điều kiện, đạt tỷ lệ 98,55%, phối hợp trả 4.541 kết quả giải quyết TTHC cho người dân. Qua đó, đã cung cấp nhiều tiện ích cho người dân, doanh nghiệp, tiết

kiệm thời gian, chi phí, công khai, minh bạch góp phần phòng ngừa tiêu cực, thúc đẩy chuyển đổi số.

Nhiệm vụ CCHC được Đảng ủy Công an tỉnh đưa vào nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ công tác công an năm 2024; ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, đôn đốc, hướng dẫn các mặt công tác CCHC gắn với chuyển đổi số trên các lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh trật tự cũng như trong nội bộ cơ quan, đơn vị gắn với các phong trào thi đua theo nguyên tắc “5 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả và rõ trách nhiệm. Công tác chuyển đổi số gắn với triển khai Đề án 06 và cung cấp dịch vụ công trực tuyến nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các đơn vị, địa phương, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp được chỉ đạo quyết liệt. Thượng tá Trần Thị Mai, Phó

Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh cho biết: 6 tháng đầu năm 2024, công tác CCHC, phát huy vai trò thường trực và tiên phong gương mẫu đi đầu trong thực hiện Đề án 06 của Công an tỉnh đạt được nhiều kết quả đồng bộ, tích cực. Nhiệm vụ cải cách thể chế, nâng cao chất lượng tham mưu, tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng nhiệm vụ được thực hiện hiệu quả với 36 lượt tham mưu, tham gia góp ý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật các cấp. Công tác cải cách tổ chức bộ máy, chế độ công vụ được thực hiện đồng bộ theo hướng “tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả”, phù hợp với mô hình 4 cấp công an. Cùng với đó, Công an tỉnh chú trọng CCHC gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị làm việc cho các lực

lượng tiến lên hiện đại. Chất lượng cải cách TTHC trong nội bộ xuyên suốt đến cấp xã từng bước được nâng cao theo 5 nhóm: pháp lý, hạ tầng, phần mềm, dữ liệu an ninh an toàn và nguồn lực, phục vụ hiệu quả các mặt công tác và chiến đấu. Công an tỉnh đã chủ động rà soát, báo cáo Bộ Công an phương án cắt giảm, đơn giản hóa 43/173 TTHC. 13 mô hình bộ phận một cửa nội bộ, 9 mô hình kiểu mẫu trong lực lượng được duy trì hiệu quả, nâng cấp theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Các đơn vị chức năng đã tiếp nhận, giải quyết 29.176 hồ sơ TTHC, trong đó tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trực tuyến đạt 63,13%. Xuất phát từ tình hình thực tế, Công an tỉnh đã chủ động rà soát, đề xuất Bộ Công an cắt giảm, đơn giản hóa 48 quy định TTHC không cần thiết, không hợp lý liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của Chính phủ. 42 TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp được tập trung cắt giảm, nâng số TTHC được cắt giảm thời gian giải quyết lên 143/171, đạt 83,6%. 163.805/165.253 hồ sơ trực tuyến đủ điều kiện được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,12%. 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định TTHC được Công an tỉnh tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai. Qua kết quả rà soát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng phục vụ hành chính công của các cơ quan, đơn vị công an trong giải quyết TTHC cho thấy 100% người dân khi được hỏi đều đánh giá hài lòng và rất hài lòng. Với trên 600 tin, bài, phóng sự trên các phương tiện truyền thông cùng việc phát huy hiệu quả hoạt động của 277 trang zalo và các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh đã phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC, hướng dẫn TTHC, dịch vụ công trực tuyến...

Theo Đại tá Vũ Mạnh Hà, Phó Giám đốc Công an tỉnh: Với quyết tâm giữ vững và nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh CCHC và chuyển đổi số. Trong đó, lựa chọn những giải pháp mang tính đột phá như: Đảng ủy Công an tỉnh ban hành Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thúc đẩy công tác chuyển đổi số, triển khai kiểm tra nhận thức về CCHC, chuyển đổi số đối với 100% cán bộ, chiến sĩ thông qua phần mềm tích hợp trên cổng thông tin nội bộ, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, thông tin, tuyên truyền. Qua đó, tiếp tục nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ công an có trình độ chuyên môn cao, thực hiện hiệu quả công tác giải quyết TTHC, chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã, góp phần đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, vì sự bình yên, hạnh phúc của nhân dân.



Người dân làm căn cước công dân tại Công an thành phố Thái Bình.

QUỲNH HOA

Từ “ĐIỂM NÓNG” thành “ĐIỂM SÁNG”
phát huy dân chủ

■ NGUYỄN CƯỜNG

Năm 1997, xã Quỳnh Hoa (Quỳnh Phụ) xảy ra mất ổn định chính trị. Sau 27 năm, từ “điểm nóng” về mất dân chủ, Quỳnh Hoa giờ đã trở thành “điểm sáng” của huyện về phát huy dân chủ trong các hoạt động với tinh thần “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Từ mất dân chủ...

Năm nay 70 tuổi, ông Vũ Hoàng Sĩ, thôn Bô Trang 3 vẫn nhớ rất rõ ngày nhân dân kéo lên trụ sở UBND xã yêu cầu chính quyền địa phương giải đáp những thắc mắc, kiến nghị. Ông Sĩ nhớ lại: Vào những năm 1989 - 1990, hệ thống điện, đường, trường, trạm của xã xuống cấp nghiêm trọng. Nhằm nâng cao đời sống nhân dân, xã có chủ trương cải tạo, nâng cấp một số công trình. Đây là chủ trương đúng, nhân dân rất mong mỏi. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện đã bộc lộ những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, nảy sinh nhiều tiêu cực dẫn đến bức xúc trong nhân dân.

Để có kinh phí xây dựng, Đảng ủy xã ban hành chủ trương, HĐND xã ra nghị quyết, UBND xã đứng ra thu của nhân dân. Những việc làm này đều không thông qua ý kiến của nhân dân. Mặc dù thời điểm đó đời sống nhân dân còn rất khó khăn nhưng xã thu mỗi khẩu 40kg thóc/vụ (1 năm 2 vụ). Với những gia đình hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo không đủ gạo ăn, xã cử người đến nhà lấy đồ dùng vật dụng đem bán, tính lãi cho các hộ chưa nộp kinh phí... Không chỉ thu thóc, xã còn lập ra nhiều khoản thu khiến người nông dân càng trở nên khó khăn. Từ bức xúc này kéo theo nhiều bức xúc khác về quản lý đất đai, tài chính, ngân sách, lối sống một số cán bộ chủ chốt ở cơ sở... Những bức xúc dồn nén lâu ngày dẫn đến việc giữa tháng 6/1997, người dân tập trung kéo lên trụ sở UBND xã bắt cán bộ, yêu cầu chính quyền địa phương giải đáp rõ ý kiến của mình. Sự việc kéo dài đến tháng 12/1997 mới được giải quyết dứt điểm.

Theo ông Nguyễn Trung Thu, Bí thư Đảng ủy xã, nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng mất dân chủ ở Quỳnh Hoa thời điểm đó trước hết do nội bộ mất đoàn kết kéo dài; quá trình triển khai buông lỏng quản lý về kinh tế, ngân sách, đất đai; cán bộ tham ô, hách dịch, vi phạm tác phong, lề lối làm việc; việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của nhân dân không kịp thời, không dứt điểm; đóng góp quá sức dân, thiếu dân chủ, không bàn bạc, không công khai, minh bạch; các văn bản hướng dẫn về chế độ, chính sách chưa rõ ràng... Sau các đợt kiểm tra của trung ương, của tỉnh đã xử lý kỷ luật 61 cán bộ, đảng viên; khai trừ 5 đảng viên,



Nhân dân xã Quỳnh Hoa hiến đất mở rộng đường giao thông.

cách chức 7 đảng viên, cảnh cáo, khiển trách nhiều cán bộ, đảng viên và truy cứu trách nhiệm hình sự một số người dân vi phạm pháp luật. Đây là bài học kinh nghiệm sâu sắc, đắt giá của Quỳnh Hoa trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

...đến dân chủ toàn diện

Sau 27 năm, Quỳnh Hoa hôm nay thực sự đổi khác nhiều. Đường làng, ngõ xóm khang trang, sạch đẹp, người dân vui mừng, phấn khởi... Thể hiện rõ nhất là Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quỳnh Hoa chung sức đồng lòng trong xây dựng nông thôn mới (NTM) và NTM nâng cao. Ông Nguyễn Văn Hoàn, Chủ tịch UBND xã cho biết: Rút kinh nghiệm sâu sắc trong thực hiện chính sách từ năm 1997, bước vào xây dựng NTM, mọi thông tin về các hoạt động của địa phương đều được cung cấp đến nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, từ đó dân tạo được niềm tin trong nhân dân và phong trào xây dựng NTM tại Quỳnh Hoa có sức lan tỏa mạnh mẽ. Nhờ sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và trong nhân dân, quá trình xây dựng NTM tại Quỳnh Hoa rất thuận lợi khi người dân tự nguyện đóng góp kinh phí, hiến đất làm đường... Trong tổng kinh phí xây dựng NTM trên 52 tỷ đồng, nguồn do nhân dân đóng góp và xã hội hóa trên 11 tỷ đồng. Đặc biệt, nhân dân trong xã còn đóng góp trên 271.000m² đất nông nghiệp để

đào đắp thủy lợi, chỉnh trang đồng ruộng và đường giao thông nội đồng, hiến trên 1.200m² đất, tháo dỡ nhiều tường bao, cổng dậu và các công trình phụ trợ trên đất cùng hàng nghìn ngày công lao động.

Nhờ cách làm đúng, hiệu quả, huy động sức dân hợp lý, cuối năm 2014, Quỳnh Hoa đã hoàn thành 19 tiêu chí NTM và được công nhận xã NTM. Phấn đấu về đích NTM nâng cao trong năm 2025, từ đầu năm đến nay toàn xã có 83 hộ đồng thuận hiến 774m² đất để mở rộng tuyến đường liên xã dài 1,5km, 52 hộ tự nguyện tháo dỡ tường bao, cổng dậu, nhà tạm và các công trình phụ trợ để bàn giao mặt bằng thực hiện dự án; nhân dân tự nguyện hiến đất và tài sản trên đất để mở rộng 7 tuyến đường thôn lên 7m với tổng chiều dài 6,2km. Ông Nguyễn Văn Nghê, thôn Bái Trang chia sẻ: Gia đình tôi dù đất không rộng nhưng khi chính quyền địa phương xuống tuyên truyền, vận động về lợi ích của việc mở đường, gia đình đã hiến 40m² đất mặt đường trị giá 400 triệu đồng, phá dỡ tường bao, cổng dậu để mở rộng đường giao thông. Còn với ông Vũ Hoàng Sĩ, thôn Bô Trang 3, sự kiện năm 1997 là bài học kinh nghiệm sâu sắc không chỉ đối với cán bộ mà còn với cả những người dân địa phương. “Hiện nay, tôi thấy mọi công việc của xã, của thôn đều được chính quyền địa phương đem ra bàn bạc thấu đáo với nhân dân để tạo ra sự đồng thuận. Chính quyền thấy những gì có lợi

cho dân đều cố gắng làm, dân thấy lãnh đạo tận tâm nên trên dưới đồng lòng đã tạo nên sức mạnh tổng hợp” - ông Sĩ chia sẻ.

Không chỉ hiến đất làm đường, nhân dân trong xã còn tự nguyện đóng góp trên 270 triệu đồng cùng với ngân sách của tỉnh, huyện để thực hiện chương trình thấp sáng đường quê; huy động nguồn xã hội hóa 2,5 tỷ đồng để xây dựng nhà bia ghi danh các anh hùng liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng của xã; hàng tuần, hàng tháng cùng nhau duy trì hoạt động vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp...

Sự đoàn kết, thống nhất giữa Đảng với dân đã tạo “quả ngọt” cho Quỳnh Hoa. Từ năm 1998 đến nay, Đảng bộ xã nhiều năm đạt trong sạch, vững mạnh. Năm 2018, Đảng bộ xã vinh dự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng cờ thi đua “Tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền (2014 - 2018)”; năm 2019, Quỳnh Hoa được UBND tỉnh tặng cờ “Chính quyền vững mạnh gương mẫu về mọi mặt”... Đây là phần thưởng xứng đáng cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quỳnh Hoa với những nỗ lực trong phát huy dân chủ. Nhờ thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở đã tạo tiền đề cho ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, hướng đến mục tiêu xây dựng NTM nâng cao, tiến tới NTM kiểu mẫu trong thời gian tới.

THÁI THỤY KHAI THÁC TIỀM NĂNG kinh tế biển

■ NGUYỄN THẨM

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về phát triển kinh tế biển, những năm qua, huyện Thái Thụy đã khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng, từng bước đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, tạo động lực trong phát triển kinh tế của địa phương.



Huyện Thái Thụy đầu tư, nâng cấp nhiều tuyến giao thông quan trọng, tạo kết nối vùng, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế biển.

Phát triển toàn diện kinh tế thủy sản

Trời chưa sáng nhưng không khí tại cảng cá Tân Sơn đã rất nhộn nhịp. Người khấn trương mua bán hải sản, người bận rộn chuẩn bị thực phẩm, nhiên liệu để kịp vươn khơi bám biển. Sau hơn 3 ngày ra khơi, anh Tạ Duy Hiếu, chủ tàu cá TB90081TS phấn khởi vì chuyến đi biển trúng đậm. Anh chia sẻ: Phát huy nghề truyền thống, cách đây hơn 10 năm tôi mạnh dạn đầu tư mua sắm đôi tàu 280CV để đánh bắt thủy hải sản. Chuyến đi biển này tôi đánh bắt được hơn 1,5 tấn cá thu, cá chim, cá mực..., thu về 60 - 70 triệu đồng, trừ chi phí còn khoảng 30 triệu đồng. Những năm gần đây, ngư dân chúng tôi gặp nhiều bất lợi do ngư trường ngày càng khan hiếm cá, thời tiết diễn biến phức tạp, giá nhiên liệu tăng, nguồn nhân lực trẻ chưa có tay nghề... Tuy nhiên, tôi và người dân địa phương vẫn ngày ngày kiên trì bám biển bởi đây không chỉ là nghề mưu sinh, giúp cải thiện cuộc sống mà còn là nghề truyền thống của cha ông cần lưu giữ và phát huy.

Ông Lê Xuân Quy, Chủ tịch UBND thị trấn Diêm Điền cho biết: Thị trấn hiện có 144 tàu cá, trong đó 70 tàu có chiều dài trên 15m. Sản lượng khai thác đạt trên 15.000 tấn/năm. Từ đầu năm 2024 đến nay, giá trị sản xuất lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản ước đạt hơn 100 tỷ đồng. Nguồn nguyên liệu dồi dào là điều kiện để nghề chế biến, kinh doanh thủy sản phát triển, địa phương có 4 doanh nghiệp và 18 cơ sở chế biến thủy sản, giải quyết việc làm cho hơn 500 lao động địa phương với thu



Hiện nay, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của huyện Thái Thụy hơn 4.300ha.

nhập từ 10 - 15 triệu đồng/người/tháng. Ngoài ra, người dân còn phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá và nuôi trồng thủy sản. Từ phát triển kinh tế biển, đời sống của người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Ngoài thị trấn Diêm Điền, các địa phương ven biển đã tận dụng tiềm năng của địa phương phát triển toàn diện các lĩnh vực nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản. Ông Lê Văn Hoan, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Từ đầu năm 2024 đến nay, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của Thái Thụy hơn 4.300ha, sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt hơn

23.300 tấn; giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt hơn 930 tỷ đồng, tăng 2,36% so với cùng kỳ. Hiện toàn huyện đã có 5 sản phẩm chế biến thủy hải sản được đánh giá, xếp hạng và công nhận sản phẩm OCOP 3 sao, 4 sao. Trong năm 2024, phấn đấu giá trị sản xuất thủy sản đạt 2.282 tỷ đồng, huyện tập trung chỉ đạo nuôi thủy hải sản tại các vùng chuyển đổi, vùng ven sông, ven biển; tăng cường chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng con giống, thức ăn tốt ở các cơ sở cung ứng có uy tín và đủ tiêu chuẩn kỹ thuật để tăng năng suất và hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân

nuôi theo hướng thâm canh mang lại lợi nhuận cao trên đơn vị diện tích đầm nuôi, bảo đảm phát triển theo hướng bền vững; quyết liệt rà soát, quản lý tàu cá thực hiện tốt các quy định trong khai thác thủy hải sản; rà soát, đôn đốc 100% doanh nghiệp chế biến xây dựng các điều kiện bảo đảm tiêu chuẩn an toàn thực phẩm đủ tiêu chuẩn xuất khẩu.

Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với thu hút đầu tư

Xác định phát triển kinh tế biển là bước đột phá trong phát triển kinh tế của huyện, Thái Thụy tập trung phối hợp cùng Ban Quản lý dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tích cực hoàn thành các bước đầu tư xây dựng cảng cá Thụy Tân (Thụy Trường, An Tân) theo Quyết định số 592/QĐ-TTg, ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, hoàn thiện các bước của dự án đầu tư nâng cấp cảng cá Tân Sơn và các bến cá theo quy hoạch để vừa tạo ra hệ thống hậu cần nghề cá vững chắc đồng thời cũng thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; quy hoạch lại hệ thống chế biến hải sản, hình thành các trung tâm tiêu thụ sản phẩm lớn của các vùng nuôi tập trung và các trung tâm đô thị. Bên cạnh đó, huyện được đầu tư, nâng cấp nhiều tuyến đường giao thông quan trọng, tạo kết nối vùng như dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 37 và cầu sông Hóa, dự án tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Thái Bình, dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc CT.08 đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình... tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư.

Ông Phạm Văn Chung, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại đã tạo điều kiện thu hút đầu tư trong và ngoài các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện. Huyện đã thành lập 4 cụm công nghiệp, thu hút được 15 dự án thứ cấp với tổng số vốn đăng ký đầu tư hơn 1.700 tỷ đồng. Từ đầu năm 2024 đến nay, huyện đã thu hút được 9 dự án lĩnh vực công nghiệp, trong đó 7 dự án đăng ký đầu tư vào khu công nghiệp Liên Hà Thái, 1 dự án đăng ký đầu tư vào cụm công nghiệp Thụy Sơn, 1 dự án Amonitrat. Huyện đang tập trung chỉ đạo quyết liệt, tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi về giải quyết thủ tục hành chính; chú trọng công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt các dự án trọng điểm như dự án khu công nghiệp Liên Hà Thái, các tuyến đường kết nối trong Khu kinh tế Thái Bình, dự án phát triển nhà ở khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Thụy Bình, dự án nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình, dự án khu công nghiệp VSIP Thái Bình; đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân nhằm mục tiêu đưa Thái Thụy sớm trở thành một đô thị xanh, đô thị ven biển hiện đại trong tương lai.



TIỀN HẢI

Đẩy mạnh phát triển du lịch

■ TRẦN TUẤN

Xác định phát triển du lịch là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, huyện Tiền Hải đã đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2040.

Tiềm năng và lợi thế phát triển

Tiền Hải có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, nguồn tài nguyên văn hóa của các di tích lịch sử, văn hóa, ẩm thực dân gian vùng sông nước, các làng nghề truyền thống. Với vị trí địa lý nằm trên vùng có điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa được điều tiết bởi biển, có diện tích rừng ngập mặn lớn, cảnh quan thiên nhiên đẹp, hệ thống sông với lưu vực rộng, Tiền Hải có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh trong việc phát triển du lịch so với các tỉnh lân cận; cơ sở dịch vụ, du lịch tương đồng, sẽ có lợi thế trong việc xây dựng và quy hoạch thành khu du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng kết hợp với du lịch cộng đồng ở các xã trong huyện, tạo điều kiện cho du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của địa phương.

Bà Trần Thị Hồng, Phó Trưởng phòng Văn hóa Thông tin huyện cho biết: Để khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế về phát triển du lịch, những năm qua, huyện đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả; đã ban hành các nghị quyết, đề án, kế hoạch, chương trình phát triển du lịch trong từng năm, từng giai đoạn. Đến nay, ngành du lịch Tiền Hải đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động du lịch từng bước được hoàn thiện. Toàn huyện hiện có 43 cơ sở lưu trú du lịch (18 khách sạn, 25 nhà nghỉ). Một số resort, khách sạn có

quy mô lớn như resort Làng Việt, khách sạn Minh Châu...

Với trên 23km bờ biển gồm nhiều bãi ngang, bãi triều rộng, khu rừng ngập mặn gần 2.000ha, hàng vạn km² lãnh hải, vùng biển Tiền Hải không chỉ đa dạng về ngành nghề nông, lâm, ngư nghiệp mà còn tạo điều kiện cho huyện tăng cường khả năng khai thác các dịch vụ tổng hợp nguồn lợi biển, trong đó có phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm biển, thể thao. Đó là khu du lịch biển Đồng Châu, Cồn Vành được quy hoạch đầu tư xây dựng thành khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí lớn của vùng đồng bằng sông Hồng. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng du lịch của huyện được nâng cấp, mở rộng, mạng lưới giao thông tương đối hoàn thiện. Toàn huyện hiện có 250 di tích lịch sử, trong đó có 14 di tích cấp quốc gia, gần 100 di tích cấp tỉnh...

Mục tiêu và giải pháp thực hiện

Với điều kiện thuận lợi và hội tụ đầy đủ các yếu tố để phát triển du lịch nhưng thực tế quá trình khai thác và phát triển du lịch của huyện còn hạn chế, chưa khai thác hết tiềm năng, lợi thế nên việc đóng góp của ngành du lịch trong tổng thể kinh tế - xã hội vẫn chưa đạt được như kỳ vọng. Theo thống kê, khách du lịch đến Tiền Hải tăng trưởng chậm trong những năm gần đây và giảm mạnh vào những năm xảy ra dịch Covid-19, cụ thể năm 2018 đạt 30.000 lượt khách, hai năm 2020 và

2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên chỉ đạt 5.000 - 6.000 lượt khách, năm 2022 đạt 70.000 lượt khách, năm 2023 đạt 80.000 lượt khách, 5 tháng đầu năm 2024 đạt 36.000 lượt khách.

Ông Phạm Ngọc Kế, Chủ tịch UBND huyện cho biết: Để tiếp tục khơi dậy tiềm năng du lịch, UBND huyện đã xây dựng và triển khai thực hiện đề án phát triển du lịch huyện Tiền Hải giai đoạn 2024 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040. Trong đó, đặt mục tiêu phấn đấu đưa du lịch Tiền Hải trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn trong tỉnh và khu vực, qua đó góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Việc xây dựng và triển khai đề án trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết nhằm phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của huyện và cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình hành động, quy hoạch, kế hoạch tổng thể phát triển du lịch của tỉnh. Qua đó, từng bước nâng cao đời sống người dân, tạo ra các sản phẩm mới về du lịch, góp phần xây dựng huyện Tiền Hải trở thành một trong những trung tâm du lịch của vùng và cả nước.

Đề án phát triển du lịch huyện Tiền Hải giai đoạn 2024 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040 xác định rõ các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn. Trong đó, giai đoạn 2024 - 2025, thu hút khoảng 100.000 lượt khách; xây dựng các tour trong huyện, liên kết các công ty lữ hành, các điểm ăn uống, ẩm thực; xây dựng các điểm check

in và trải nghiệm như điểm cuối sông Hồng, đền thánh Bắc Trách, rừng ngập mặn, bắt ngao, tôm... Giai đoạn 2026 - 2030, thu hút trên 400.000 lượt khách, trong đó có khoảng 3.000 lượt khách quốc tế, lượng khách tăng trung bình từ 11 - 13%/năm; phấn đấu xây dựng và khai thác 2 khách sạn cao cấp hạng từ 3 sao trở lên; có 1 khu du lịch cấp tỉnh và 3 điểm du lịch; doanh thu từ du lịch đến năm 2030 ước đạt 400 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 10 - 12%/năm... Về định hướng không gian phát triển du lịch lấy khu du lịch sinh thái Cồn Vành (xã Nam Phú) làm trung tâm và các vùng bổ trợ; định hướng sản phẩm và thị trường du lịch là lúa gạo và cây bản địa, thủy sản phù hợp với nuôi sinh thái tự nhiên.

Theo ông Phạm Ngọc Kế: Để triển khai hiệu quả đề án phát triển du lịch, thời gian tới, huyện tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Trong đó, tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đưa mục tiêu phát triển du lịch vào nghị quyết của cấp ủy, chính quyền các cấp để thực hiện; bổ sung, hoàn thiện cơ chế hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển du lịch; hoàn thiện công tác quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo; đẩy mạnh công tác truyền thông, các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch; chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch; ứng dụng khoa học công nghệ chuyển đổi số trong phát triển du lịch.

Phát huy phẩm chất cách mạng CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ GIA ĐÌNH NGƯỜI CÓ CÔNG

■ ĐỖ HỒNG GIA

Người có công và gia đình người có công với cách mạng là những người chịu nhiều thiệt thòi bởi họ đã cống hiến tuổi xuân và xương máu cho cách mạng. Trong cuộc sống hòa bình hôm nay, người và gia đình người có công với cách mạng tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, hăng hái thi đua xây dựng quê hương, đất nước ngày càng tươi đẹp.



Hơn 30 năm nay, ông Phạm Xuân Tiên, xã Nam Hà (Tiền Hải) chăm sóc phần mộ liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ Hồng Hà Hải.



Gia đình ông Phạm Văn Thuật, xã Phúc Thành (Vũ Thư) ủng hộ hàng trăm triệu đồng xây dựng đường giao thông và nhiều phong trào khác tại địa phương.

Hơn 30 năm chăm sóc phần mộ liệt sĩ

Giống như bao thanh niên cùng thế hệ lúc bấy giờ, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, năm 1978, chàng trai trẻ Phạm Xuân Tiên, quê xã Nam Hà (Tiền Hải) hăng hái tòng quân chiến đấu bảo vệ biên giới phía Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế tại nước bạn Campuchia. Trong cuộc chiến cam go và khốc liệt ấy, mỗi người lính như ông đều không màng đến sinh tử, quyết một lòng chiến đấu với mong muốn bảo vệ Tổ

quốc. Trong một trận đánh ác liệt, ông bị thương nặng và phải đưa về điều trị tại Bệnh viện Quân y 7B (Đồng Nai). Dù may mắn không phải nằm lại nơi chiến trường nhưng vết thương đã làm cho ông phải gánh chịu nhiều đau đớn cả về thể xác lẫn tinh thần.

Trở về cuộc sống đời thường, hàng ngày ông Tiên thường đi qua nghĩa trang liệt sĩ Hồng Hà Hải, nơi yên nghỉ của liệt sĩ thuộc các xã Nam Hà, Nam Hồng, Nam Hải. Mỗi lần như vậy, ông thường dừng lại đó, ngắm nhìn thật lâu phần mộ của các

anh hùng liệt sĩ; trong ông lại trào dâng cảm xúc mãnh liệt của một thời vào sinh ra tử. Năm đó là những thế hệ đi trước; có cả những người đồng chí, đồng đội của ông, họ đã chiến đấu kiên cường và anh dũng hy sinh để bảo vệ độc lập, chủ quyền của Tổ quốc. Ông Tiên tâm sự: Tôi may mắn hơn các đồng đội là còn sống và trở về quê hương. Với tình cảm, trách nhiệm dành cho các anh hùng liệt sĩ đã cống hiến trọn vẹn tuổi xuân cho Tổ quốc, từ năm 1992 đến nay, tôi tình nguyện làm quản trang nghĩa trang liệt sĩ Hồng Hà

Hải chỉ với mong muốn hàng ngày được ra vào trông nom phần mộ cho các anh, cho đồng đội; hương khói vào dịp lễ, tết, tư rằm, mừng một để làm ấm lên nơi yên nghỉ của các anh hùng liệt sĩ.

Bản thân là thương binh, dù nhiều lúc cũng đau đớn do vết thương tái phát nhưng với ý chí Bộ đội Cụ Hồ, ông Tiên luôn thôi thúc bản thân phải vượt qua mọi khó khăn, vươn lên và sống có ích cho xã hội. Gia đình ông luôn gương mẫu, hăng hái đi đầu trong các phong trào thi đua ở địa phương. Ông tham gia Ban Thường vụ Hội Nông dân xã, đồng thời làm tổ trưởng tổ vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội tại thôn Đông Hào để giúp đỡ bà con, các gia đình chính sách trong thôn tiếp cận nguồn vốn, tăng gia sản xuất. Ông Tiên thấy vui mừng trước sự đổi mới, phát triển của quê hương; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Hết lòng vì phong trào của địa phương

Ở xã Phúc Thành (Vũ Thư), hầu như không ai không biết tấm lòng nhân ái của gia đình ông Phạm Văn Thuật, một gia đình chính sách luôn hết mình vì các phong trào ở địa phương. Ông Thuật là bố đẻ của liệt sĩ Phạm Văn Thế, người con trai đầu mà vợ chồng ông hết mực yêu thương, gửi gắm và là niềm tự hào của gia đình. Liệt sĩ Phạm Văn Thế sinh năm 1978, tốt nghiệp Học viện Hậu cần, anh được điều ra công tác tại đảo Sơn Ca thuộc quần đảo Trường Sa. Trong một lần tuần tra, anh đã hy sinh, để lại người vợ đang mang bầu và bố mẹ già ở quê luôn ngày đêm trông ngóng. Dù mất mát và đau thương nhưng cũng thật đáng ngưỡng mộ bởi gia đình có người con anh dũng, kiên cường, đã hy sinh vì sự bình yên nơi phen dậu của Tổ quốc.

Phát huy truyền thống cách mạng, gia đình ông Thuật luôn gương mẫu, dốc lòng dốc sức ủng hộ các phong trào tại địa phương để góp phần làm cho quê hương ngày càng đổi mới. Ông tâm sự: Vợ chồng tôi còn có một người con trai thứ hai, là em trai của liệt sĩ Phạm Văn Thế. Con tôi làm kinh doanh, dù dư giả không nhiều nhưng gia đình chúng tôi luôn quan tâm, ủng hộ cả vật chất lẫn tinh thần để góp phần thúc đẩy các phong trào tại địa phương, nơi mình sinh sống, làm cho diện mạo làng quê ngày càng khang trang và đổi mới. Nhiều năm nay, gia đình ông Thuật đã ủng hộ hàng trăm triệu đồng để cùng với bà con xây dựng đường giao thông; tu sửa, nâng cấp đình làng; ủng hộ tiền mua cây xanh trồng ven đường để tạo cảnh quan, không gian; trao quà cho các cháu thiếu nhi dịp tết Trung thu hàng năm...

Được sống trong hòa bình hôm nay, chúng ta thấy mình thật may mắn. Xin được cảm ơn sự hy sinh không gì đong đếm được của những người có công và gia đình người có công với cách mạng. Họ không chỉ góp công lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc mà trong sự nghiệp đổi mới ngày hôm nay người có công và gia đình người có công với cách mạng vẫn đang tiếp tục cống hiến công sức, trí tuệ cho sự phát triển giàu đẹp của quê hương, đất nước.

NGÀY TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

■ NGỌ NGỌC THƠ
Thanh Hóa

Sao vàng cờ đỏ thắm Ba Đình
Chủ tịch kính yêu Hồ Chí Minh
Độc bản Tuyên ngôn giành độc lập
Ra lời kêu gọi giữ hòa bình

Toàn dân đoàn kết tình sâu đậm
Cả nước đồng tâm nghĩa đẹp xinh
Chiến đấu quên mình vì đất nước
Việt Nam Tổ quốc mãi quang vinh!

THẬP NỤ CƯỜI TỔ QUỐC

■ ĐẶNG TOÁN
Đông Hưng

Tổ quốc tôi mang dáng mẹ tảo tần
Thắt đáy lưng ong miền Trung nắng gió
Lũng Cú như mồm khăn mỏ quạ
Rát mặt biên thùy gió bắc bao phen...

Nắng mưa bạc lưng áo Trường Sơn
Môn vai gánh hai đầu nóng rét
Đôi chân thuở bốn ngàn năm giữ nước
Bấu chặt quê mình qua bao trận bão đông...

Tổ quốc tôi như dáng mẹ ung dung
Chải tóc dừa xanh bên sóng nước
Bầu sữa dân ca thơm hương rừng hương đất
Nuôi trăm con đẹp dáng Tiên Rồng.

Mẹ lại hát ru bên vành nôi Biển Đông
Những đứa con lớn nhanh như sóng
Vươn mình hái những chùm nắng mới
Thập nụ cười Tổ quốc sáng trùng khơi!

ĐẤT NƯỚC TÔI

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Tháng chín về cả nước rợp cờ bay
Tổ quốc chung vui mừng ngày Quốc khánh
Sau cơn mưa trời lại quang mây tạnh
Đêm hôm rằm tròn vành vạnh trăng sao.

Đất nước tôi luôn hãnh diện tự hào
Một nước nhỏ đánh tan bao đế quốc
Luôn tự chủ không bao giờ lệ thuộc
Độc lập, tự do, cuộc sống thanh bình...

Nhớ ngày đầu dựng nước thuở khai sinh
Bác kêu gọi toàn dân mình kháng chiến
Hậu phương lớn luôn sẵn sàng chi viện
Để góp công cho tiền tuyến diệt thù.

Sau chín năm ta về lại Thủ đô
Mừng đoàn quân - cờ đỏ bay rợp phố
Từng dòng người mặt tươi cười hớn hở
Ánh mắt nhìn nhau cứ ngỡ người thân...

Để hôm nay khối đoàn kết toàn dân
Triệu triệu người một tinh thần cách mạng
Luôn đi theo Đảng quang vinh ngời sáng
Đất nước này mãi tươi rạng ngàn năm.

GÙI MÙA THU THÁNG TÁM

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Tháng tám về trong sắc đỏ, cờ bay
Tôi bồi hồi giữa màu xanh xứ sở
Heo may thoảng xôn xao mùa trở gió
Vàng ánh thu vội vợi tình khôi.

Có nơi nào như đất nước tôi
Đang dang thương đau bên lòng đánh giặc
Đến hạt thóc cũng biết vào trận mạc
Đá Vọng Phu ngẩn cổ ngóng trông chồng.

Lung tựa Trường Sơn, mắt dõi Biển Đông
Hùng khí thiêng liêng vọng vang lời Bác
Không chịu kiếp tôi đòi mất nước
Cuộc viễn hành dài suốt bốn ngàn năm.

Giờ đã liền những khoảng cách ngăn
Vợ chồng Ngâu đưa nhau về cõi thực
Ngày đoàn tụ rưng rưng niềm hạnh phúc
Khát vọng niềm tin rộng mở tương lai.

Dẫu còn nhiều thách thức chông gai
Nắng tháng tám ấp ưu vàng bông cúc
Tôi cùng với bao người rạo rục
Vững bước trên đường đổi mới quê hương.



Nhân rộng điển hình HỌC VÀ LÀM THEO BÁC

■ ĐÀO QUYỀN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành việc làm thường xuyên của các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, từ đó xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình với những việc làm cụ thể, thiết thực, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.



Trong 3 năm, anh Lưu Quang Đông (người bên trái), Công ty TNHH Tiên Phong Thái Bình, xã Hồng An (Hưng Hà) đã có 10 sáng kiến mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

Cẩn cù, sáng tạo trong lao động

Gắn bó với Công ty TNHH Tiên Phong Thái Bình, xã Hồng An (Hưng Hà) chưa lâu song anh Lưu Quang Đông, công nhân phụ trách máy móc, thiết bị luôn coi đây là ngôi nhà thứ hai của mình để từ đó không ngừng nỗ lực phấn đấu thi đua lao động sản xuất. Anh chia sẻ: Khắc ghi lời Bác “Lao động là vinh quang, có lao động, phẩm giá, nhân cách con người mới được rèn luyện, nâng cao”, tôi luôn nỗ lực hết mình, chăm chỉ làm việc, thường xuyên rèn luyện nâng cao tay nghề, không ngừng tìm kiếm giải pháp hoàn thành tốt nhiệm vụ, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí, đóng góp vào sự phát triển của Công ty. Trong 3 năm (2021 - 2023), tôi đã có 10 sáng kiến được đưa vào áp dụng, trong đó có nhiều sáng kiến mang lại hiệu quả cao như: cải tiến dây chuyền sản xuất, sắp xếp vị trí lắp đặt máy móc thiết bị, sắp xếp lao động phù hợp giảm bớt lao động trên một dây chuyền, khắc phục hoàn toàn các thao tác thừa, nâng cao năng suất lao động; tận dụng diện tích mái che của phân xưởng sản xuất để lắp các tấm pin năng lượng mặt trời vừa tạo ra điện năng phục vụ sản xuất vừa làm mát phân xưởng...

Sau khi chuyển sang làm tại phòng nhân sự, phụ trách công tác tuyển dụng, anh Đông tiếp tục có sáng kiến đổi mới phương pháp tuyển dụng, nhờ vậy số người vào Công ty làm việc trong năm tăng 650 người. Anh Nguyễn Ngọc Tuấn, Trưởng bộ phận tổng vụ Công ty đánh giá: Không chỉ cẩn cù, sáng tạo trong lao động, anh Đông còn là Chủ tịch Công đoàn nhiệt tình, tâm huyết. Anh cùng với Ban Chấp hành Công đoàn Công ty luôn bảo đảm thực hiện tốt các chế độ cho người lao động; tổ chức tốt các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục



Cán bộ Ban Thanh niên Công an tỉnh chia sẻ kiến thức pháp luật với học sinh Trường THCS Đông Hải (Quỳnh Phụ).

thể thao, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tạo mối đoàn kết gắn bó, chia sẻ giữa mọi người trong Công ty. Với những thành tích đã đạt được, anh Đông nhiều lần được các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng và là điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo gương Bác.

Xung kích vì cộng đồng

Với hành trang là sức trẻ, lòng nhiệt huyết và sáu điều Bác Hồ dạy, tuổi trẻ Công an tỉnh không chỉ vững vàng trong hoạt động chuyên môn mà còn luôn xung kích, sáng tạo trong các hoạt động vì cộng đồng. Trong đó, mô hình “Tuyên truyền pháp luật” mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên, được đánh giá là 1 trong 5 mô hình “Tuyên truyền pháp luật” tiêu biểu toàn quốc, được Trung ương Đoàn ghi nhận, đánh giá cao.

Đại úy Nguyễn Duy Hưng, Trưởng ban Thanh niên Công an tỉnh cho biết: Lực lượng nòng cốt tuyên truyền là các đồng chí đoàn viên, thanh niên có năng khiếu thuyết trình, tuyên truyền, vận động quần chúng. Để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, ngoài phân công các thành viên chuẩn bị tốt nội dung, chúng tôi chú trọng đa dạng hóa hình thức tuyên truyền. Bên cạnh các buổi tuyên truyền miệng, phát tờ rơi, chúng tôi còn phối hợp với các đơn vị, trường học hoặc địa bàn dân cư tổ chức các buổi tọa đàm, hội thi sân khấu, diễn đàn, các buổi trải nghiệm thực tế và nhiều hoạt động khác thu hút sự tham gia, theo dõi của các bạn đoàn viên, thanh niên. Đồng thời, chúng tôi khai thác tối đa các tiện ích của mạng xã hội để lan tỏa những thông điệp tích cực, thông qua các vấn đề nóng thu hút sự quan tâm của quần chúng để lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về vấn đề có liên quan, qua đó

định hướng dư luận, giúp người dân nắm và hiểu đúng về vấn đề đang được quan tâm... Từ tháng 1/2023 đến nay, chúng tôi đã phối hợp tổ chức 155 buổi tuyên truyền cho trên 23.000 học sinh, sinh viên và nhân dân, trao tặng hơn 1.000 cuốn sách, hơn 500 mũ bảo hiểm, phát 5.000 tờ rơi tuyên truyền pháp luật, trao hơn 200 suất học bổng và phần quà cho các nhà trường và học sinh trên địa bàn tỉnh.

Chị Trần Thị Phượng, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Đông Hải (Quỳnh Phụ) cho biết: Khi các đồng chí cán bộ Công an tỉnh, huyện về Trường THCS Đông Hải tuyên truyền kiến thức pháp luật về an ninh mạng, kỹ năng sử dụng mạng xã hội và an toàn trên không gian mạng, thông tin về tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thời gian qua, các lỗi thường xuyên vi phạm của học sinh khi tham gia giao thông..., các em học sinh lắng nghe chăm chú. Không truyền tải thông tin một chiều, các đồng chí rất chú trọng việc tương tác với học sinh bằng cách đặt câu hỏi và có những phần quà tặng các bạn trả lời đúng, đồng thời sử dụng hình ảnh minh họa, dụng cụ trực quan..., hiệu quả tuyên truyền vì vậy cũng được nâng cao.

Nhân lên các điển hình

Bà Lê Thị Huyền, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Quỳnh Phụ cho biết: Nhằm nhân rộng các điển hình học và làm theo Bác, góp phần lan tỏa gương người tốt, việc tốt trong toàn Đảng bộ và toàn xã hội, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã chỉ đạo, hướng dẫn Đài Truyền thanh Truyền hình huyện, đồng thời phối hợp tốt với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin, tư liệu viết bài tuyên truyền về điển hình của huyện để đăng tải trên hệ thống báo, đài của tỉnh và trung ương, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. 3 năm qua, toàn huyện đã biểu dương, khen thưởng hàng trăm tập thể, cá nhân điển hình trên các lĩnh vực. Mỗi tập thể, cá nhân điển hình với việc làm cụ thể đã tạo nên sức mạnh tổng hợp giúp huyện vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Theo ông Đoàn Hữu Sơn, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Thái Thụy: Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, căn cứ tình hình thực tiễn địa phương, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ cơ sở chọn những mô hình hay, cách làm hiệu quả của các tập thể, cá nhân để bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến, từ đó tổ chức triển khai nhân rộng. Một số cấp ủy, tổ chức đảng đã gắn việc học và làm theo Bác với giải quyết những vấn đề bức xúc, nhân dân quan tâm và thực hiện những trọng tâm, đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương như giải quyết các vi phạm trong quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm...

Học và làm theo Bác đã trở thành việc làm thường xuyên, nền nếp, tạo sức lan tỏa và sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động ở các cấp, các ngành, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó khơi thông nguồn lực, đặc biệt là khơi nguồn sức mạnh trong nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

ANH HÙNG LAO ĐỘNG BÙI QUANG LANH

Nhà khoa học của nông dân

Kỹ sư Bùi Quang Lan sinh năm 1949 trong một gia đình có truyền thống hiếu học ở xã Vũ Trung (Kiến Xương). Tuổi thơ của ông gắn với nhọc nhằn đồng ruộng. Ông là con cả trong gia đình có 9 anh chị em. Bố mất sớm, mẹ hay đau yếu nên Bùi Quang Lanh trở thành bờ vai chính để dìu dắt các em. Ông cũng là một trong số ít học sinh khóa đầu tiên của Trường cấp III Vũ Tiên (1965 - 1968) học giỏi đều tất cả các môn, nổi trội hơn cả là môn Toán. Từ năm 1968 - 1973, ông theo học Khoa Hóa công nghiệp và thiết bị của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Ngay thời điểm nhận bằng tốt nghiệp Đại học Bách khoa Hà Nội loại ưu, Bùi Quang Lanh được quyền lựa chọn nhiều ưu đãi như ra nước ngoài học tiếp nghiên cứu sinh, nhiều cơ quan, đơn vị muốn nhận ông về làm việc. Khước từ những ưu ái, Bùi Quang Lanh chọn về công tác tại Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển. Với ông, đây là cơ hội để thực hiện ước mơ vận dụng kiến thức áp dụng thực tiễn, sản xuất ra những nguyên liệu, vật tư nông nghiệp tốt nhất, giá rẻ nhất, phục vụ hữu ích nhất cho nông dân, trong đó có những người nông dân quê hương Thái Bình của ông.

Vượt thử thách sưu tập giải thưởng

Chân ướt chân ráo về làm việc ở Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển, thuận lợi thì ít, khó khăn thì nhiều. Năm tháng ấy một nửa phân lân nung chảy Văn Điển đang phải dừng sản xuất vì hệ thống xử lý khí thải không phù hợp, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật một số rời sang nơi khác làm việc. Những người ở lại đã tìm nhiều cách khắc phục vẫn chưa tìm ra hướng giải quyết. “Núi” công việc khoa học kỹ thuật được lãnh đạo Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển giao cho kỹ sư trẻ Bùi Quang Lanh. Hôm nay, sau nửa thế kỷ, Anh hùng Lao động Bùi Quang Lanh có dịp ôn lại: Được giao nhiệm vụ khó, tôi không hề nản mà còn thấy rất vui vì được lãnh đạo tin tưởng. Nhiều đêm tôi đã không ngủ, cùng các cộng sự khảo sát, tìm hiểu thực địa rồi đưa ra các giải pháp xử lý. Và chỉ sau hai tuần nhận nhiệm vụ, tôi đã tìm ra nguyên nhân rồi trình ban giám đốc ba phương án khắc phục. Nhiều người ngỡ ngàng trước thành công ban đầu của tôi.

Thành công ban đầu tiếp sức cho kỹ sư Bùi Quang Lanh, sự tin tưởng của lãnh đạo đơn vị giao cho ông cùng nhóm cộng sự đảm nhiệm nghiên cứu, thiết kế phương án ứng dụng công nghệ trong nước cải tạo hệ thống xử lý khí thải do Trung Quốc sản xuất không chỉ cho 2 lò cao vốn trước đó phải dừng sản xuất mà hệ thống cả 4 lò cao đều phải được cải tạo. Kỹ sư Bùi Quang Lanh đã cùng các cộng sự thực hiện thành công phương án xử lý thông qua Hội đồng kỹ thuật của Tổng cục Hóa chất, mà trước đó không ít người tỏ ra nghi ngại về sự thành công.

Chỉ sau nửa tháng thiết kế và gắn một

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

“Mình được sinh ra trên quê lúa nên phải sản xuất phân bón để giúp đỡ bà con nông dân, phục vụ quê hương” - đó là tâm niệm của Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, kỹ sư Bùi Quang Lanh, nguyên Tổng giám đốc Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển. Cả cuộc đời gắn bó với sản xuất phân bón phục vụ nông nghiệp, kỹ sư Bùi Quang Lanh còn được biết đến là “nhà sưu tập” các giải thưởng và sáng chế khoa học kỹ thuật. Ông là nhà khoa học của nông dân.



Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới Bùi Quang Lanh (người bên phải) và tác giả.

tháng thi công lắp đặt, giải pháp kỹ thuật của kỹ sư Bùi Quang Lanh và các cộng sự đã vận hành tốt ngoài sự mong đợi của lãnh đạo Công ty, tăng công suất thải khí lên 200%, cả 4 lò cao hoạt động trở lại trong sự mừng vui của lãnh đạo và người lao động. Từ thành công đó, kỹ sư trẻ Bùi Quang Lanh được nhận danh hiệu “Thanh niên sáng tạo toàn quốc”. Tiếp đó, những năm đầu thập kỷ 80, quan hệ Việt Nam với nhà sản xuất nước ngoài chưa tìm được tiếng nói chung, nước bạn đã cắt mọi nguồn viện trợ nguyên liệu, Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển phải nhập ngoại than cốc loại quặng rất tốn kém; trong khi đó, chủ trương của ngành hóa chất muốn mở rộng sản xuất phân bón. Trước tình hình khó khăn về nguyên liệu, kỹ sư Bùi Quang Lanh lại một lần nữa được giao trọng trách nghiên cứu tìm cách sử dụng nguồn nguyên liệu nội địa, dùng than gầy Antraxit thay than cốc, cùng lúc phải cải tiến, thay đổi tính chất thiết bị lò cao cho phù hợp với công nghệ sản xuất phân lân nung chảy Văn Điển bằng nguyên liệu than gầy Antraxit. Giải pháp kỹ thuật của kỹ sư Bùi Quang Lanh đã được đăng ký độc quyền sáng chế và triển khai áp dụng ngay vào sản xuất. Kết quả, cả 3 lò hơi của

Công ty đều được cải tạo, đưa công suất tăng hơn 8 lần so với trước đó, định mức tiêu hao than của lò giảm tới xấp xỉ 70%, quan trọng hơn cả là chất lượng phân lân nung chảy tốt hơn nhiều so với trước.

Trong “bộ sưu tập” các giải thưởng của kỹ sư Bùi Quang Lanh còn có 22 tấm bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, 2 bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trong các năm 1981, 1986; giải nhất hội thi sáng tạo toàn quốc năm 1981; giải nhất công nghệ Vifotec năm 1998; 6 đề tài khoa học được Nhà nước cấp bằng độc quyền sáng chế và độc quyền giải pháp hữu ích giai đoạn 1990 - 2000, Huân chương Lao động hạng Ba năm 1996, Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2003, Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2009 và giải thưởng Nhà nước năm 2000 cho công trình “Lò cao sản xuất phân lân nung chảy bằng than Antraxit”. Sáng kiến “Nghiên cứu hệ thống thiết bị sàng rửa phân loại nguyên liệu” của kỹ sư Bùi Quang Lanh năm 2001 đã được Cục Sở hữu Công nghiệp cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích, tái sử dụng nguồn nước thải cải thiện môi trường mỗi năm làm lợi cho đơn vị hơn 2,5 tỷ đồng.

Nông dân Thái Bình với phân lân Văn Điển

Tôi có xuất phát điểm là con nhà nông, giỏi việc cấy, cày. Khi tốt nghiệp đại học, tôi từng khát khao mơ ước sản xuất được phân bón tốt, giá rẻ để cung ứng cho đồng ruộng của đất nước, cung ứng cho nông dân, trong đó có quê hương Thái Bình. Tôi đã trực tiếp về khảo sát đồng ruộng Thái Bình và các địa phương lân cận như Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Hải Phòng. Riêng đồng đất Thái Bình với hai vụ lúa và một vụ đông, tổng diện tích khoảng 200.000ha, Thái Bình lại có 80% số gia đình là nông dân, do vậy phân bón cần cho đồng ruộng là cần thiết vô cùng, vừa tăng độ phì nhiêu cho đất vừa giúp nông dân bỏ thói quen bón đạm đơn cho lúa. Khi khảo sát đồng ruộng Thái Bình, từ năm 2006 kỹ sư Bùi Quang Lanh và các cộng sự với mong muốn đầu tư về quê hương Thái Bình một nhà máy sản xuất phân lân công suất 100.000 tấn/năm, song vì nhiều lý do khác nhau mà dự án không thực hiện được, đến nay ông vẫn còn trăn trở vì dự án không thành. Kỹ sư Bùi Quang Lanh trải lòng về điều này dù ông đã nghỉ hưu nhiều năm. Ông lý giải, phân lân (NPK) Văn Điển rất phù hợp với đồng đất Thái Bình, ngay từ những năm 1990 sản phẩm NPK Văn Điển được nông dân Thái Bình ưa chuộng, các mô hình trình diễn ở các hợp tác xã, các huyện trong tỉnh trên các chân đất cả vụ xuân và vụ mùa đều cho hiệu quả so với bón đạm đơn cho lúa và cây trồng. “Nông dân sử dụng NPK Văn Điển bón cho lúa, lúa cứng cây hơn, chống đổ tốt hơn, ít sâu bệnh, lại cho năng suất vượt trội, trung bình từ 7 - 10% mỗi vụ, đặc biệt là ở các vùng đất chua trũng” - đó là khẳng định của kỹ sư Đoàn Thị Kim Tú, nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh, người luôn gắn bó với đồng ruộng, gắn bó với nông dân, từng tổ chức nhiều chương trình trình diễn ở các hợp tác xã trong tỉnh giúp nông dân đầu tư ít, hiệu quả cao.

Gặp lại Anh hùng Lao động Bùi Quang Lanh ở tuổi 75, nhớ về chuyện cũ ông vẫn khiêm tốn và giản dị: “Ồ đời đừng bao giờ coi mình là nhất, lúc nào cũng cảm thấy mình còn thiếu, tự tìm tòi cái bất hợp lý trong chuyên môn cũng như trong cuộc sống để có được cái của riêng mình”. Viết về Anh hùng Lao động Bùi Quang Lanh, tôi thấu hiểu ý chí và nghị lực của ông về thành công trong sự nghiệp lao động sáng tạo: “Qua sóng gió mới thấy đời là đẹp/ Qua lò nung mới thấy thép là bền”.

CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC HỌC VÀ LÀM THEO BÁC

■ ĐẶNG ANH

Triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, có chiều sâu, những năm qua, việc học và làm theo Bác đã lan tỏa trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các nhà trường.



Tiết học ngoại khóa về Chủ tịch Hồ Chí Minh của cô và trò Trường Tiểu học Tây Lương (Tiền Hải).

Những năm qua, Trường THPT Phụ Dực đã cụ thể hóa việc học và làm theo Bác, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, giáo viên và học sinh, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ông Trần Duy Sử, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, hàng năm Chi bộ nhà trường đều chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí chi ủy viên, trưởng các đoàn thể trong việc hướng dẫn đảng viên, cán bộ, nhà giáo nghiên cứu, liên hệ, vận dụng và lựa chọn nội dung học và làm theo Bác bảo đảm yêu cầu cụ thể, thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của từng bộ phận, cá nhân. Nội

dung học và làm theo Bác trọng tâm là đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, xứng đáng là tấm gương để học sinh noi theo. Cùng với đó, tích hợp nội dung học và làm theo Bác vào các môn học, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, thu hút đông đảo học sinh tham gia. Thông qua những việc học và làm theo Bác giúp các em học sinh rèn luyện đạo đức, khơi dậy tinh thần tương thân tương ái, sống có trách nhiệm với cộng đồng, biết giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, rèn luyện để cùng tiến bộ.

Với việc cụ thể hóa và vận dụng khéo léo nội dung học tập và làm theo

tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Trường THPT Phụ Dực đã đạt được những thành tích quan trọng, là một trong những điểm sáng công tác phát triển đảng viên là học sinh. Tháng 6 vừa qua, Chi bộ nhà trường tổ chức kết nạp đảng cho 3 quần chúng ưu tú là 3 học sinh khối 12. Trong kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học vừa qua, Trường THPT Phụ Dực có 57/63 học sinh đạt giải (14 giải nhất, 18 giải nhì, 11 giải ba, 14 giải khuyến khích). Đặc biệt, đội tuyển Vật lý do thầy giáo Nguyễn Xuân Thành phụ trách có 100% học sinh đạt giải, trong đó có 6 giải nhất (đạt điểm tối đa 20/20 điểm) và 1 giải nhì (đạt 19,6/20 điểm).

Học và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Tây Lương (Tiền Hải) luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thi đua dạy tốt, học tốt, không ngừng phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chi bộ nhà trường gắn việc học và làm theo Bác với thực hiện các phong trào thi đua của ngành như: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Dạy tốt, học tốt”...

Bà Lê Thị Hồng Loan, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Đến nay, đa số cán bộ, đảng viên, giáo viên đã tự xây dựng được cho mình những chuẩn mực về đạo đức, thái độ và chất lượng làm việc, gắn với đảng kỷ bằng những việc làm theo thiết thực. Chi bộ giám sát, kiểm tra, đánh giá, nhận xét một cách công khai, dân chủ, tạo được lòng tin và khuyến khích cán bộ, đảng viên, giáo viên nỗ lực phấn đấu, rèn luyện tích cực; làm việc có trách nhiệm, tận tụy, tâm huyết với công việc, tích cực học tập, nghiên cứu, tiếp thu và vận dụng có hiệu quả các chủ trương đối mới giáo dục. Các thầy cô giáo trong Trường đã tích cực đổi mới phương pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và trong quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường... Đối với học sinh, duy trì hoạt động của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh qua các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục truyền thống nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn; tổ chức nuôi lợn tiết kiệm giúp bạn có hoàn cảnh khó khăn. Năm học vừa qua, toàn trường có 42 học sinh đạt giải trong các kỳ thi trên internet, 42 học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh, huyện.

Cùng với Trường THPT Phụ Dực, Trường Tiểu học Tây Lương, từ nhiều năm nay, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được hơn 700 chi bộ trường học trong tỉnh xác định là nhiệm vụ quan trọng, trở thành việc làm tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, giáo viên. Thời gian tới, việc học và làm theo Bác trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh sẽ tiếp tục nhân rộng, trở thành động lực để mỗi tập thể, cá nhân nỗ lực phấn đấu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của tỉnh.



Đại hội Chi đoàn 10A1 năm học 2024 - 2025, Trường THPT Phụ Dực.

TUỔI TRẺ NGÀNH Y

Thắp sáng ngọn lửa tuổi 20

■ HOÀNG LANH

Với tuổi trẻ cả nước nói chung, tuổi trẻ ngành y tế nói riêng, liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm đã trở thành biểu tượng và niềm tự hào về lòng yêu nước, sự dũng cảm, sẵn sàng hy sinh vì khát vọng độc lập của dân tộc. Tinh thần yêu nước và ngọn lửa nhiệt huyết tuổi 20 của chị vẫn luôn được tuổi trẻ ngành y tế vun đắp, thắp sáng.



Bệnh viện Đa liễu Thái Bình cơ sở 2 hiện đang chăm sóc, điều trị cho 87 bệnh nhân phong.

Trong bức thư viết cho em gái từ chiến trường, liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm viết: “Không ở đâu giá trị đích thực của con người được thấy rõ như tại chiến trường miền Nam lúc này, nơi đó chị sẽ làm được nhiều việc có ích... Trong gian lao chị sẽ tìm được hạnh phúc chân chính”. Những câu thư ngắn gọn nhưng tràn đầy khát vọng, sự nhiệt huyết, thể hiện lý tưởng, mục đích sống của bác sĩ Đặng Thùy Trâm.

Thực hiện nhiệm vụ phụ trách bệnh xá Đức Phổ, một bệnh xá dân sự nhưng chủ yếu điều trị cho các thương bệnh binh, bác sĩ Đặng Thùy Trâm luôn hết mình cứu chữa cho người bệnh, tổ chức cho đơn vị di chuyển thương binh, di chuyển địa điểm để chống càn, đi công tác xuống cơ sở. Giữa một vùng đất ngập trời bom đạn, bác sĩ Đặng Thùy Trâm vẫn kiên cường bám trụ và đã anh dũng hy sinh khi chưa tròn 28 tuổi.

Ngày nay, chiến tranh đã lùi xa nhưng truyền thống yêu nước, tinh thần dân tộc, hết lòng vì người bệnh vẫn luôn hiện hữu trong mỗi thế hệ đoàn viên, thanh niên ngành y tế. Không mưa bom, khói lửa nhưng trận chiến sinh tử giành giật sự sống cho người bệnh mà các bác sĩ, nhân viên y tế trẻ phải đối mặt hàng ngày cũng đầy căng thẳng, áp lực, đòi hỏi bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao. Những “buồng bệnh Đặng Thùy Trâm” - nơi chăm sóc bệnh nhân nặng tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Thái Bình ra đời như lời nhắc nhở đối với cán bộ, nhân

viên y tế hôm nay phải luôn hết mình, tận tâm vì người bệnh. Lửa thử vàng, gian nan thử sức, giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp cũng chính là quãng thời gian minh chứng rõ nét nhất về tinh thần vượt khó, bất chấp hiểm nguy vì sức khỏe người bệnh. Thời điểm ấy, đã có rất nhiều đoàn viên, thanh niên là bác sĩ, nhân viên y tế trong tỉnh xung phong vào điểm nóng của dịch, dấn thân vào các ổ dịch để giám

sát, xử lý, khống chế không để dịch lây lan; nỗ lực điều trị cho người bệnh dù biết rằng bản thân có thể sẽ bị lây nhiễm...

Khi dịch Covid-19 được kiểm soát, đoàn viên, thanh niên các bệnh viện lại tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện vì sức khỏe cộng đồng. Anh Đỗ Đình Huy, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Bệnh viện Nhi Thái Bình chia sẻ: Mỗi năm, Đoàn Thanh niên Bệnh viện đều



Bệnh viện Phục hồi chức năng Thái Bình có 4 buồng bệnh Đặng Thùy Trâm - nơi điều trị cho nhiều bệnh nhân nặng.

tham gia và phối hợp tổ chức 5 - 7 đợt khám sức khỏe miễn phí cho trẻ em. Mỗi đợt khám, tư vấn sức khỏe cho 400 - 500 trẻ tại các địa phương trong tỉnh. Ngoài ra, Đoàn Thanh niên Bệnh viện còn tham gia các hoạt động tình nguyện mùa đông, mùa xuân; thăm, tặng quà bệnh nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6... Hiểu rõ tầm quan trọng của máu đối với sự sống người bệnh, đoàn viên, thanh niên Bệnh viện đã tích cực tham gia hiến máu nhân đạo, đồng thời sẵn sàng tham gia ngân hàng máu sống khi được huy động.

Tại Bệnh viện Đa khoa Nam Tiền Hải, ngoài hoạt động khám chữa bệnh hàng ngày ở đơn vị, vào một số dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm, đoàn viên, thanh niên Bệnh viện đã phối hợp tổ chức khám chữa bệnh từ thiện, hiến máu tình nguyện hay tham gia chiến dịch “Hãy làm sạch biển” của Huyện đoàn Tiền Hải. Anh Nguyễn Văn Chung, Bí thư Đoàn Thanh niên Bệnh viện Đa khoa Nam Tiền Hải chia sẻ: Từ năm 2022 - 2024, đã có 30 đoàn viên, thanh niên Bệnh viện tham gia hiến máu tình nguyện. Nhiều đoàn viên còn tham gia ngân hàng máu sống, sẵn sàng có mặt hiến máu khi được kêu gọi cần truyền máu gấp. Về chiến dịch “Hãy làm sạch biển”, 13 đoàn viên của Bệnh viện đã tham gia chiến dịch nhằm lan tỏa rộng rãi ý nghĩa của hoạt động cũng như giá trị cốt lõi vệ sinh môi trường biển tới các đoàn viên và địa bàn nơi cư trú.

Song song với công tác chuyên môn, hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng, tuổi trẻ ngành y còn tiên phong tham gia chuyển đổi số, nâng cao chất lượng, dịch vụ khám chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Các chi đoàn đã thực hiện cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị. Chị Nguyễn Thanh Vân, Bí thư Đoàn Thanh niên Bệnh viện Đa liễu Thái Bình chia sẻ: Từ đầu năm đến nay, cùng với việc tích cực tham gia hiến máu, đoàn viên, thanh niên đã phối hợp thăm khám, cấp thuốc miễn phí và tặng quà cho hơn 270 học sinh mầm non; các đoàn viên, thanh niên còn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thanh toán bảo hiểm, quản lý hồ sơ bệnh án, đón tiếp và hướng dẫn người bệnh nhằm giảm thời gian chờ đợi cho người bệnh, nhất là khâu xét nghiệm.

Ở Bệnh viện Nhi Thái Bình, nhiều sáng kiến, đề án đã được triển khai như: Ứng dụng bộ công cụ kéo giãn chi trên cố định trong bảo tồn gãy 2 xương cẳng tay ở trẻ em; cải tiến giường bệnh bảo đảm vệ trật tự nội vụ buồng bệnh tại Khoa Truyền nhiễm... Từ những sáng kiến, kỹ thuật mới được áp dụng, các bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế trẻ có thêm cơ hội thể hiện tài năng, trí tuệ của mình, thực hiện tốt hơn công tác khám, điều trị cho người bệnh. Học tập và làm theo gương liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm, các bác sĩ, nhân viên y tế trẻ vẫn đang thắp sáng ngọn lửa tuổi 20.

Rèn cán bộ đoàn, đảng viên trẻ trong tình hình mới

■ PHƯƠNG CHI

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc nêu gương, làm gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Là “hạt nhân” trong công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, nguồn cán bộ kế cận tin cậy của Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp, việc tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng phong cách làm việc “nói đi đôi với làm” được đội ngũ cán bộ đoàn, đảng viên trẻ xác định là cần thiết và đẩy mạnh thực hiện. Đặc biệt, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới được ban hành giúp cán bộ đoàn, đảng viên trẻ nêu cao trách nhiệm, gương mẫu, tự giác rèn luyện, tự soi, tự sửa để hoàn thiện bản thân.



Đoàn viên, thanh niên xã Vũ Tiến (Vũ Thu) tham gia xây nhà cho gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Tăng sức mạnh cho Đảng từ gần dân, sát dân

Tư tưởng “lấy dân làm gốc” luôn được xem là kim chỉ nam xuyên suốt trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Nội dung thứ hai, Điều 1, Quy định số 144-QĐ/TW tiếp tục khẳng định và nâng cao hơn ý nghĩa của việc xem quyền lợi của nhân dân là trên hết, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Khi cán bộ, đảng viên gần gũi, tôn trọng người dân thì mới được nhân dân tin tưởng, tạo được sự đoàn kết trong nhân dân.

Anh Trần Quốc Vấn, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Vũ Tiến (Vũ Thu) chia sẻ: Tôi rất tâm đắc với Quy định số 144-QĐ/TW, ngay mở đầu Quy định, ở nội dung thứ hai, Điều 1 đã nêu “tôn trọng, tin tưởng, gần gũi và gần bó mật thiết với nhân dân”. Với cương vị thủ lĩnh đoàn cơ sở, anh Vấn luôn tận tụy, thường xuyên xuống các thôn để nắm bắt tình hình thanh niên, sinh hoạt của người dân. Qua quá trình tiếp xúc với thanh niên, người dân, anh hiểu được hầu hết những mong muốn của họ. Cùng sự thấu hiểu và tinh thần trách nhiệm, anh cùng Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã quan tâm, chăm lo đời sống nhân dân, quyền lợi của thanh niên một cách thiết thực, tạo được niềm tin trong nhân dân. Đơn cử như việc giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, sau khi đến từng gia đình nắm bắt, khảo sát, anh báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương và lên phương án hỗ trợ. Nếu

gia đình nhất trí với sự hỗ trợ của tổ chức đoàn, anh vận động người dân xa quê và các nhà hảo tâm ủng hộ kinh phí, hiện vật để giúp đỡ từng hoàn cảnh cụ thể. 5 năm gần đây, tuổi trẻ Vũ Tiến đảm nhận kết nối, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 5 ngôi nhà cho hộ nghèo, tặng 5 công trình nước sạch, sửa chữa nền phòng học và quét vôi các lớp học tại Trường Tiểu học Vũ Tiến với tổng trị giá 500 triệu đồng; giúp đỡ 3 địa chỉ xanh là học sinh nghèo.

Đảng viên Lê Thị Mỹ Huyền, xã Thụy Trình (Thái Thụy) cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên phải gần dân, sát dân, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân: “Nhân dân là nhân tố quyết định tạo nên sức mạnh của Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải biết gần dân, sát dân, làm để dân tin, dân phục, dân yêu. Muốn vậy, trước hết mỗi cán bộ, đảng viên phải biết yêu dân, kính dân, hiểu dân, phải gần bó với cơ sở, với thực tiễn, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tự giác nêu gương cần, kiệm, liêm, chính, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”.

Cần cứ để cán bộ đoàn, đảng viên trẻ bồi dưỡng năng lực, uy tín

Đánh giá Quy định số 144-QĐ/TW là cơ sở để xây dựng và hình thành đội ngũ cán bộ, đảng viên mới năng động, sáng tạo, đảng viên Nguyễn Anh Tuấn, xã Hồng Lĩnh (Hưng Hà) cho rằng: Quy định có 19 nội dung rất ngắn gọn, súc tích, cô đọng và được thể hiện trong 5 điều, rất dễ

thực hiện và cũng rất dễ kiểm tra, giám sát. Đúng như tên gọi, đây là Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới nên nội hàm của các điều vừa có sự kế thừa, chất lọc, đồng thời cũng có sự bổ sung, phát triển cho phù hợp với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Quy định có nội dung mới: “Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân”. Thực tiễn đã và đang đòi hỏi, yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ đoàn, đảng viên trẻ nói riêng phải xung kích, phải có khát vọng, không bằng lòng với cái mình đã đạt được. Cán bộ đoàn, đảng viên trẻ phải tâm trong, trí sáng, có mục tiêu rõ ràng, không sợ sai, cần mẫn, thông minh, sáng tạo, khả năng thích ứng nhanh.

Anh Nguyễn Đình Tăng, bác sĩ Khoa Huyết học truyền máu, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Bệnh viện Đa khoa tỉnh cho rằng: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, phương châm “nói đi đôi với làm” luôn được Đảng đề cao. Mới đây nhất, điều này được nêu rõ trong Quy định số 144-QĐ/TW. “Nói đi đôi với làm” là việc không phải dễ. Bởi đứng trước lợi ích về vật chất và những lợi ích cá nhân khác, nếu không vượt qua chính mình, không vượt qua những mong muốn, ham muốn đó thì rất dễ lời nói sẽ không nhất quán với việc làm. “Nói đi đôi với làm, đã nói là phải làm” là việc đặc biệt quan trọng với mỗi cán bộ, đảng viên. Bởi

với quần chúng, đó còn là thước đo uy tín và năng lực lãnh đạo của mỗi đảng viên và tổ chức đảng. Làm được nhưng phải nói được, phải truyền cảm hứng được, phải lan tỏa được.

Nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất

Kế thừa tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, củng cố và giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cấp ủy các cấp tiếp tục phổ biến, quán triệt rộng rãi, sâu sắc, đầy đủ thông qua 2 nội dung quan trọng tại điều 4 của Quy định số 144-QĐ/TW. Anh Thiệu Minh Quỳnh, Bí thư Tỉnh đoàn cho rằng: Luôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện chia rẽ, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm được xuất phát từ kinh nghiệm thực tiễn lãnh đạo của Đảng ta từ khi thành lập đến nay. Do vậy, có thể khẳng định nội dung này là chuẩn mực quan trọng, tiên quyết nhất mà cán bộ, đảng viên phải tuân thủ. Đối với các cấp bộ đoàn, hội, trước hết phải đoàn kết trong Chi bộ cơ quan Tỉnh đoàn, rộng hơn nữa là trong cán bộ đoàn, đoàn viên và các đối tượng thanh niên. Điều này được minh chứng rõ trong khẩu hiệu hành động của tuổi trẻ Thái Bình tại đại hội đoàn thanh niên, đại hội hội liên hiệp thanh niên các cấp đều có chữ “Đoàn kết”. Điều đó thể hiện quyết tâm giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong các cấp bộ đoàn, hội, làm nền tảng vững chắc để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Cũng theo anh Quỳnh, Quy định số 144-QĐ/TW như một tấm gương để mỗi cán bộ, đảng viên tiếp tục soi mình, kịp thời sửa chữa, khắc phục những việc thực hiện chưa tốt. Theo đó, cán bộ đoàn đều là lực lượng trẻ nên cần phấn đấu, không ngừng nỗ lực học tập, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, phát huy tinh thần “6 dám” (dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân); đồng thời, tích cực rèn đức, luyện tài, tâm trong, trí sáng để thực hiện hoài bão lớn vì sự phát triển của quê hương, đất nước và hạnh phúc của nhân dân. Được linh hội, quán triệt Quy định 144-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức các hội nghị quán triệt trong Ban Chấp hành, cán bộ đoàn chuyên trách cơ quan Tỉnh đoàn; đồng thời, xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa thực hiện trong các cấp bộ đoàn về Quy định số 144-QĐ/TW, qua đó tiếp tục giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Đây không chỉ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu mà còn là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa đặc biệt trong việc nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, lý tưởng, hoài bão của tuổi trẻ.

Đảng viên Trần Thọ Hào

TRỌN ĐỜI THEO ĐẢNG

■ QUỲNH LƯU

Là cựu chuyên gia Việt Nam giúp nước bạn Lào trong công tác xây dựng Đảng, ông Trần Thọ Hào, 97 tuổi đời, 76 năm tuổi đảng, thôn Phú Mỹ, xã Hồng Lý (Vũ Thư) vinh dự nhiều lần được gặp Bác Hồ. Những lời huấn thị của Người là động lực để ông trọn đời tận trung với Đảng.

Sớm giác ngộ lý tưởng cách mạng, năm 1948, ở tuổi 21, chàng trai yêu nước Trần Thọ Hào đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Sau khi nhập ngũ, năm 1952, ông được phân công cùng các chuyên gia chính trị Việt Nam sang hỗ trợ nước bạn Lào về công tác xây dựng Đảng và xây dựng cơ sở cách mạng. Ông Hào đã giúp nước bạn chọn lựa, đào tạo, bồi dưỡng rất nhiều đảng viên, trong đó có không ít đảng viên trở thành cán bộ, lãnh đạo quan trọng của Đảng Nhân dân cách mạng Lào. 24 năm bầm lạng, bầm bản Lào, ông Hào chịu nhiều gian khổ, khó khăn nhưng luôn được nhân dân Lào yêu thương, đùm bọc, cứu mang, ân tình quân dân Việt - Lào sâu đậm.

Ông Hào kể lại: Tôi nhớ nhất kỷ niệm, một lần khi đang đi làm công tác tuyên truyền cách mạng tại một bản của đồng bào dân tộc thiểu số ở Lào thì bất ngờ mấy tên giặc Mỹ ập đến. Thấy tình thế nguy cấp cho tôi, một bà mẹ người Lào nhanh trí đẩy tôi vào buồng ngủ của con gái bà; mà theo tục lệ thì chỉ có chồng của cô gái mới được phép vào buồng ngủ của cô ấy, họ kiêng kị rất kỹ vấn đề này. Nhưng đến khi cách mạng cần, bà mẹ đã sẵn sàng hy sinh tất cả, vượt qua tục lệ, tập quán, cả tiếng xấu cho con gái mình để cứu tôi, một đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.



Đảng viên Trần Thọ Hào (người thứ hai từ trái sang) luôn quan tâm giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng cho những đảng viên đi sau và con cháu trong gia đình.

Là chuyên gia Việt Nam giúp nước bạn Lào xây dựng cơ sở cách mạng, ông Hào có nhiều cơ hội được gặp Bác Hồ trong các hội nghị, cuộc họp. Trong đó, ông nhớ nhất lần được gặp Bác tại thủ đô Viêng Chăn (Lào), được Bác giao nhiệm vụ tại thành phố này. “Bác rất trân trọng việc này nên đã từ Việt Nam sang trực tiếp chỉ đạo. Tôi là một trong rất ít chuyên gia Việt Nam đang ở Lào được triệu tập về

Viêng Chăn gặp Bác. Tại cuộc họp này, tôi tâm đắc nhất là Bác thường xuyên quán triệt, nhắc nhở cán bộ Việt Nam tuyệt đối không được có tư tưởng “nước lớn”, nghĩa là không được cậy Việt Nam mạnh mà coi thường nước bạn yếu hơn, không được cho rằng mình sang giúp bạn mà phải coi đó là nghĩa vụ của mình... Sau khi căn dặn kỹ càng việc chăm lo giữ gìn sức khỏe, giữ vững lý tưởng, đạo đức cách mạng, giọng

Bác chùng xuống, Bác nói với chúng tôi: “Bác rất thương các chú, hiểm nguy, gian lao, có thể sẽ phải hy sinh cả tính mạng, nhưng vì điều kiện nước bạn, vì quan hệ Việt - Lào cho nên chúng ta không thể không làm. Các chú không những phải làm, mà phải làm cho thật tốt!” - ông Hào gạt những giọt nước mắt tuôn rơi vì xúc động khi kể lại kỷ niệm gặp vị Cha già dân tộc năm xưa.

Hoàn thành nhiệm vụ với nước bạn, năm 1976 ông Hào trở về nước, công tác tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh) 7 năm. Năm 1983 nghỉ hưu, ông về quê hương Hồng Lý tiếp tục đóng góp cho phong trào địa phương. Những lời răn dạy của Bác vẫn được ông khắc cốt ghi tâm và coi là kim chỉ nam để rèn giữa bản thân suốt cuộc đời mình.

Ông Vũ Thế Hoàng, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Phú Mỹ, xã Hồng Lý chia sẻ: Lớp cán bộ, đảng viên đi sau chúng tôi học hỏi được rất nhiều từ cụ Hào, về cách làm việc cũng như cách sống giản dị, trung thực, nền nếp. Cụ gần gũi và rất ôn tồn, điềm đạm, bảo ban, uốn nắn chúng tôi phải giữ gìn lý tưởng, đạo đức cách mạng, đoàn kết, liêm khiết, vì dân phục vụ. Cụ là tấm gương sáng cho đảng viên trẻ học tập, noi theo.

“Điều mà chúng tôi học được nhiều nhất ở bố tôi là sự liêm khiết, thanh bạch. Ông rất nghiêm khắc vấn đề này, cho nên anh em, con cháu trong gia đình tôi, dù công tác ở lĩnh vực nào cũng rất coi trọng việc giữ gìn đạo đức cách mạng, chí công vô tư. Cả đời cống hiến cho cách mạng, tài sản vật chất của bố tôi không đáng kể nhưng ông để lại cho con cháu giá trị tinh thần rất lớn” - ông Trần Quốc Bảo, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Hồng Lý, con trai ông Trần Thọ Hào chia sẻ.

Với nhiều cống hiến, ông Trần Thọ Hào được Đảng, Nhà nước Việt Nam và Lào tặng thưởng nhiều huân chương cao quý. Tuy nhiên, niềm tự hào, hạnh phúc nhất đối với người đảng viên 97 tuổi đời, 76 năm tuổi đảng là được cống hiến trọn cuộc đời mình cho Đảng, cho dân.



Đường giao thông nông thôn xã Hồng Lý (Vũ Thư).

Trần triều Thái bảo Đồ Tử Bình

■ TÚ ANH

Là một trong những vị đại quan có đóng góp lớn dưới 4 đời vua triều Trần, Thái bảo Đồ Tử Bình (1324 - 1383) là thế hệ thứ hai họ Đồ ở trang Phúc Hưng, huyện Thần Khê, phủ Long Hưng, nay là thôn Tử, xã Hồng Việt (Đông Hưng). Trong gần 40 năm làm quan, ông đã kinh qua nhiều chức vụ quan trọng ở nhiều địa phương, trên nhiều lĩnh vực khác nhau, từ quan văn tới quan võ.

Ông được thăng chức, được vài năm thì qua đời. Thượng hoàng Trần Nghệ Tông đã cho phụ thờ ở Văn Miếu, thể hiện sự ghi nhận và tôn vinh tinh thần chiến đấu quả cảm, tận tụy, trung thành của Đồ Tử Bình với triều đình và đất nước.

Tấm lòng tri ân của hậu thế

Kỷ niệm 700 năm ngày sinh Trần triều Thái bảo Đồ Tử Bình, hội thảo khoa học về thân thế và sự nghiệp của ông đã được UBND tỉnh Thái Bình phối hợp với Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam tổ chức. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chia sẻ: Mục đích của hội thảo nhằm tiếp tục làm sáng tỏ, rõ thêm về thân thế, sự nghiệp của Thái bảo Đồ Tử Bình đối với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt trong thời đại nhà Trần.

PGS.TS Đinh Quang Hải, nguyên Viện trưởng Viện Sử học thông tin: Chúng tôi phát hiện được việc Đồ Thiên Thư là em của Đồ Khắc Chung, từ đó lần giở, đi tìm lại những tài liệu để bây giờ có thể khẳng định Đồ Tử Bình quê ở huyện Giáp Sơn, phủ Kinh Môn, nay là thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Đây là phát hiện mới tại cuộc hội thảo lần này, làm thay đổi hoàn toàn những nhận thức trước đây về quê hương gốc của Đồ Tử Bình. Ngoài ra, vấn đề rất quan trọng cũng đã được làm sáng tỏ trong hội thảo là Hưng Tử chính là vùng đất được triều Trần ban cấp cho Đồ Tử Bình nên sau khi ông mất dân làng đã lập đền thờ ông tại đây.

Sự nghiệp quan trường của Thái bảo Đồ Tử Bình với nhiều thăng trầm nhưng trong tâm thức nhân dân ông luôn là người anh hùng có công phò vua, giúp nước, đánh dẹp quân Chiêm Thành để giữ vững nền độc lập, thái bình cho Đại Việt. “Sinh vi tướng, tử vi thần”, sau khi mất, ông được dân làng Hưng Tử tôn làm phúc thần. Các triều đại Lê, Nguyễn đều có sắc phong cho dân làng thờ phụng. Ngôi đền thờ ông tại thôn Tử đã được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa quốc gia vào năm 1999, được tôn tạo quy mô, bề thế. Lễ hội đền Thái bảo Đồ Tử Bình được nhân dân địa phương, du khách thập phương chung tay gìn giữ, tổ chức thường niên vào ngày 16 - 17 tháng Giêng. Đây chính là sự tôn vinh của các tầng lớp nhân dân với vị quan có nhiều dấu ấn trong sự nghiệp chính trị của vương triều Trần.



Dòng họ Đồ Việt Nam cùng các đại biểu dâng hương tại đền thờ Thái bảo Đồ Tử Bình.

Công lao trong công cuộc trị quốc, an dân của triều Trần

Thái bảo Đồ Tử Bình sinh ra trong một gia đình có bố là Đồ Thiên Thư, bác ruột là Đồ Khắc Chung đều làm quan dưới thời Trần và có tài văn võ nên sớm tiếp thu truyền thống gia đình. Ông làm quan dưới 4 đời vua triều Trần: Trần Dụ Tông (1341 - 1369), Trần Nghệ Tông (1370 - 1372), Trần Duệ Tông (1372 - 1377), Trần Phế Đế (1377 - 1388). Từ khi bước vào chính trường, trên các cương vị được giao, ông đều thể hiện tài năng, có nhiều công lao trong công cuộc trị quốc, an dân của triều Trần.

Theo PGS.TS Nguyễn Minh Đức, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, một trong những công lao nổi bật của Thái bảo Đồ Tử Bình là tăng bổ thêm quân ở Lâm Bình, Thuận Hóa và sửa đắp thành

Hóa Châu để làm nơi phòng thủ quân Chăm-pa.

Thời Trần, miền đất Lâm Bình (vùng đất Quảng Bình và Bắc Quảng Trị), Thuận Hóa (vùng đất Nam Quảng Trị và Thừa Thiên Huế ngày nay) là địa phận cuối cùng về phía Nam của đất nước. Khi Đồ Tử Bình được vua Trần Dụ Tông cử đi duyệt bố quân ở Lâm Bình, Thuận Hóa và đắp thành Hóa Châu, ông đã ý thức sâu sắc về vị trí đặc biệt của vùng đất này đối với đất nước. Từ đó sai người đi khảo sát, xem xét, đo đạc, rồi tùy nơi hiểm yếu mà đặt đồn binh đóng giữ. Để tăng cường lực lượng quân sự, ông cho làm sổ sách thống kê hộ khẩu, nhân đinh, thực hiện việc tuyển chọn quân lính và huấn luyện quân đội theo khuôn phép của nhà Trần; đồng thời, khuyến khích các làng xã lập đội tuần đinh, dân đinh ở địa phương. Từ đó đã xây dựng được lực lượng quốc

phòng mạnh ở địa bàn có vị trí rất trọng yếu của đất nước.

Ngoài ra, Đồ Tử Bình còn có công trong việc tăng thu cho ngân sách quốc gia, đáp ứng yêu cầu đối phó với giặc ngoại xâm và trực tiếp tham gia tích cực vào các cuộc trừng phạt quân Chăm-pa, góp phần bảo vệ lãnh thổ, chủ quyền quốc gia. Từ năm 1367 - 1380, Đồ Tử Bình đã 4 lần được triều đình trọng dụng, giao đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong các cuộc chiến như làm phó tướng, chỉ huy hậu quân, chỉ huy quân bộ đi đánh quân Chăm-pa.

Theo truyền thuyết dân gian của dân làng Hưng Tử xưa, thời gian Đồ Tử Bình bị tội đồ làm lính sau lần thứ hai đi trừng phạt Chăm-pa, ông trở về làng tự đào hầm giam mình viết nên kế sách “Bình Chiêm an quốc”. Kế sách được thi hành, Đồ Tử Bình được phục chức đi đánh quân Chiêm. Sau chiến thắng ở lần thứ tư vào tháng 3/1380,



Sắc phong cổ được gìn giữ tại đền thờ Thái bảo Đồ Tử Bình.

PHỤNG QUỐC CHI THẦN

■ QUANG VIỆN

Thần tích làng Mụa, xã Vũ Hạ, tổng Vọng Lỗ, huyện Phụ Phương, phủ Thái Ninh (nay là làng Vũ Hạ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ) có ghi, đình làng thờ: Bát Ngạn Đại vương và Đương cảnh thành hoàng Rong Xuyên thượng đẳng thần. Bát Ngạn Đại vương là Thiên thần; Rong Xuyên Đại vương là Thủy thần. Phối thờ Liễu Hạnh công chúa và Quốc công Tiết chế Hưng Đạo Đại vương, hũy Trấn Quốc Tuấn.



Lễ hội làng văn hóa Vũ Hạ được tổ chức hàng năm vào ngày 15/3 âm lịch, tưởng nhớ Bát Ngạn Đại vương, Rong Xuyên Đại vương thời nhà Lý có công to lớn trong việc trị thủy cứu dân.

Thần tích Đương cảnh thành hoàng Rong Xuyên Đại vương được vấn lược như sau: Ngài sinh vào thời vua Cao Tông nhà Lý, năm lên 10 tuổi được cha cho theo học hương sư, 10 tuổi ngài tinh thông âm luật, võ công toàn diện. Trong vùng có quan Đông Hải biết tiếng ngài, tâu lên vua Lý. Năm ấy triều đình mở khoa thi, chọn người tài, vua vời ngài tham gia ứng thí. Khóa ấy, vua Lý trực tiếp làm chủ khảo, thấy ngài văn võ song toàn cho người vời ngài ở lại triều đình. Vua phong chức phụ chính. Được ít ngày, ngài xin vua cho về thăm song thân phụ mẫu đang bệnh trọng ở quê. Ngài về được ít ngày thì song thân phụ mẫu qua đời. Chịu tang xong, nghe lệnh vua ban, ngài về triều phụng mệnh.

Năm ấy trời đổ mưa liên miên, khắp vùng ngập úng, nước biển dâng cao, nước sông không thoát ra biển, sóng to, gió lớn, dân tình lao đao trong mưa lũ. Triều đình đang lúc bối rối, ngài liền dâng sớ xin được về thủy khẩu ven biển trị thủy tặc. Ngài đem quân về phủ Thái Ninh, đến thủy khẩu nào tràn sóng ngài cùng quân lính và nhân dân hàn thủy khẩu. Như có phép lạ, thủy khẩu hưng dữ đều bị ngài tiêu diệt. Ngài huy động dân chúng cùng quân lính đắp đê ngăn nước, hệ thống đê ngăn lũ dâng, sóng biển tràn cũng hình thành từ đó. Sóng yên, biển lặng, nước sông rút dần, ngài trở về kinh thành báo ân vua. Đi đến làng Mụa (Vũ Hạ nay), nam, phụ, lão, ấu trong làng kéo ra đầu làng nghênh đón ngài. Thấy phong cảnh tốt tươi, nhân khang vật thịnh, nhân dân đón tiếp trọng thị, ngài lập du cung trong làng. Trải qua bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, ngài nhận chỉ vua ban, triệu về

Ngày 19/8/1945, cán bộ, đảng viên của làng lãnh đạo nhân dân tập trung tại sân quần Vũ Hạ lên huyện Phụ Dực (nay là thị trấn An Bài), kéo lên huyện đường Quỳnh Côi hợp thành đoàn khởi nghĩa giành chính quyền, tham gia cuộc mít tinh tại huyện đường Quỳnh Côi. Sáng ngày 20/8, đoàn người mít tinh của làng kéo về Phụ Dực ủy lạo phong trào cách mạng, thành lập Ủy ban Cách mạng lâm thời huyện Phụ Dực. Sau đó, đoàn người tham gia mít tinh kéo về làng, vận động Lý trưởng Lê Văn Tám bàn giao con dấu, sổ sách, địa bạ cho chính quyền cách mạng nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân làng Mụa từng bước bước vào trang sử cách mạng mới, cách mạng dân tộc xã hội chủ nghĩa.

kinh đô nhận nhiệm vụ mới. Đêm hôm ấy trời bỗng trở giông gió, mây đen kéo đến, mưa như trút nước, sấm chớp ngợp trời. Sáng hôm sau trời quang, mây tanh, dân làng không thấy ngài đâu, trong du cung còn vương vấn khói hương, nhân dân cho là ngài hóa về trời liền cho người về kinh tấu báo. Vua nhận tin ngài hóa vô cùng thương xót, xét công lao ngài trị thủy cứu dân, ban cho làng Mụa 100 quan tiền sửa du cung thờ ngài và phong cho ngài mỹ tự: Đương cảnh thành hoàng Rong Xuyên thượng đẳng thần. Vua ban sắc chỉ cho làng muôn đời thờ phụng.

Thời nhà Trần (1226 - 1400), truyền rằng làng Mụa lúc ấy trồng mía, có nghề nấu mật. Một hôm, Quốc công Tiết chế

Hưng Đạo Đại vương kéo quân từ Hê (Thụy Ninh) về A Sào, dừng chân gốc đa đầu làng Mụa cho voi chiến của ngài ăn mía. Dân làng thấy Quốc công và binh lính kéo nhau đến ủy lạo, chặt mía ngoài đồng cho voi của chủ tướng ăn. Ép mía lấy nước, dâng mật ngọt cho tướng quân và quân sĩ. Nhận thấy làng nhân khang vật thịnh, hiếu khách, trọng nghĩa, Hưng Đạo Đại vương cho quân sĩ nghỉ lại một đêm. Dân làng đem sản vật khao quân tướng, trai tráng trong làng xin Hưng Đạo Đại vương cho theo đánh giặc. Khi quân Nguyên Mông xâm chiếm Đại Việt, một lần hành quân qua làng, đến A Sào, vượt sông Hóa đánh trận Bạch Đằng giang, voi chiến của Hưng Đạo Đại vương sa lầy,

nhân dân làng Mụa hò nhau đem gỗ, lát hội với nhân dân các làng quanh vùng A Sào giải cứu voi chiến. Cảm động trước ân tình dân chúng, voi chiến sa lầy ứa nước mắt, chịu chết chìm. Chủ tướng, Hưng Đạo Đại vương đau xót, rút bảo kiếm chỉ xuống sông mà thề rằng: Đánh trận này không thắng, ta thề không về khúc sông này nữa... Các triều đại về sau đều có sắc phong, triều Nguyễn, Cảnh Hưng thứ 14, sắc phong: Bát Ngạn Đại vương thiên tiên lôi nhạc linh thánh hiển linh Rong Xuyên Đại vương Thượng đẳng phúc thần; Minh Mệnh thứ 2, gia phong Giáng phúc chi thần; Thiệu Trị thứ 4 gia phong Giáng phúc thủy hy chi thần, Giáng phúc thủy hy tích chỉ chi thần; Đồng Khánh thứ 2 phong: Rực Bảo trung hưng chi thần; Tự Đức thứ 3 phong Giáng phúc thủy hy phúc chỉ thuần chính chi thần; Tự Đức thứ 33, gia phong Y Cựu phụng sự; Duy Tân thứ 3 phong Y Cựu phụng sự; Khải định thứ 9 gia phong Linh ứng trung đẳng thần, sắc phong: Đức Rong Xuyên hiển linh Đại vương; Cảnh Hưng thứ 44 gia phong Đương Cảnh thành hoàng Rong Xuyên hiển linh chính trực thông minh Đại vương; Thành Thái nguyên niên sắc phong Rực bảo trung hưng linh phù chi thần; Khải Định thứ 9 gia phong Dân ngưng tôn thần... Quốc công Tiết chế Hưng Đạo Đại vương cũng được các triều đại sắc chỉ, sắc phong tôn thờ tại đình làng Mụa. Thánh mẫu Liễu Hạnh công chúa được gia phong tôn thần, thờ tại đình làng Mụa. Sắc chỉ dân làng muôn đời thờ phụng các ngài...

Làng Mụa xưa và Vũ Hạ ngày nay, một làng quê được các vương triều phong kiến ghi nhận là làng văn hóa, văn hiến. Hơn 100 năm qua, trải bao biến cố, thăng trầm, làng Mụa (Vũ Hạ) đời nọ nối đời kia gìn giữ, phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống, đoàn kết xây dựng làng văn hóa. Thế kỷ XX, nửa đầu làng sống trong bóng đen nô lệ, lầm than. Lúc này, làng Mụa đổi thành Vũ Hạ và được công nhận là xã nhỏ thuộc tổng Vọng Lỗ, phủ Thái Ninh; về hành chính, làng chia 4 giáp: Đông, Đoài, Nam, Bắc. Trong làng có Chánh Lý, Phó Lý, Hương hội, Đoàn xã... đủ cả. Thời điểm ấy làng có 15 dòng họ, 103 hộ và 531 nhân khẩu. Diện tích khoảng 195 mẫu Bắc Bộ, kinh tế thuần nông, 80% đất canh tác nằm trong tay địa chủ, cường hào. 5% số hộ trong làng làm nghề trồng bông, dệt vải, kéo sợi, làm mật mía... Cuộc sống cực khổ, lầm than khiến nhiều gia đình tha hương, phiêu bạt ra mỏ than Vàng Danh, Cẩm Phả, vào Nam làm cho các đồn điền cao su... Có người vượt biển sang tận tân đảo sinh sống... Khi có Đảng (1930), làng Vũ Hạ có quốc lộ 10 chạy qua, đường do thực dân Pháp xây dựng nhằm khai thác thuộc địa nối Nam Định với cảng Hải Phòng, ngã tư Vũ Hạ có con đường cắt ngang, nối phủ Thái Ninh với bốt Từ Hạ qua An Khê và kết nối với Ninh Giang, Hải Dương... Điểm ngã tư Vũ Hạ được tổ chức Đảng khai thác thành nơi tuyên truyền sách, báo của Đảng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Phụ Dực, những quần chúng ưu tú của làng Vũ Hạ đã vận động nông dân đấu tranh với giới chức quyền địa phương cải cách hương thôn, công bố xóa bỏ lệ ngạch hủ lậu ảnh hưởng đến đời sống nhân dân... Giới chức trong làng còn tích cực khôi phục nghề truyền thống, tổ chức các hội thi nghề trồng bông, kéo sợi, dệt vải đùi, kéo mật mía..., khuyến khích nông tang, phát triển nghề thủ công. Các thiết chế văn hóa của làng cũng được tu tạo, dựng xây. Năm Bảo Đại Thập niên (1936), làng Vũ Hạ xây dựng thành công hương ước làng văn hóa gồm 5 chương, 21 điều. Năm 1938, làng thành lập Chi bộ Đảng.

